



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ
LỜI CHÚA

Số 474

Tháng 12 Năm 2023

474号 12月 2023年



MÙA VỌNG - GIÁNG SINH

Cầu nguyện cho nền văn minh sự sống

Lịch Phụng Vụ Tháng 12 năm 2023

CHỦA NHẬT THỨ HAI THỨ BA THỨ TƯ THỨ NĂM THỨ SÁU THỨ BẢY

<p> 31 THÀNH GIA THẤT Hc 3:2-6, 12-14/Col 3:12-21 hay 3:12-17/Lc 2:22-40 hay 2:22, 39-40</p>	<p>*LỄ GIÁNG SINH NGÀY 25 *Lễ Vọng: Is 62:1-5/ Cv 13:16-17, 22-25/ Mt 1:1-25 hay 1:18-25 Lễ Tối: Is 9:1-6/ Tt 2:11-14/ Lc 2:1-14 Lễ Rạng đông: Is 62:11-12/ Tt 3:4-7/ Lc 2:15-20 Lễ ban ngày: Is 52:7-10/ Dt 1:1-6/ Ga 1:1-18 hay 1:1-5, 9-14</p>					<p> 1 Cp Gioan Vercelli Đn 7:2-14/ Lc 21:29-33</p>	<p> 2 Cp Rafal Chylincki Đn 7:15-27/ Lc 21:34-36</p>
<p> 3 1 MÙA VỌNG Phanxicô Xaviê Is 63:16b-17, 19b; 64:2-7/1 Cor 1:3-9/ Mc 13:33-37</p>	<p> 4 Gioan Đamát Is 2:1-5/ Mt 8:5-11</p>	<p> 5 Sabas, Ân tu Is 11:1-10/ Lc 10:21-24</p>	<p> 6 Nicôla, Gm Is 25:6-10a/ Mt 15:29-37</p>	<p> 7 Ambrôsiô, Gm Is 26:1-6/ Mt 7:21, 24-27</p>	<p> 8 Đức Mẹ Vô Nhiễm St 3:9-15, 20/ Eph 1:3-6, 11-12/ Lc 1:26-38</p>	<p> 9 Juan Diego Is 30:19-21, 23-26/Mt 9:35-10:1, 5a, 6-8</p>	
<p>10 2 MÙA VỌNG Cp Adolph Kolping Is 40:1-5, 9-11/2 Pt 3:8-14/Mc 1:1-8</p>	<p> 11 Đanasiô I, Gh Is 35:1-10/ Lc 5:17-26</p>	<p> 12 Đức Mẹ Guadalupe Dcr 2:14-17 hay Kh 11:19a; 12:1-6a, 10ab/ Lc 1:26-38 hay Lc 1:39-47</p>	<p> 13 Lucia, Tn Is 40:25-31/ Mt 11:28-30</p>	<p> 14 Gioan Thánh Giá Is 41:13-20/ Mt 11:11-15</p>	<p> 15 Maria Frances Schervier Is 48:17-19/ Mt 11:16-19</p>	<p> 16 Honoratus Kozminski Hc 48:1-4, 9-11/ Mt 17:9a, 10-13</p>	
<p> 17 3 MÙA VỌNG Ladarô Is 61:1-2a, 10-11/1 Thes 5:16-24/Ga 1:6-8, 19-28</p>	<p> 18 Antôn Grassi, Lm Gr 23:5-8/ Mt 1:18-25</p>	<p> 19 Urbanô V, Gh Tl 13:2-7, 24-25a/ Lc 1:5-25</p>	<p> 20 Đaminh Silos Is 7:10-14/ Lc 1:26-38</p>	<p> 21 Phêrô Canasiô Dc 2:8-14 hay Xp 3:14-18a/ Lc 1:39-45</p>	<p> 22 Jacopone da Todi 1 Sm 1:24-28/ Lc 1:46-56</p>	<p> 23 Gioan Kanty, Lm Mal 3:1-4, 23-24/ Lc 1:57-66</p>	
<p> 24 4 MÙA VỌNG *Vọng Giáng Sinh * Xem bài đọc phía trên</p>	<p> 25 GIÁNG SINH * Xem bài đọc phía trên</p>	<p> 26 Thánh Stêphanô Cv 6:8-10; 7:54-59 Mt 10:17-22</p>	<p> 27 Thánh Gioan TĐ 1 Ga 1:1-4/ Ga 20:1a, 2-8</p>	<p> 28 Các Th. Anh Hải 1 Ga 1:5-22/ Mt 2:13-18</p>	<p> 29 Tôma Becket 1 Ga 2:3-11/ Lc 2:22-35</p>	<p> 30 Anysia 1 Ga 2:12-17/ Lc 2:36-40</p>	

Thánh Phao-lô NGUYỄN VĂN MỸ

(1798-1838) Thầy Giảng

Từ đạo ngày 18 tháng 12 (x. Tr 178) Xứ Giáo
Thầy chịu khó làm việc theo bậc của mình, giúp giáo
hữu đón nhận các bí tích

Thánh Phao-lô Mỹ, tên thật là Hựu sinh năm 1798 tại làng Kê Non, Sơn Nga, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Cha mẹ cậu là người ngoan đạo. Khi lên 15 tuổi, cậu Hựu được vào ở trong nhà xứ và được Đức Cha đặt tên là Mỹ.

Hai năm sau, lên ở với cha Luật, xứ Kê Đầm; ở được 4 năm thì vào chủng viện Vĩnh Trị, học tiếng Latinh. Sau đó cậu về giúp cha Nghiêm, Linh Mục thừa sai, rồi làm việc trong nhà chung cho đến khi Đức Cha sai ngài lên xứ Bầu Nọ, để giúp Cha Phan và cha Tân, hai Linh Mục thừa sai.

Những người quen biết thầy Mỹ đều khen ngợi và nể trọng, vì Thầy chịu khó làm việc theo bậc của mình. Ngài giúp giáo dân đón nhận các bí tích; khuyên bảo kẻ có tội ăn năn trở lại; mở lối cho người ngoại được biết và theo Đạo.

Khi quan quân vây làng Bầu Nọ, họ bắt thầy Mỹ và ngày 18/12/1838, họ đem thầy đi xử giáo.



Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đồng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

Tháng 01: Cầu nguyện cho Hòa Bình Thế Giới.

Tháng 02: Tết Nguyên Đán

Cầu nguyện cho Giáo Hội và tổ quốc Việt Nam

Mã QR được in ở cuối thư ngõ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhienjp@gmail.com



Home: <http://vietcatholicip.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật





Thơ Ngộ

Mùa Vọng, thời gian Giáo Hội mời gọi chúng ta sống lại tâm tình của dân Do Thái thời Cựu Ước chờ đợi Đấng Cứu Thế, Đấng Thiên Sai của Thiên Chúa. Trong thời gian dài 4.000 năm này, Chúa đã thanh luyện Dân Chúa bằng các thiên tai, các biến cố lịch sử, để dân Chúa chọn được thanh luyện hầu xứng đáng đón tiếp Đấng Cứu Thế. Thời gian 4 tuần Mùa Vọng này, cũng là cơ hội mà Giáo Hội muốn chúng ta sống và bắt chước Mẹ Maria chờ đợi Đấng Emmanuel, sẽ được sinh ra từ cung lòng trong sạch vẹn tuyền của Mẹ bởi phép Đức Chúa Thánh Thần. Mẹ đã khiêm tốn cầu nguyện và suy niệm trong lòng mầu nhiệm cao cả này, và hằng ngợi khen tạ ơn tình thương vô biên của Thiên Chúa.

Chúng ta cũng hãy lợi dụng thời gian ân sủng này, để noi gương Mẹ Maria, chúng ta cũng biết chuẩn bị tâm hồn đón Chúa đến, không phải trong máng cỏ nghèo hèn, nhưng trong uy quyền, vinh quang, để xét xử kẻ sống và kẻ chết. Xin cho chúng ta biết dùng thời gian chóng qua này, cũng như tất cả những phương tiện vật chất, tiền bạc, khả năng, để phục vụ, chia sẻ với anh chị em, đặc biệt những người nghèo, như một diễn tả của tâm tình chờ đợi Chúa đến.

Nhân dịp lễ Giáng Sinh và cuối năm dương lịch, PVLC xin chân thành cảm ơn quý linh mục, tu sĩ nam nữ, quý văn hữu, quý vị ân nhân và tất cả mọi người trong Giáo Đoàn luôn khích lệ, ủng hộ, giúp đỡ cho PVLC trong sứ mệnh liên kết và hiệp nhất. Xin tiếp tục nâng đỡ và góp ý để PVLC ngày càng trở nên ích lợi hơn cho mọi người trong Giáo Đoàn. Xin Chúa Hải Đồng chúc lành và thánh hóa quý cha và quý vị, ban cho mọi người tràn đầy bình an và ơn lành trong mùa Giáng Sinh và năm mới này.



PVLC



CHÚA NHẬT THỨ I MÙA VỌNG

03-12-2023

BÀI ĐỌC I: Is 63, 16b-17.19b; 64, 2b-7

Phải chi Chúa xé trời mà ngự xuống.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Lạy Đức Chúa, Ngài mới là Cha, là Đấng cứu chuộc chúng con: đó là danh Ngài từ muôn thuở. Lạy Đức Chúa, tại sao Ngài lại để chúng con lạc xa đường lối Ngài? Tại sao Ngài làm cho lòng chúng con ra chai đá, chẳng còn biết kính sợ Ngài? Vì tình thương đối với tôi tớ là các chi tộc gia nghiệp của Ngài, xin Ngài mau trở lại. Phải chi Ngài xé trời mà ngự xuống, cho núi non rung chuyển trước Thánh Nhan. Ngài ngự xuống: và núi non rung chuyển trước Thánh Nhan! Người ta chưa nghe nói đến bao giờ, tai chưa hề nghe, mắt chưa hề thấy có vị thần nào, ngoài Chúa ra, đã hành động như thế đối với ai tin cậy nơi mình. Ngài đón gặp kẻ sống đời công chính mà lấy làm vui và nhớ đến Ngài khi theo đường lối ngài chỉ dạy. Kìa Ngài phẫn nộ vì tội lỗi chúng con; nhưng khi mãi đi theo các đường lối của Ngài, chúng con sẽ được cứu thoát. Tất cả chúng con đã trở nên như người nhiễm uế, mọi việc lành của chúng con khác nào chiếc áo dơ. Tất cả chúng con héo tàn như lá úa, và tội ác chúng con đã phạm, tựa cơn gió, cuốn chúng con đi. Không có ai cầu khẩn danh Chúa, cũng chẳng ai tỉnh dậy mà níu lấy Ngài, vì Ngài đã ngoảnh mặt không nhìn đến, và để cho tội ác chúng con phạm mặc sức hành hạ chúng con. Thế nhưng, lạy Đức Chúa, Ngài là Cha chúng con; chúng con là đất sét, còn thợ gốm là Ngài, chính tay Ngài đã làm ra tất cả chúng con.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 79

Đáp: *Lạy Thiên Chúa, xin phục hồi chúng con, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời, để chúng con được ơn cứu độ.*

Xướng: Lạy Mục Tử nhà Israel, Ngài là Đấng ngự trên các thần hộ giá, xin khơi dậy uy dũng của Ngài, đến cùng chúng con và thương cứu độ.

Xướng: Lạy Chúa Tể càn khôn, xin trở lại, tự cõi trời xin ngó xuống mà xem, xin Ngài thăm nom vườn nho cũ, bảo vệ cây tay hữu Chúa đã trồng, và chồi non được Ngài ban sức mạnh.

Xướng: Xin giơ tay bên vực Đấng đang ngồi bên hữu, là con người được Chúa ban sức mạnh. Chúng con nguyện chẳng xa Chúa nữa đâu, cúi xin Ngài ban cho được sống, để chúng con xưng tụng danh ngài.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 1, 3-9

Chúng ta mong đợi ngày Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, mặc khải vinh quang của Người.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa Giêsu Kitô, ban cho anh em ân sủng và bình an.

Tôi hằng cảm tạ Thiên Chúa của tôi vì anh em, về ân huệ Người đã ban cho anh em nơi Đức Kitô Giêsu. Quả vậy, trong Đức Kitô Giêsu, anh em đã trở nên phong phú về mọi phương diện, phong phú vì được nghe Lời Chúa và hiểu biết mầu nhiệm của Người. Thật thế, lời chứng về Đức Kitô đã ăn sâu vững chắc vào lòng trí anh em, khiến anh em không thiếu một ân huệ nào, trong lúc mong đợi ngày Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, mặc khải vinh quang của Người. Chính Người sẽ làm cho anh em nên vững chắc đến cùng, nhờ thế, không ai có thể trách cứ được anh em trong ngày của Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô. Thiên Chúa là Đấng trung thành, Người đã kêu gọi anh em đến hiệp thông với Con của Người là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Lạy Chúa, xin tỏ cho chúng con thấy tình thương của Chúa và ban ơn cứu độ cho chúng con. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 13, 33-37

Anh em phải canh thức: anh em không biết khi nào chủ nhà đến.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô.

Hôm ấy, Đức Giêsu nói với các môn đệ rằng: “Anh em phải coi chừng, phải tỉnh thức, vì anh em không biết khi nào thời ấy đến. Cũng như người kia vắng phương xa, để nhà lại, trao quyền cho các đầy tớ của mình, chỉ định cho mỗi người một việc, và ra lệnh cho người giữ cửa phải canh thức. Vậy anh em phải canh thức, vì anh em không biết khi nào chủ nhà đến: lúc chập tối hay nửa đêm, lúc gà gáy hay tảng sáng. Anh em phải canh thức, kẻo lỡ ra ông chủ đến bất thần, bắt gặp anh em đang ngủ. Điều Thầy nói với anh em đây, Thầy cũng nói với hết thầy mọi người là: phải canh thức!”

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT THỨ I MÙA VỌNG
03-12-2023

ĐỢI CHỜ KHÔNG LẮNG LÒ

Hôm nay, chúng ta cùng với Giáo Hội bước vào Mùa Vọng, mùa đợi trông, mùa ân sủng tỉnh thức-đợi chờ-cầu nguyện.

Lời Chúa nhắc nhở mỗi người chúng ta nhiều lần: “*Anh em hãy tỉnh thức, bởi vì anh em không biết khi nào thời ấy đến*” (Mc 13, 33). Quả thật, người biết sống tinh thần tỉnh thức không ai khác hơn là người nhạy bén với sự hiện diện của Chúa nơi đời sống, nơi mọi trạng huống cuộc đời. Người sống tỉnh thức là người đơn sơ, vâng phục, làm theo sự thúc đẩy của Chúa Thánh Linh. Người sống tỉnh thức là người luôn sẵn sàng thực thi Thánh ý Chúa và quảng đại giúp đỡ anh chị em, cũng như sống giới răn yêu thương trọn vẹn. Vì chung, Thánh Phao-lô Tông đồ khẳng định: “*Trong Đức Ki-tô Giê-su, anh (chị) em đã trở nên phong phú về mọi phương diện, phong phú vì được nghe Lời Chúa và hiểu biết mầu nhiệm của Ngài*” (1Cr 1, 5).

Lịch sử dân tộc Việt Nam kể lại biết bao biến cố diễn ra trong khi chờ đợi, hy vọng vào tương lai đầy ánh sáng, điển hình như Nguyễn Trãi đã quyết tâm tìm đường cứu quốc, và trở thành ‘Đệ nhất khai quốc công Thần’. Còn Cao Bá Quát chứng kiến cuộc đời này lắm cảnh phù vân, mong đợi, chờ trông đến nỗi ông kêu

to: “Khoảng trời đất cô kim, kim cô. Mảnh hình hài không có, có không”. Đòi là thế! Chúng ta sống trong thế gian này, nhưng chúng ta không thuộc về thế gian này (x. Ga 15, 19). Chúng ta trông chờ Chúa đến trong vinh quang với tất cả niềm tin, lòng cậy trông và phó thác. Mặc khác, chúng ta đợi chờ ngày Chúa lại đến với tâm thế sẵn sàng, chuẩn bị tâm hồn, tỉnh thức, cầu nguyện và hướng tới việc thăng tiến trên con đường sống đạo.

Truyện kể rằng: Một bà lão kia, rất đạo đức, được Chúa hứa đến viếng thăm vào ngày bà khấn xin. Sáng sớm hôm đó, trời vừa hừng đông, bà đã thức dậy dọn dẹp nhà cửa, trang hoàng thật khang trang, rồi vừa ngồi chờ Chúa, vừa thăm thỉ lần chuỗi. lát sau, nghe tiếng gõ cửa, bà tin là Chúa đến, vội vã hơn hờ ra mở cửa; nhưng đó lại là người hành khất qua đường. Nét mặt bà buồn bã, rồi đóng sầm cửa lại. Trở lại ghé ngồi một lúc, thì có tiếng gõ cửa mạnh, bà vội mở cửa nhanh hơn vì nghĩ chắc là Chúa đến; nhưng hoá ra là một người khiếm thị. Và y như lần trước, cửa được đóng lại. Mấy giờ đồng hồ trôi qua, lại có ai đó gõ cửa. Bà nghĩ bụng lần này chắc chắn Chúa đến thăm mình, và lại ‘nhất quá tam’, nên chạy nhanh mở cửa thì thấy một người ăn mặc rách rưới. Bà vừa buồn vừa giận mà nói: ‘Tôi bận đón Chúa rồi, tôi không giúp anh được đâu!’ Và cứ thế, ngày sắp khép lại, màn đêm dần buông mà bà vẫn chưa thấy Chúa đến thăm, bà rủ rượi than ôi: ‘Chẳng biết Chúa bận việc chi mà lại quên lời hứa với con’. Mòn mỏi đợi trông, bà ngủ thiếp đi và trong mơ thấy Chúa đến bên cạnh, thăm thỉ với bà: ‘Cha đã đến thăm con ba lần, nhưng cả ba lần đều bị con mời đi!’

Chúa đến với chúng ta với mọi hình hài, trong mọi trạng huống cuộc sống, nơi tất cả anh chị em. Chúa hiện thân trong sự đau khổ cũng như niềm vui hằng ngày. Chúa viếng thăm chúng ta ‘*lúc chúng ta không ngờ, vào giờ chúng ta không biết*’ (x. Mt 25, 13); vì thế, mang lấy tâm tình tỉnh thức, mặc lấy lối sống chuẩn bị sẵn sàng, chúng ta cùng ngẫm suy lời khuyên nhủ của Thánh Charles de Foucault: “Bạn hãy sống như thể bạn sẽ chết vào tối nay”. Tuy nhiên, thái độ chủ động tỉnh thức, ‘tay cầm chong đèn rực sáng’ chưa đủ, mà tâm tình tỉnh thức phải dẫn đến việc cầu nguyện không ngừng. Thật vậy, tỉnh thức luôn luôn đi đôi với đời sống cầu nguyện, đời sống thiêng liêng, đời sống tu đức như Chúa Giê-su hằng kêu mời: “*Hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn, kẻo sa chước cám dỗ*” (Mc 14, 38). Cuộc sống hiện đại thường ngày khiến chúng ta ngủ quên trong những thành tích hào huyền, thành công hư ảo, khiến chúng ta ngủ vùi trên vô vàn tiện nghi dễ dãi, khiến ta say mê các thực tại trần thế chóng qua, mà quên đi ngày giờ Chúa lại đến và giây phút chúng ta lìa cõi đời này.

Nội gương lời Thánh Phan-xi-cô de Sales: “Sự chờ đợi đích thật nghĩa là đợi chờ mà lòng không lo lắng chi”. Lo liệu cho đời sống phần rỗi, lo toan cho đời sống thiêng liêng, hơn là lo lắng quá đỗi, mà quên đi tâm tình tỉnh thức-đợi chờ và cầu nguyện luôn.

Lạy Chúa, xin hãy đến, và đừng trì hoãn! Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Đức Kitô mời gọi chúng ta tỉnh thức và cầu nguyện để đón chờ ngày Người đến. Trong niềm hân hoan chờ đón Chúa, chúng ta hiệp lời nguyện xin:

1. “*Tôi hằng cảm tạ Chúa thay cho anh em, vì ơn đã ban cho anh em trong Chúa Giêsu Kitô*”. Xin cho các mục tử, đặc biệt các nhà truyền giáo trong Hội Thánh luôn kiên trì rao giảng tình yêu cứu độ của Chúa và kêu gọi mọi người sám hối, để nhiều người mở rộng tâm hồn đón nhận Chúa, và được hưởng ơn cứu độ của Người. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *Hiệp cùng Đức Thánh Cha Phanxicô*, xin cho các tổ chức và hiệp hội công giáo phẩm giá con người, gặp được những người dám xả thân vì công ích và luôn tìm được những phương thế hợp tác mới trên bình diện quốc tế. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. “*Anh em phải tỉnh thức vì không biết khi nào Chủ Nhà đến*”. Xin cho những người trẻ đang sống buông thả, những anh chị em đang đi lạc đường lối của Chúa, đồng thời xin cho những người chưa nhận biết Chúa, được nhận ra sự trung thành, kiên nhẫn đợi chờ và lòng thương xót của Người, hầu hiệp thông với Đức Kitô mà được cứu rỗi. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. “*Chính Người sẽ làm cho anh em nên vững chắc đến cùng*”. Trong Chúa Nhật đầu tiên của Năm Phụng Vụ mới, xin cho mỗi thành viên đang hiện diện trong cộng đoàn phụng vụ hôm nay, được thêm lòng tin, cậy, mến, hầu can đảm dấn thân phụng sự Chúa và mạnh mẽ loan báo Tin Mừng của Chúa trong môi trường đang sống. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Chủ tế: Lạy Chúa, Chúng con thật yếu đuối trước những cám dỗ, xin Chúa Thánh Thần giúp chúng con biết khôn ngoan mưu tìm hạnh phúc bất diệt, để Lời Chúa sinh ơn cứu độ cho chúng con. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.



CHÚA NHẬT THỨ II MÙA VỌNG **10-12-2023**

BÀI ĐỌC I: Is 40, 1-5. 9-11

Hãy mở một con đường cho Đức Chúa.

Lời Chúa trong sách Ngôn Sứ Isaia.

Thiên Chúa phán: “Hãy an ủi, an ủi dân Ta: hãy ngọt ngào khuyên bảo Giêrusalem, và hô lên cho Thành: thời phục dịch của Thành đã mãn, tội của Thành đã đền xong, vì Thành đã bị tay Đức Chúa giáng phạt gấp hai lần tội phạm”.

Có tiếng hô: “Trong sa mạc, hãy mở một con đường cho Đức Chúa, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lồi lõm sẽ hóa thành đồng bằng, chốn gò ghề nên vùng đất phẳng phiu. Bất giờ vinh quang Đức Chúa sẽ tỏ hiện, và mọi người phàm sẽ cùng được thấy rằng miệng Đức Chúa đã tuyên phán”. Hỡi kẻ loan tin mừng cho Sion, hãy trèo lên núi cao. Hỡi kẻ loan tin mừng cho Giêrusalem, hãy cất tiếng lên cho thật mạnh. Cất tiếng lên, đừng sợ, hãy bảo các thành miền Giuđa rằng: “Kìa Thiên Chúa các ngươi!” Kìa Đức Chúa quang lâm hùng dũng, tay nắm trọn chủ quyền, bên cạnh Người, này công lao lập được, trước mặt người, đây sự nghiệp làm nên. Như mục tử, Chúa chăn giữ đàn chiên Chúa, tập trung cả đoàn dưới cánh tay. Lũ chiên con, Người áp ủ vào lòng, bầy chiên mẹ, cũng tận tình dẫn dắt.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 84

Đáp: *Lạy Chúa, xin tỏ cho chúng con thấy tình thương của Chúa, và ban ơn cứu độ cho chúng con.*

Xướng: Tôi lắng nghe điều Thiên Chúa phán, điều Chúa phán là lời chúc bình an, cho dân Người, cho kẻ hiếu trung. Chúa sẵn sàng ban ơn cứu độ cho ai kính sợ Chúa, để vinh quang của Người hằng chiếu tỏa, trên đất nước chúng ta.

Xướng: Tín nghĩa ân tình nay hội ngộ, Hòa Bình công lý đã giao duyên. Tín nghĩa mọc lên từ đất thấp, công lý nhìn xuống tự trời cao.

Xướng: Vâng, chính Chúa sẽ tặng ban phúc lộc và đất chúng ta trở sinh hoa trái. Công lý đi tiên phong trước mặt người, mở lối cho người đặt bước chân.

BÀI ĐỌC II: 2 Pr 3, 8-14

Chúng ta mong đợi trời mới đất mới.

Lời Chúa trong thư thứ hai của thánh Phêrô tông đồ.

Anh em thân mến, một điều duy nhất, xin anh em đừng quên: đối với Chúa, một ngày ví thể ngàn năm, ngàn năm cũng tựa một ngày. Chúa không chậm trễ thực hiện lời hứa, như có kẻ cho là Người chậm trễ. Kỳ thực Người kiên nhẫn đối với anh em, vì Người không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn cho mọi người đi tới chỗ ăn năn hối cải. Nhưng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Ngày đó, các tầng trời sẽ ầm ầm sụp đổ, ngũ hành bốc cháy tiêu tan, mặt đất và các công trình trên đó sẽ bị thiêu hủy.

Muôn vật phải tiêu tan như thế, thì anh em phải là những người tốt đường nào, phải sống đạo đức và thánh thiện biết bao, trong khi mong đợi ngày của Thiên Chúa, và làm cho ngày đó mau đến, ngày mà các tầng trời sẽ bị thiêu hủy và ngũ hành sẽ chảy tan ra trong lửa hồng.

Nhưng theo lời Thiên Chúa hứa, chúng ta mong đợi trời mới đất mới, nơi công lý ngự trị.

Vì thế, anh em thân mến, trong khi mong đợi ngày đó, anh em phải cố gắng sao cho Người thấy anh em tinh tuyền, không chỉ đáng trách và sống bình an.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi. Hết mọi người phàm sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa. Halleluia.

TIN MỪNG: Mc 1, 1-8

Hãy sửa lối cho thẳng để Chúa đi.

Khởi đầu Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Marcô

Khởi đầu Tin Mừng Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa: Trong sách ngôn sứ Isaia có chép rằng: Này Ta sai sứ giả của Ta đi trước mặt Con, người sẽ dọn đường cho Con. Có tiếng người hô trong hoang địa: Hãy dọn sẵn con đường của Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi.

Đúng theo lời đó, ông Gioan Tẩy Giả đã xuất hiện trong hoang địa, rao giảng kêu gọi người ta chịu phép rửa tỏ lòng sám hối để được ơn tha tội. Mọi người từ khắp miền Giuđê và thành Giêrusalem kéo đến với ông. Họ thú tội, và ông làm phép rửa cho họ trong sông Giordan.

Ông Gioan mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, ăn châu chấu và uống mật ong rừng. Ông rao giảng rằng: “Có Đấng quyền thế hơn tôi đang đến sau tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi quai dép cho Người. Tôi thì tôi đã làm phép rửa cho anh em bằng nước, còn Người, Người làm phép rửa cho anh em bằng Thánh Thần.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT THỨ II MÙA VỌNG
10-12-2023

Dọn Đường Cho Chúa

Chúng ta đang sống trong những ngày đầu của Mùa Vọng năm 2023. Trong Mùa Vọng giáo hội mời gọi con cái của mình không chỉ lo trang hoàng đèn hoa đón giáng sinh mà thôi, mà đúng hơn, giáo hội mời gọi chúng ta chuẩn bị tâm hồn của mình để xứng đáng gặp Chúa trong ngày Ngài quang lâm.

Bài đọc 1 trong thánh lễ hôm nay là lời kêu gọi của tiên tri Isaia dành cho những người Do Thái đang bị lưu vong thời bấy giờ. Trong tình trạng khốn cực của kiếp tôi đòi, không cần phải nói chắc ai cũng hiểu rằng họ chính là những người mong đợi Đấng Cứu Độ hơn ai hết. Họ chờ đợi và chắc chắn cũng đã chuẩn bị, vậy tại sao tiên tri Isaia phải nhắc họ về việc chuẩn bị con đường cho Đấng Cứu Độ? Để trả lời cho câu hỏi này, có lẽ điều cần phải làm đó là tìm hiểu nội dung của lời kêu gọi của vị tiên tri này.

"Trong sa mạc, hãy mở một con đường cho Đức Chúa,
giữa đồng hoang hãy vạch một con lộ thẳng bằng cho Thiên Chúa chúng ta.
Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy,
mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống,
nơi lồi lõm sẽ hoá thành đồng bằng,
chón gò ghề nên vùng đất phẳng phiu"

Tôi mời quý ông bà và anh chị em cầu nguyện với từng hình ảnh ở đây.

Trước hết, trong sa mạc làm sao mà mở con đường cho Đức Chúa đây? Sa mạc vốn là nơi tượng trưng cho sự hoang vắng thiếu sức sống. Lời kêu gọi này được hiểu là nơi lòng con người vốn như sa mạc thiếu sức sống cần phải chuẩn bị con đường để Thiên Chúa Đấng là Sự Sống ngự vào. Hơn thế nữa, hình ảnh này cũng có thể được hiểu là khi Thiên Chúa đến Ngài sẽ làm cho ngay cả nơi đường như không có sự sống này trở thành sống động, phì nhiêu.

Kể đến, vạch một con lộ thẳng băng giữa đồng hoang là điều chẳng ai làm cả. Hình ảnh con lộ thẳng băng ở đây có thể hiểu chính là đời sống công chính, lương thiện, ngay thẳng theo ý Chúa.

Bạt núi, lấp thung lũng, làm cho chỗ gò ghề trở nên bằng phẳng là những hình ảnh gợi cho chúng ta những tính cách nổi trội nơi con người. Thung lũng tượng trưng cho những hố sâu của tội lỗi, núi đồi cao ngạo tượng trưng cho sự kiêu căng hống hách, chỗ lồi lõm, gò ghề tượng trưng cho những lối sống không đúng theo luật Chúa.

Sau khi xem xét nội dung của lời kêu gọi, chúng ta có thể nói rằng dân Do Thái thời bấy giờ dường như đã chưa hiểu phải chuẩn bị những gì và cách thức phải chuẩn bị để đón nhận ơn cứu độ. Tiên tri Isaia đã nhắc họ rằng sự chuẩn bị đó phải khởi đi từ chính tâm hồn của mình nơi chứa những toan tính, mưu mô, hận thù, ganh ghét...phải làm cho "phẳng" tất cả những cái "lồi lõm" trong cách sống của mình mới có thể hy vọng đón Chúa.

Thánh Gioan Tẩy giả trong bài tin mừng đã tiếp nối công việc kêu gọi chuẩn bị đón Chúa cho dân thời của Ngài. Ngài không chỉ kêu gọi bằng lời mà bằng chính đời sống của mình. Kinh thánh mô tả ngài như một kẻ dị hợm: mặc áo lông lạc đà, thắt lưng dây da, ăn châu chấu và uống mật ong rừng. Nhiều người thời nay hay đùa là thánh nhân sống trước thời đại khi ngài dùng toàn đồ Organic!! Thật ra, kinh thánh khắc họa hình ảnh của ngài như thế là muốn giới thiệu cho chúng ta một lối sống không quá lệ thuộc vào tiện nghi, vật chất. Một lối sống tự do khỏi mọi đòi hỏi phải xài hàng hiệu, ăn thức ăn ngon ở những nhà hàng sang chảnh, sống trong các khu lâu đài hoành tráng. Lối sống của thánh Gioan Tẩy Giả không chỉ là dấu chỉ cho những người đương thời của ngài mà còn là dấu chỉ mạnh mẽ cho chúng ta những người đang sống trong thời kỳ hiện đại này. Trong một thế giới mà mọi thứ được tính bằng việc sở hữu vật chất này thì lời kêu gọi của thánh nhân càng khẩn thiết hơn bao giờ hết.

Ước chi Mùa Vọng năm nay chúng ta biết chuẩn bị đón Chúa bằng việc thay đổi con tim của chúng ta, cách cụ thể qua việc chọn lựa lối sống bớt đặt nặng những giá trị vật chất hơn! Amen.

Joseph Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thiên Chúa không chỉ đến với nhân loại một lần trong bản tính con người, nhưng Ngài còn đang đến và sẽ đến trong vinh quang. Trong niềm hân hoan chờ đón Chúa, chúng ta hãy tha thiết cầu nguyện:

1. *“Chúa chấn dất đoàn chiên Người như mục tử”.* Xin cho Hàng Giáo phẩm, cách riêng các linh mục luôn đồng hành sát sao với đoàn chiên; dịu hiền, khôn ngoan hướng dẫn, nhiệt thành nuôi dưỡng đoàn chiên Chúa giao phó bằng Lời Hằng Sống và Bánh Trường Sinh. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *“Gioan Tẩy Giả xuất hiện trong hoang địa, rao giảng phép rửa sám hối cầu ơn tha tội.”* Xin cho các Kitô hữu mau mắn đáp lời kêu gọi thống hối, để bớt đi những bận rộn trần thế, tích cực chu toàn nghĩa vụ tôn giáo và phát huy đời sống nội tâm, hầu tâm hồn họ trở nên đường ngay lối thẳng mà đón Chúa. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. *“Hãy lấp mọi hố sâu và hãy bạt mọi núi đồi.”* Xin cho các dân tộc biết bạt đi những núi đồi tham vọng đen tối, lấp đầy những hố sâu ích kỷ ghen ghét, bằng những nhịp cầu thông cảm yêu thương, để nhân loại được sống trong cảnh hòa bình thịnh vượng. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. *“Anh em phải sống thánh thiện và đạo đức”.* Xin cho mỗi người chúng ta đang hiện diện trong Thánh lễ hôm nay, biết hóa giải mọi chia rẽ, bất hòa bằng sự tha thứ và bao dung, để cộng đoàn giáo dân Việt nam trở nên tổ ấm yêu thương cho Chúa hiện diện và tỏa sáng niềm vui cứu độ ở nơi môi trường đang sống. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Chủ tế: Lạy Chúa, lời kêu gọi của Thánh Gioan Tiền Hô vẫn còn vang vọng qua tiếng nói của Hội Thánh. Xin cho chúng con mau mắn đáp ứng lời mời gọi, cùng nhau sửa soạn tâm hồn cho ngay thẳng và thánh thiện, để ngày Chúa đến chúng con sẽ là những người được xếp vào hàng ngũ đi đón rước Chiên Con. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.



CHÚA NHẬT THỨ III MÙA VỌNG 17-12-2023

BÀI ĐỌC I: Is 61, 1-2a. 10-11

Tôi mừng rỡ muôn phần nhờ Đức Chúa.

Lời Chúa trong sách Ngôn Sứ Isaia.

Thần Khí của Đức Chúa là Chúa Thượng ngự trên tôi, vì Đức Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, sai đi báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn, băng bó những tấm lòng tan nát, công bố lệnh ân xá cho kẻ bị giam cầm, ngày phóng thích cho những tù nhân, công bố một năm hồng ân của Đức Chúa, một ngày báo phục của Thiên Chúa chúng ta. Tôi mừng rỡ muôn phần nhờ Đức Chúa, nhờ Thiên Chúa tôi thờ, tôi hơn hờ biết bao! Vì Người mặc cho tôi hồng ân cứu độ, choàng cho tôi đức chính trực công minh, như chú rể chỉnh tề khăn áo, tựa cô dâu lộng lẫy điểm trang. Như đất đai làm đâm chồi nảy lộc, như vườn tược cho nở hạt sinh mầm, Đức Chúa là Chúa Thượng cũng sẽ làm trở hoa công chính, làm trở vang lời ca ngợi trước mặt muôn dân.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Lc 1

Đáp: *Nhờ Thiên Chúa tôi thờ, tôi hơn hờ biết bao.*

Xướng: Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hơn hờ vui mừng, vì Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi. Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới; từ nay, hết mọi đời, sẽ khen tôi diễm phúc.

Xướng: Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, Danh Người thật chí thánh chí tôn! Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người.

Xướng: Kẻ đói nghèo, Chúa ban của đầy dư, người giàu có, lại đuổi về tay trắng. Chúa độ trì Israel, tôi tớ của Người, như đã hứa cùng cha ông chúng ta.

BÀI ĐỌC II: 1 Tx 5, 16-24

Thần trí, tâm hồn và thân xác anh em phải được giữ gìn vẹn toàn trong ngày Chúa Quang Lâm.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Thessalonica.

Thưa anh em, anh em hãy vui mừng luôn mãi và cầu nguyện không ngừng. Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Kitô Giêsu. Anh em đừng dập tắt Thần Khí. Chớ khinh thường ơn nói tiên tri. Hãy cân nhắc mọi sự: điều gì tốt thì giữ; còn điều xấu, dưới bất cứ hình thức nào, thì lánh cho xa. Nguyên chính Thiên Chúa là nguồn mạch bình an, thánh hóa toàn diện con người anh em, để thần trí, tâm hồn và thân xác anh em được gìn giữ vẹn toàn, không gì đáng trách, trong ngày Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta quang lâm. Đáng kêu gọi anh em là Đáng trung thành, Người sẽ thực hiện điều đó.

Đó là Lời Chúa**TUNG HÔ TIN MỪNG**

Halleluia, Halleluia. Thần Khí Chúa ngự trên tôi, sai tôi đi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 1, 6-8. 19-28

Có một vị đang ở giữa các ông mà các ông không biết.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Có một người được Thiên Chúa sai đến, tên là Gioan. Ông đến để làm chứng, và làm chứng về ánh sáng, để mọi người nhờ ông mà tin. Ông không phải là ánh sáng, nhưng ông đến để làm chứng về ánh sáng. Và đây là lời chứng của ông Gioan, khi người Do Thái từ Giêrusalem cử một số tư tế và mấy thầy Lêvi đến hỏi ông: “Ông là ai?” Ông tuyên bố thẳng thắn, ông tuyên bố rằng: “Tôi không phải là Đấng Kitô”. Họ lại hỏi ông: “Vậy thì thế nào? Ông có phải là ông Elia không?” Ông nói: “Không phải”. “Ông có phải là vị ngôn sứ chăng?” Ông đáp: “Không. Họ liền nói với ông: “Thế ông là ai, để chúng tôi còn trả lời cho những người đã cử chúng tôi đến?

Ông nói gì về chính ông?” Ông nói: “Tôi là tiếng người hô trong hoang địa: hãy sửa đường cho thẳng để Đức Chúa đi, như ngôn sứ Isaia đã nói”. Trong nhóm được cử đi, có mấy người thuộc phái Pharisiêu. Họ hỏi ông: “Vậy tại sao ông làm phép rửa, nếu ông không phải là Đấng Kitô, cũng không phải là ông Elia hay vị ngôn sứ?” Ông Gioan trả lời: “Tôi đây làm phép rửa trong nước. Nhưng có một vị đang ở giữa các ông mà các ông không biết. Người sẽ đến sau tôi và tôi không đáng cởi quai dép cho Người”. Các việc đó đã xảy ra tại Bêtania, bên kia sông Giordan, nơi ông Gioan làm phép rửa.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT THỨ III MÙA VỌNG** **17-12-2023**

Anh em hãy vui lên!

Bình an và Thiên hảo!

Anh chị em thân mến, phụng vụ hôm nay được bắt đầu với lời mời gọi “Hãy vui lên!” “Anh em hãy vui luôn trong Chúa! Tôi nhắc lại: Anh em hãy vui lên! Vì Chúa đã đến gần”(Ca nhập lễ). Và lời mời gọi đó tiếp tục được vang lên, được xác tín và được diễn tả qua các bài đọc và đáp ca. Bởi vậy Chúa Nhật hôm nay, Chúa Nhật 3 Mùa Vọng còn được gọi là Chúa Nhật hồng, Chúa Nhật Gaudate – Hãy vui lên!

Bài đọc 1 là lời loan báo “tin mừng” cho dân Israel của tiên tri Isaia. Sau gần 70 năm trường bị lưu đày ở Babylon, tiên tri Isaia đã loan tin mừng cho dân, “công bố năm hồng ân của Thiên Chúa”, báo cho họ biết là sắp được giải thoát, họ sẽ không còn bị đè nén, ức hiếp bởi kẻ thù nữa. Bài đọc 2, trích thư thứ nhất của thánh Phao-lô tông đồ gửi tín hữu Thê-xa-lô-ni-ca, một cộng đoàn non trẻ vừa mới đón nhận Tin Mừng đã phải chịu sự thù ghét bách hại và khiến thánh nhân không thể ở cùng. Nhưng trong hoàn cảnh khó khăn như vậy, ngài mời gọi chúng ta: “Thưa anh em, anh em hãy vui mừng luôn mãi và cầu nguyện không ngừng.

Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh.” Lời mời gọi của thánh Phao lô đối với cộng đoàn Thê-xa-lô-ni-ca cũng là lời mời gọi đối với mỗi một người chúng ta hôm nay.

Anh chị em thân mến, không ai là không muốn bản thân được “vui mừng luôn mãi”. Nhưng đâu là cách để đạt được điều đó? Hay nói cách khác, nhưng đâu là niềm vui đích thực của chúng ta? Vẫn biết chúng ta vui khi đạt được một mục tiêu, hoặc có thể là một cuộc giải trí nào đó. Nhưng chắc chắn đây không phải là vui mừng đích thực. Vì cuộc giải trí vui chơi rồi sẽ qua, mục tiêu đạt được lại xuất hiện mục tiêu mới, chưa nói được thưởng thì mục tiêu không đạt được vẫn nhiều hơn. Dĩ nhiên, cuộc sống với bao bận rộn và vất vả, chúng ta cần những phút nghỉ ngơi những điều thư giãn. Nhưng niềm vui đích thực luôn gắn liền với một điều sâu xa hơn, niềm vui đích thực luôn gắn với Thiên Chúa. “Hãy vui luôn trong Chúa”(Ca nhập lễ), “Tôi hớn hờ vui mừng trong Chúa, và lòng tôi hoan hỉ trong Chúa tôi”(bài đọc 1), “Linh hồn tôi nhảy mừng trong Chúa”(Đáp ca). Vâng, niềm vui đích thực của chúng ta, niềm vui trên hết và luôn mãi đó là niềm vui được ở cùng Chúa, niềm vui được Chúa thương mà mời gọi. Đây chính là thể căn cước của người Kitô hữu chúng ta. Đức Thánh Cha Phanxicô trong một bài giảng ngài đã nói:

“Chúng ta có thể chạm tới niềm hy vọng mà các Kitô hữu thời sơ khai đã mô tả. Niềm hy vọng ấy giống như một mỏ neo để tiến về Nước Trời. Chúng ta hãy bám lấy cọng dây và tiến về nơi đó, để đạt được niềm hy vọng sống động, một niềm hy vọng sẽ mang lại cho chúng ta niềm vui.

Kitô hữu là một người của niềm vui, một người có niềm vui trong tim. Không tồn tại Kitô hữu không có niềm vui. Nhưng có người nói rằng: ‘Ôi cha ơi, con thấy những Kitô hữu không biết vui đây kia kia.’ – ‘Đó không phải là Kitô hữu. Họ nhận mình là Kitô hữu thôi, nhưng thật chất không phải. Nơi họ thiếu thiếu một điều gì đó.’ Thể căn cước của Kitô hữu là niềm vui, niềm vui của Tin Mừng, niềm vui được Đức Giêsu tuyển chọn, được Đức Giêsu cứu chuộc, được Đức Giêsu tái sinh; sự vui mừng hân hoan của niềm hy vọng Đức Giêsu đang chờ đợi chúng ta, niềm vui – ngay cả khi giữa những thánh giá và giữa những đau khổ của cuộc sống – cũng được diễn tả trong một cách thức khác, đó là sự bình an trong niềm xác tín Đức Giêsu vẫn đang đồng hành với chúng ta và ở với chúng ta.

Kitô hữu làm cho niềm vui mừng này lớn mạnh lên với sự tín thác nơi Thiên Chúa. Thiên Chúa luôn nhớ lời Ngài đã giao ước. Đến lượt mình, các Kitô hữu cũng phải biết rằng Thiên Chúa luôn nhớ đến họ, luôn yêu thương họ, luôn đồng hành với họ và đang chờ đợi họ. Đó chính là niềm vui mừng.” (23/05/2016).

Chúa đã đến và đang “ở-cùng-chúng-ta mọi ngày cho đến tận thế.” ĐƯỢC Ở với Chúa là niềm vui tuyệt đối của đời ta. Nhưng làm sao để cảm nhận và sống niềm vui đó? Hãy “cầu nguyện không ngừng.” Nhiều khi chúng ta cầu nguyện với mong muốn được ơn này ơn khác, nhưng chúng ta đừng quên rằng, ơn lớn nhất mà chúng ta có thể lãnh nhận đó chính là ơn làm con Chúa, ơn được ở cùng Ngài. Và cùng với Ngài, chúng ta có thể “tạ ơn trong mọi hoàn cảnh”, bởi chúng ta biết và tin rằng Ngài là Đấng Toàn năng và đầy Yêu thương. Khi chúng ta thực sự tin tưởng vào Chúa, như lời Đức Hồng y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận nói, “chúng ta được mời gọi chọn Chúa chứ không là chọn công việc của Ngài”.

Vậy đâu là chứng nhân, là mẫu gương cho chúng ta. Lời Chúa tiếp tục mời gọi chúng ta chiêm ngắm mẫu gương Đức Mẹ Maria qua phần Đáp ca, và Gioan Tẩy giả trong bài Tin mừng. Nổi bật nhất trong các nhân đức, và cũng là nhân đức cần thiết nhất mà chúng ta cần học hỏi qua mẫu gương Đức Mẹ Maria và Thánh Gioan Tẩy giả đó chính là đức khiêm nhường. Như Thánh Gioan Tẩy giả ước gì chúng ta cũng luôn ý thức mình là “tiếng kêu” chứ không là “Lời”, là “chứng nhân” chứ không là chủ. Và noi gương Đức Mẹ xin cho chúng ta cũng luôn ý thức phận “tôi tá” và quảng đại đón nhận và can đảm để Thánh ý Chúa được tỏ hiện qua bản thân chúng ta. Và trên tất cả, nơi Hải Nhi bé nhỏ trong máng cỏ, nơi tấm bánh mỏng giòn trong Bí tích Thánh Thể, trong sự đau khổ tui nhục tột cùng trên Thập Giá, Chúa Giêsu vẫn đang mời gọi: “Tất cả hãy đến với Ta, ... hãy học cùng Ta!” Hãy cho Chúa cơ hội, anh chị em nhé!

Mừng Chúa Giáng Sinh đến anh chị em và tất cả. Cùng với Thánh Phaolô, “Xin Thiên Chúa an bình thánh hóa anh chị em hoàn toàn, và trọn con người, tinh thần, linh hồn và thân xác anh chị em, trở nên không có gì đáng trách để đón Chúa Giêsu Kitô của chúng ta đến” (1 Ts 5,23). Amen.

Fx Trần Văn Hoài OFM Conv.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thánh Phaolô khuyên chúng ta vui mừng và cầu nguyện luôn, vì Chúa sắp đến cứu độ chúng ta. Trong niềm hân hoan chờ đón Chúa, chúng ta hãy hợp nhau dâng lời cầu nguyện:

1. *“Người đã sai tôi đi đem Tin Mừng cho người nghèo.”* Xin cho các vị lãnh đạo dân Chúa, là những người được xúc dầu để loan báo Tin Mừng, được đầy tràn ân sủng để đời sống khiêm nhu và quên mình của các ngài, thúc đẩy được nhiều người hứng khởi tìm về Đức Kitô là ánh sáng chân thật. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *“Giữa các người có một Đấng mà các người không biết.”* Xin cho người anh chị em chưa nhận biết Thiên Chúa là ai, nhờ gương sáng của các Kitô hữu, được cảm nhận Người là Đấng giàu lòng yêu thương và mong con người được hạnh phúc; nhờ đó họ tìm được ý nghĩa thực sự cho đời sống lữ hành của mình. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. *“Hãy tránh xa sự dữ dưới mọi hình thức.”* Xin cho mọi Kitô hữu trên khắp hoàn cầu, đặc biệt là giới trẻ Công Giáo Việt Nam đang sống và làm việc tại Nhật Bản, biết dành chút thời giờ nhìn lại đời sống, để cầu nguyện xin ơn hoán cải nội tâm hầu xứng đáng mừng đón Chúa đến. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. *“Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh.”* Giữa bộn bề của cuộc sống đầy lo toan, đôi khi chúng ta quên mất: tất cả những gì có được đều nhờ ơn Chúa. Xin cho mỗi người chúng ta luôn biết cảm tạ Chúa trong mọi hoàn cảnh. Nhờ đó, chúng ta có thêm động lực để nắm tay nhau, cảm ơn nhau, giúp nhau vượt qua mọi lo lắng và ưu phiền nơi trần gian. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Chủ tế: Lạy Chúa, xin giúp chúng con biết chuẩn bị đón Chúa bằng tinh thần cầu nguyện, với thái độ khiêm nhu của Thánh Gioan Tiê-nô, để chúng con luôn sống an vui dưới sự hiện diện của Đấng Cứu Độ. Người hằng sống và hiển trị muôn đời. Amen.



CHÚA NHẬT THỨ IV MÙA VỌNG

24-12-2023

BÀI ĐỌC I: 2 Sm 7, 1-5. 8b-12. 14a. 16

Vương quyền của Đavít. Sẽ tồn tại mãi mãi trước mặt Chúa

Lời Chúa trong sách Samuel quyển thứ hai.

Khi vua Đavít được yên cửa yên nhà và Đức Chúa đã cho vua được thanh thoi mọi bề, không còn thù địch nào nữa, thì vua nói với ngôn sứ Nathan: “Ông xem, tôi được ở nhà bằng gỗ bá hương, còn Hòm Bia Thiên Chúa thì ở trong lều vải”. Ông Nathan thưa với vua: “Tất cả những gì ngài ấp ủ trong lòng, xin ngài cứ đi mà thực hiện, vì Đức Chúa ở với Ngài”. Nhưng ngay đêm ấy, có lời Đức Chúa phán với ông Nathan rằng: “Hãy đi nói với tôi tớ của Ta là Đavít: Đức Chúa phán thế này: người mà xây nhà cho Ta ở sao? Chính Ta đã cất nhắc người, từ một kẻ lừa chiêm ngoài đồng cỏ, lên làm người lãnh đạo dân Ta là Israel. Người đi đâu, Ta cũng đã ở với người; mọi thù địch người, Ta đã diệt trừ cho khuất mắt người. Ta sẽ làm cho tên tuổi người lẫy lừng, như tên tuổi những bậc vĩ nhân trên mặt đất. Ta sẽ cho dân ta là Israel một chỗ ở, Ta sẽ định cư chúng, và chúng sẽ ở luôn tại đó, chúng sẽ không còn run sợ, và quân gian ác cũng không còn tiếp tục áp bức chúng như thưở ban đầu, kể từ thời Ta đặt các thủ lãnh cai quản dân Ta là Israel. Ta sẽ cho người được thanh thoi, không còn thù địch nào nữa, Đức Chúa báo cho người biết là Đức Chúa lập cho người một nhà, khi ngày đời của người đã mãn và người đã nằm xuống với cha ông, Ta sẽ cho dòng dõi người đứng lên kế vị người, một người do chính người sinh ra, và Ta sẽ làm cho vương quyền của nó được vững bền. Đối với nó, ta sẽ là Cha, đối với Ta, nó sẽ là con. Trước mặt Ta, nhà của người và vương quyền của người sẽ muôn đời bền vững, và ngai vàng của người sẽ được củng cố đến muôn đời”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 88

Đáp: *Lạy Chúa, tình thương Chúa đời đời con ca tụng.*

Xướng: Tình thương Chúa, đời đời con ca tụng, qua muôn ngàn thế hệ miệng con rao giảng lòng thành tín của Ngài. Vâng con nói: tình thương ấy được xây dựng tới thiên thu, lòng thành tín Chúa được thiết lập trên trời.

Xướng: Xưa Chúa phán: “Ta đã giao ước với người ta tuyển chọn, đã thề cùng Đavít, nghĩa bệch Ta rằng: dòng dõi ngươi, Ta thiết lập cho đến ngàn đời, ngai vàng ngươi, ta xây dựng qua muôn thế hệ”.

Xướng: Người sẽ thừa với Ta: “Ngài chính là Thân Phụ, là Thiên Chúa con thờ, là núi đá cho con được cứu độ!” Ta sẽ yêu thương Người đến muôn thưở, và thành tín giữ giao ước với Người.

BÀI ĐỌC II: Rm 16, 25-27

Mầu nhiệm vốn được giữ kín từ ngàn xưa, nay được biểu lộ.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, vinh danh Thiên Chúa, Đấng có quyền năng làm cho anh em được vững mạnh theo Tin Mừng tôi loan báo, khi rao giảng Đức Giêsu Kitô. Tin Mừng đó mặc khải mầu nhiệm vốn được giữ kín từ ngàn xưa nhưng nay lại được biểu lộ như lời các ngôn sứ trong Sách Thánh. Theo lệnh của Thiên Chúa, Đấng hằng có đời đời, mầu nhiệm này được thông báo cho muôn dân biết, để họ tin mà vâng phục Thiên Chúa. Chỉ mình Thiên Chúa là Đấng khôn ngoan thượng trí. Kính dâng Người mọi vinh quang đến muôn thưở muôn đời, nhờ Đức Giêsu Kitô. Amen

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 1, 26-38

Này đây bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Bà Elisabeth có thai được sáu tháng, thì Thiên Chúa sai sứ thần Gabriel đến một thành miền Galilê, gọi là Nazareth, gặp một trinh nữ đã thành hôn với một người tên là Giuse, thuộc dòng dõi vua Đavít. Trinh nữ ấy tên là Maria. Sứ thần vào nhà trinh nữ và nói: "Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng Bà". Nghe lời ấy, Bà rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có ý nghĩa gì. Sứ thần liền nói: "Thưa Bà Maria, xin đừng sợ, vì Bà được đẹp lòng Thiên Chúa. Này đây Bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai, và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đavít, tổ tiên Người. Người sẽ trị vì nhà Giacóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận". Bà maria thưa với sứ thần: "Việc ấy sẽ xảy ra thế nào, vì tôi không biết đến việc vợ chồng?" Sứ thần đáp: "Thánh Thần sẽ ngự xuống trên Bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ tỏa bóng trên Bà; vì thế Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa. Kìa bà Elizabeth, người họ hàng với Bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai, bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng, vì đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được". Bấy giờ Bà Maria nói với sứ thần: "Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Người thực hiện cho tôi như lời sứ thần nói". Rồi sứ thần từ biệt ra đi.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA CHÚA NHẬT THỨ IV MÙA VỌNG 24-12-2023

Lời “Xin Vâng” Cứu Độ

Bước vào Chúa nhật thứ IV Mùa Vọng, trước lễ Thiên Chúa Giáng Sinh, tác giả Tin Mừng Luca đưa chúng ta về với biến cố truyền tin diễn ra nơi khung cảnh miền quê Nagiarét. Khởi đầu câu chuyện vĩ đại đã tồn tại trong lịch sử loài người bằng câu : *“Khi ấy ...”*. *“Khi ấy, Thiên Thần Gabriel được Chúa sai đến một thành xứ Galilêa, tên là Nagiarét, đến với một trinh nữ đã đính hôn với một người tên là Giuse, thuộc chi họ Đa-vít, Trinh nữ ấy tên là Maria”* (Lc 1, 26-27). Đây không phải là câu chuyện do con người tạo ra trong trí tưởng tượng, nhưng là câu chuyện được thêu dệt bởi chính Thiên Chúa và sự cộng tác của con người xảy ra trong không gian và thời gian, đã hoàn tất cách đây 2017 năm. Bằng cung kể bình dân, dễ tiếp cận, Luca giới thiệu cho chúng ta một số nhân vật theo thời gian, không gian và chủ đề, dẫn chúng ta đến đỉnh cao của câu chuyện là điểm : *“Này Bà sẽ thụ thai, sinh một con trai [...] Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngôi báu Đavít tổ phụ Người [...] và triều đại Người sẽ vô tận”* (Lc 1, 31-33). Với lời loan báo trên cho chúng ta biết Noel đã gần kề.

Đức Maria, người thôn nữ khiêm hạ miền Nagiarét nghe những lời trên của Sứ Thần Gabriel đã không khỏi kinh ngạc. Maria còn đồng trinh mà nay Thiên Chúa lại muốn Maria làm mẹ, nên hỏi : *“Việc ấy sẽ xảy ra thế nào, vì tôi không biết đến người nam!”* (Lc 1,34). Trong sự đơn sơ, Maria không hoài nghi quyền năng của Thiên Chúa nhưng muốn hiểu ý định của Chúa hơn, hầu sống trọn ý Chúa. Bản khoán của Maria được Sứ Thần giải thích, việc giữ mình khiết trinh với việc mang thai Đấng Cứu Thế không có gì là mâu thuẫn, lý do : *“Không có việc gì mà Chúa không làm được”*. Hiểu được ý Chúa, Maria đã mở lòng mình ra, sẵn sàng cộng tác vào công trình của Thiên Chúa và cất tiếng *“xin vâng”*. Lập tức *“Ngôi Lời đã làm người và ở giữa chúng ta”* (Ga 1,14). Thiên Chúa trông chờ tiếng *“xin vâng”* từ nơi Đức Maria để thực hiện công trình của Chúa. Tiếng *“xin vâng”* bao hàm cả tình mẫu tử lẫn sự đồng trinh. Mẹ vừa muốn vinh quang Thiên Chúa hiện thực nơi mình vừa muốn Người Con sẽ sinh ra hoàn toàn là quà tặng ân sủng.

Câu chuyện bình dân ấy thực tế nhất đối với Thiên Chúa và nhân loại chúng ta. Chân phước Phaolô VI viết năm 1974 rằng : *“Đức Maria là câu trả lời mà Thiên*

Chúa ban trong màu nhiệm nhập thể làm người; đó cũng là câu hỏi mà con người tự đặt ra về Thiên Chúa và về chính mình”.

Khi thưa “*xin vâng*”, lời thưa của Mẹ đã thay đổi cả lịch sử nhân loại. Thánh Bernardô kêu lên : “Ôi lạy Mẹ, Mẹ là đáng cứu chuộc chúng con. Vì khi Mẹ thưa xin vâng, lập tức chúng con được giải thoát. Toàn thể địa cầu trông đợi lời xin vâng của Mẹ. Lời ấy sinh ra Ngôi Lời Hằng Hữu. Thiên Chúa muốn nghe Mẹ tự do trả lời, Mẹ “*đầy ân sủng*”, khi Mẹ thưa : “*Này tôi là tôi tá Chúa, tôi xin vâng như lời Sứ Thần truyền !*” (Lc 1, 38). Từ ấy Mẹ hoàn toàn kết hiệp với công trình của Con Mẹ, hôm nay vai trò Trung Gian của Mẹ khởi đầu. Kể từ đó Mẹ trở nên Mẹ của tất cả những ai hiệp nhất trong Đức Kitô (Gal 3,28). Lời “*xin vâng*” của Mẹ là lời cứu độ.

Thánh Augustinô viết: “*Ngài đã chọn một người mẹ mà Ngài đã tạo dựng, Ngài đã tạo dựng người mẹ mà Ngài đã chọn*” (x. Bài giảng 69, 3, 4). Thật là cơ hội để chúng ta nhìn vào Nagiaret hầu cảm nhận được sự hiện diện của một trinh nữ mà muôn đời khen là có phúc (x. Lc 1, 48).

Hôm nay chúng ta không thể quên khuôn mặt đặc biệt của thánh Giuse, vì cả Mẹ Maria và thánh Giuse đều đã sống một cách thật mãnh liệt duy nhất thời gian chờ đợi và chuẩn bị đón Chúa Giêsu giáng sinh với niềm vui thiêng thánh.

Thánh sử Luca trình bày Đức Nữ Đồng Trinh Maria như là vị hôn thê của “*một người tên là Giuse, thuộc chi họ Đavít*” (Lc 1,27). Nhờ và qua thánh nhân, Trẻ Giêsu được đưa vào trong dòng dõi vua Đavít một cách hợp pháp, và như thế thực hiện những Lời Kinh Thánh, trong đó Đấng Thiên Sai được các tiên tri loan báo như là “*Con của Vua Đavít*”.

Thánh Giuse là mẫu gương của người “*công chính*” (Mt 1,19); trong sự hoà hợp hoàn toàn với vị hôn thê của mình, thánh Giuse tiếp rước Con Thiên Chúa làm người và canh chừng cho sự tăng trưởng nhân bản của Con Thiên Chúa. Vì thế, trong những ngày trước lễ Giáng Sinh, thật là thích hợp hơn bao giờ hết, để thiết lập một cuộc đối thoại thiêng liêng với Thánh Giuse, với Mẹ Maria, xin các ngài trợ giúp chúng ta sống trọn vẹn màu nhiệm cao cả Đức Tin này. Nhờ lời “*xin vâng*” của Mẹ lúc Truyền Tin, cánh cửa ơn cứu rỗi đã mở ra cho nhân loại.

Xin Mẹ giúp chúng ta biết lắng nghe Lời Chúa và mau mắn thưa “*xin vâng*” với Chúa như Mẹ để chúng ta được cứu. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Sau lời “Xin Vâng” của Đức Maria, Ngôi Hai Thiên Chúa đã xuống thế làm người cứu độ nhân loại. Chúng ta vui mừng cảm tạ Chúa và tha thiết cầu xin:

1. Chúa nói: “*Nhà của người sẽ vững chắc đến muôn đời*”. Xin cho Đức Thánh Cha Phanxico, các Giám mục, Linh mục và Phó tế luôn xác tín vào lời hứa của Chúa hầu can đảm vượt qua mọi cam go thử thách của cuộc sống, mà hăng say xây dựng Giáo hội trần gian theo lòng Chúa mong ước. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “*Này Trinh Nữ sẽ thụ thai và sinh một con trai*”. Xin cho các nhà lập pháp và các nhà khoa học cũng như những người đang tìm kiếm Đức tin, nhận ra Chúa Giêsu là Thiên Chúa thật trong lịch sử cứu độ. Ngõ hầu họ được tràn ngập niềm vui cứu độ khi tin vào Mầu Nhiệm Ngôi Hai Nhập thể của Thiên Chúa làm Người. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. Chúa hứa: “*Ta ở cùng người trong mọi nơi người đi*”. Xin cho anh chị em di dân, những ai đang phải đón nhận hậu quả xấu của bệnh tật và thiên tai, cảm nhận được tình yêu và sự đồng hành của Chúa, qua sự ân cần đón tiếp và nâng đỡ của các nhà hảo tâm mà họ gặp nơi trú ngụ cũng như nơi làm việc. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. “*Này tôi là tôi tớ Chúa, tôi xin vâng như lời Thiên Thần truyền*”. Xin cho từng thành viên của cộng đoàn phụng vụ chúng ta hôm nay, biết noi gương Mẹ Maria, mở lòng đón nhận và thực thi thánh ý Chúa, để tâm hồn tràn ngập niềm vui cứu độ mà Chúa đem đến. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Chủ tế: Lạy Cha, kế hoạch cứu độ của Cha đã bắt đầu khai mở khi Đức Maria tuân phục ý Cha. Xin cho chúng con biết sống âm thầm, khiêm tốn, luôn sẵn sàng tuân phục ý Cha theo gương Ngài. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.



NGÀY 24 THÁNG 12
LỄ GIÁNG SINH
LỄ ĐÊM

BÀI ĐỌC I: Is 9, 1-6

Một người con đã được ban tặng cho ta.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đoàn dân đang lần bước giữa tối tăm, đã thấy một ánh sáng huy hoàng; đám người sống trong vùng bóng tối, nay được ánh sáng bừng lên chiếu rọi. Chúa đã ban cho họ chứa chan niềm hoan hỷ, đã tăng thêm nỗi vui mừng. Họ mừng vui trước nhan Ngài như thiên hạ mừng vui trong mùa gặt, như người ta hỷ hoan khi chia nhau chiến lợi phẩm. Vì cái ách đè lên cổ dân, cây gậy đập xuống vai họ, và ngọn roi của kẻ hà hiếp, Ngài đều bẻ gãy như trong ngày chiến thắng quân Mađian. Vì mọi giày lính nện xuống rần rần và mọi áo choàng đẫm máu sẽ bị đem thiêu, làm mồi cho lửa. Vì một trẻ thơ đã chào đời để cứu ta, một người con đã được ban tặng cho ta. Người gánh vác quyền bính trên vai, danh hiệu của Người là Cố Vấn Kỳ Diệu, Thần Linh Dũng Mạnh, Người Cha Muôn Thuở, Thủ Lãnh Hòa Bình. Người sẽ mở rộng quyền bính, và lập nền hòa bình vô tận cho ngai vàng và vương quốc của Vua Đavít. Người sẽ làm cho vương quốc được kiên cố vững bền trên nền tảng chính trực công minh, từ nay cho đến mãi muôn đời. Vì yêu thương nồng nhiệt, Đức Chúa các đạo binh sẽ thực hiện điều đó.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 95

Đáp: *Hôm nay, Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho chúng ta, Người là Đấng Kitô, là Đức Chúa.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, hát lên mừng Chúa, hỡi toàn thể địa cầu. Hát lên mừng Chúa, chúc tụng Thánh Danh.

Xướng: Ngày qua ngày, hãy loan báo ơn Người cứu độ, kể cho muôn dân biết Người thật là vinh hiển, cho mọi nước hay những kỳ công của Người.

Xướng: Trời vui lên, đất hãy nhảy mừng, biển gầm vang cùng muôn hải vật, ruộng đồng cùng hoa trái, nào hoan hỷ.

Xướng: Hỡi cây cối rừng xanh, hãy reo mừng trước tôn nhan Chúa, vì Người ngự đến, Người ngự đến xét xử trần gian. Người xét xử địa cầu theo đường công chính, xét xử muôn dân theo chân lý của Người.

BÀI ĐỌC II: Tt 2, 11-14

Ân sủng của Thiên Chúa đã biểu lộ cho mọi người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi ông Titô.

Ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này. Sỡ dĩ như vậy, là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Kitô Giêsu là Thiên Chúa vĩ đại và là Đấng Cứu Độ chúng ta xuất hiện vinh quang. Vì chúng ta, Người đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành dân riêng của Người, một dân hằng say làm việc thiện.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại: hôm nay, Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho chúng ta. Người là Đấng Kitô, là Đức Chúa. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 2, 1-14

Hôm nay, Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Thời ấy, Hoàng Đế Augustô ra chiếu chỉ, truyền kiểm tra dân số trong khắp cả thiên hạ. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời ông Quiriniô làm tổng trấn xứ Xyri. Ai nấy đều về thành của mình mà khai tên tuổi. Bởi thế, ông Giuse cũng từ thành Nazaréth, miền Galilê, lên thành Vua Đavít. Ông lên đó khai tên cùng với bà Maria là người đã thành hôn với ông, lúc ấy bà đang có thai. Khi hai người đang ở đó, thì bà Maria đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa. Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.

Trong vùng ấy, có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Bỗng sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ sợ hãi kinh hoàng. Nhưng sứ thần bảo họ: “Anh em đừng sợ. Nay tôi loan báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng sẽ là niềm vui cho toàn dân: hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô, là Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ”

Bỗng có đạo binh thiên quốc đồng đảo hợp với sứ thần cất tiếng hát ca tụng Thiên Chúa rằng: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”.

Đó là Lời Chúa





NGÀY 25 THÁNG 12 THÁNH LỄ BAN NGÀY

BÀI ĐỌC I: Is 52, 7-10

Người bốn bề sẽ nhìn thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đẹp thay trên đồi núi bước chân người loan báo tin mừng, công bố bình an, người loan tin hạnh phúc, công bố ơn cứu độ và nói với Sion rằng: “Thiên Chúa ngự nơi là Vua hiển trị”. Kìa nghe chẳng quân canh gác của người, cùng cất tiếng reo hò vang dậy; họ sẽ được tận mắt thấy Đức Chúa đang trở về Sion. Hỡi Giêrusalem điêu tàn hoang phế, hãy đồng thanh bật tiếng reo mừng, vì Đức Chúa an ủi dân Người, và cứu chuộc Giêrusalem. Trước mặt muôn dân, Đức Chúa đã vung cánh tay thần thánh của Người: ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta, người bốn bề rờ ra nhìn thấy.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 97

Đáp: *Toàn cõi đất này đã xem thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, vì Người đã thực hiện bao kỳ công. Người chiến thắng nhờ bàn tay hùng mạnh, nhờ cánh tay chí thánh của Người.

Xướng: Chúa đã biểu dương ơn Người cứu độ, mặc khải đức công chính của Người trước mặt chư dân; Người đã nhớ lại ân tình và tín nghĩa danh cho nhà Israel.

Xướng: Toàn cõi đất này đã xem thấy, ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta. Tung hô Chúa, hỡi toàn thể địa cầu, mừng vui lên, reo hò đàn hát.

Xướng: Đàn lên mừng Chúa khúc hạc cầm dịu dặt, nường khúc hạc cầm reo rất giọng ca. Kèn thổi vang xen tiếng tù và, tung hô mừng Chúa, vị Quân Vương.

BÀI ĐỌC II: Hr 1, 1-6

Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do thái.

Thưở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy

chúng ta qua Thánh Tử. Thiên Chúa đã nhờ Người mà dựng nên vũ trụ, đã đặt Người làm Đấng thừa hưởng muôn vật muôn loài. Người là phản ảnh vẻ huy hoàng, là hình ảnh trung thực của bản thể Thiên Chúa. Người là Đấng dùng lời quyền năng của mình mà duy trì vạn vật. Sau khi đã tẩy trừ tội lỗi, Người lên ngự bên hữu Đấng Cao Cả trên trời. Danh hiệu Người được thừa hưởng, cao cả hơn danh hiệu các thiên thần bao nhiêu, thì Người lại trở hơn họ bấy nhiêu.

Thật vậy, có bao giờ Thiên Chúa đã phán cùng vị thiên thần nào: “Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con”, hoặc là: “Ta sẽ là Cha Người, và chính Người sẽ là Con Ta”. Còn khi đưa Trưởng Tử vào thế giới loài người, Thiên Chúa lại nói: mọi thiên thần của Thiên Chúa, phải thờ lạy Người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Ngày thánh đã bùng lên chiếu rọi chúng ta, muôn dân hỡi, đến mà thờ lạy Chúa. Vì hôm nay, ánh huy hoàng rực rỡ, tỏa xuống khắp cõi trần. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 1, 1-5. 9-14

Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa. Lúc khởi đầu, Người vẫn hướng về Thiên Chúa. Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành, và không có Người, thì chẳng có gì được tạo thành. Điều đã được tạo thành ở nơi Người là sự sống, và sự sống là ánh sáng cho nhân loại. Ánh sáng chiếu soi trong bóng tối, và bóng tối đã không diệt được ánh sáng. Ngôi Lời là ánh sáng thật, ánh sáng đến thế gian và chiếu soi mọi người. Người ở giữa thế gian, và thế gian đã nhờ Người mà có, nhưng lại không nhận biết Người. Người đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận. Còn những ai đón nhận, tức là những ai tin vào Danh Người, thì Người cho họ quyền trở nên con Thiên Chúa. Họ được sinh ra, không phải do khí huyết, cũng chẳng do ước muốn của nhục thể, hoặc do ước muốn của người đàn ông, nhưng do bởi Thiên Chúa. Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta. Chúng tôi đã được nhìn thấy vinh quang của Người, vinh quang mà Chúa Cha ban cho Người, là Con Một đầy tràn ân sủng và sự thật.

Đó là Lời Chúa

Có một bà mẹ kể rằng: Một con bão vừa tàn phá thị trấn nhỏ gần thành phố của chúng tôi làm nhiều gia đình phải sống trong cảnh khốn khó. Tất cả các tờ báo địa phương đều đăng hình ảnh và những câu chuyện thương tâm về một số gia đình mất mát nhiều nhất. Có một bức ảnh làm tôi xúc động. Một phụ nữ trẻ đứng trước ngôi nhà đổ nát của mình, gương mặt hẳn sâu nổi đầu đóm. Đứng cạnh bà là một cậu bé chừng 7 hay 8 tuổi, mắt nhìn xuống. Đứa con gái nhỏ bám chặt quần mẹ, nhìn chăm chập vào máy ảnh, mắt mở to vẻ bối rối và sợ hãi. Bài báo đi kèm cùng kêu gọi mọi người giúp đỡ những người trong gia đình đó. Tôi nhận thấy đây sẽ là một cơ hội tốt để dạy các con mình giúp đỡ những người kém may mắn hơn.

Tôi đưa tấm ảnh gia đình đó cho các con tôi xem, giải thích nỗi khổ của họ cho hai đứa con trai sinh đôi 7 tuổi và đứa con gái 3 tuổi. Tôi bảo chúng: “Chúng ta có quá nhiều trong khi những người này bây giờ không còn gì cả. Chúng ta hãy chia sẻ với họ những gì mình có”. Tôi và hai con trai chắt vào thùng cứu trợ nào đó hộp và xà bông, mì gói . . . Tôi cũng khuyến khích chúng chọn ra một số đồ chơi mà chúng không chơi nữa. Đứng nhìn hai anh sắp xếp mọi thứ, con gái tôi có vẻ nghĩ ngợi. Tôi nói với con: “Mẹ sẽ giúp con tìm một thứ gì đó cho em bé trong ảnh”.

Trong lúc hai anh mình đặt những món đồ chơi cũ chúng đã chọn vào thùng, con gái tôi đi vào, tay ôm chặt con búp bê cũ kỹ nhạt màu, tóc rối bù, nhưng là món đồ chơi nó yêu thích nhất. Nó ôm hôn con búp bê lần chót trước khi bỏ vào thùng. Tôi nói: “Con không cần phải cho nó, con thương nó lắm mà”.

Con gái tôi gật đầu nghiêm trang: “Nó đem lại niềm vui cho con mẹ ạ, có lẽ nó cũng sẽ đem lại niềm vui cho bạn kia”.

Khi bạn tặng hoa, bạn sẽ chọn một bông hoa đẹp nhất để tặng. Khi bạn chọn một tặng vật, bạn cũng gói gắm một sứ điệp nào đó qua món quà. Người ta nói: “Vượt lên trên món quà là cả một tấm lòng”. Quà tặng không dựa trên giá trị vật chất nhưng quan trọng ở tấm lòng người tặng. Thế nhưng, con người chúng ta thường dễ dàng đem cho những thứ mình bỏ đi, ít ai dám đem tặng những cái mình yêu thích nhất. Điều đó chưa hẳn phát xuất từ tấm lòng nhạy cảm trước nhu cầu tha nhân, mà thường là việc làm chiếu lệ cho qua. Lòng nhân ái thực sự là đem cho những gì mình yêu quý nhất. Sự chia sẻ chân thành là lòng mong muốn người khác cũng được vui tươi, được hạnh phúc như chính mình. Đó mới thực sự là nghĩa cử cao đẹp của người có tấm lòng quảng đại, vị tha.

Thiên Chúa cũng dành một món quà vô cùng quý giá cho con người, chính là cho Con Một Ngài giáng trần. Ngài là Emmanuel ở giữa nhân loại. Ngài là niềm vui cho những mảnh đời bất hạnh lầm than. Qua Ngôi Lời giáng thế, Thiên Chúa đã đi sâu vào kiếp người chúng ta. Thiên Chúa có thể chia sẻ buồn vui trong kiếp người chúng ta. Thiên Chúa có thể lau khô những giọt nước mắt lầm than cho những

người nghèo khổ, cho những kẻ tật nguyền. Vâng, Chúa đã làm người nên Ngài có thể hiểu được nhu cầu của con người. Ngài có thể thông chia những vui buồn cùng con người. Chính Ngài đã đi cùng con người qua những thăng trầm của đời người. Chính Ngài cũng muốn nếm cảm sự mỏng dòn của kiếp người vô thường: sinh – bệnh – lão – tử. Chính Ngài đã đi đến tận cùng của hiến dâng là dám chết cho người mình yêu.

Như vậy, sứ điệp của giáng sinh là trao ban, là chia sẻ, là bác ái cảm thông. Chúa giáng sinh là món quà quý báu mà Thiên Chúa Cha đã tặng ban cho trần gian. Đồng thời, khi chiêm ngắm Ngôi Hai Thiên Chúa trong hình hài một hài nhi yếu đuối, Ngài cũng mời gọi chúng ta hãy dành cho Ngài một chút chia sẻ tình thương. Ngài cũng cần chúng ta thi thố tình thương cho Ngài. Ngài đã sinh ra trong cảnh cơ hàn. Ngài đã và đang thiếu thốn tư bề. Ngài đang cần chúng ta làm điều gì đó cho Ngài. Như các mục đồng năm xưa đã dâng cho Hài Nhi Giê-su những con lừa, con bò, những cọng rơm để sưởi ấm cho Chúa. Hôm nay, Chúa cũng đang đồng hoá mình trong thân phận những con người lâm than, cơ hàn. Ngài đang cần chúng ta chia sẻ một chút tình người, một chút lòng bác ái, một chút tinh thần dấn thân phục vụ để xoa dịu nỗi đau thể xác và tinh thần trên những con người bất hạnh mà chúng ta gặp trên mọi nẻo đường. Có thể chúng ta đang mang trong mình những dự tính thật lớn lao để phục vụ anh em, nhưng thực ra, Thiên Chúa đang cần chúng ta phục vụ Ngài từ những việc rất bình thường trong đời sống hằng ngày. Vâng, một cái nhìn cảm thông và một nụ cười khích lệ tưởng như nhỏ nhoi, chẳng đáng kể, nhưng điều đó lại có thể xoa tan những mây mù giữa trần đời và kiến tạo mùa xuân yêu thương cho trần gian. Một đồng tiền lẻ, một chén gạo tình thương xem ra thật nhỏ bé nhưng có thể làm ấm lòng bao người đang đói rách tư bề.

Vâng, Chúa giáng sinh đang tiếp tục giáng sinh trong trần thế qua những thân phận bất hạnh, yếu đuối, bị bỏ rơi. Ngài đang cần chúng ta đến với Ngài trong yêu mến và phục vụ chân thành như các mục đồng năm xưa. Đây chính là lời mời gọi thiết thực nhất từ hang đá Belem. Chúa Giáng sinh đang cần bạn và tôi không chỉ đến thờ lạy Ngài mà còn dâng tặng cho Ngài một chút tình thương để sưởi ấm Ngài trong đêm đông giá lạnh.

Ước gì mỗi người chúng ta khi mừng Chúa Giáng sinh chúng ta cũng biết nghĩ đến những người nghèo chung quanh chúng ta. Xin đừng lạnh lùng, vô cảm trước những bất hạnh của tha nhân. Ước gì tình người chúng ta được liên đới với nhau bằng sợi dây yêu thương sẽ làm cho việc kỷ niệm Con Chúa Giáng sinh thêm nồng ấm tình thương. Amen

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: “Hôm nay một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em.” Quả vậy, Thiên Chúa đã yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Người cho chúng ta. Trong niềm vui của đêm thánh này, chúng ta hãy tin tưởng và khiêm tốn cầu xin:

1. Chúa giáng trần khởi đầu kỉ nguyên mới cho nhân loại, kỉ nguyên của hoà bình, của bác ái, yêu thương và thứ tha. Xin cho các nhà cầm quyền trên thế giới biết yêu chuộng hoà bình, dẹp bỏ chiến tranh hận thù và luôn nỗ lực kiến tạo cho dân một cuộc sống ấm no, hạnh phúc. *Chúng con cầu xin Chúa*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬP LỜI CHÚNG CON.

2. Chúa giáng trần trong thân phận hài nhi nghèo khó, sinh ra trong máng cỏ hôi tanh của bò lừa. Xin cho các trẻ em trên thế giới, đặc biệt là trẻ em của những nước nghèo luôn được sự quan tâm chăm sóc của những nhà chức trách để các em được nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường tốt đẹp hơn. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. Thiên Chúa đã chọn máng cỏ Bêlem đơn sơ nghèo nàn, để tỏ mình ra cho những tâm hồn khiêm cung, nhỏ bé. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mỗi người Kitô hữu, đặc biệt là các bạn trẻ biết trở nên những máng cỏ khiêm cung nồng ấm, để Chúa Giêsu Hài Đồng yêu thích ngự vào. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. Nhiều người chỉ biết Lễ Giáng Sinh là một dịp để tặng quà, để vui chơi. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho tất cả những ai mừng Lễ Giáng Sinh này, hiểu được ý nghĩa và niềm vui của Con Thiên Chúa Nhập Thể, để mừng lễ trong bầu khí thánh thiện, biết trao ban và yêu thương. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Chủ tế: Lạy Chúa Giêsu Kitô, vì thương yêu chúng con nên Chúa đã xuống thế làm người, ở giữa chúng con, cho chúng con nên một trong nguồn sống vĩnh phúc của Chúa, xin cho chúng con cảm nghiệm được tình yêu chan hòa vô tận của Chúa, Đáng hằng sống và hiển trị muôn đời. Amen.



LỄ THÁNH GIA THẤT CHÚA GIÊSU

31- 12- 2023

BÀI ĐỌC I: St 15, 1-6; 21, 1-3

Một kẻ do chính người sinh ra, mới thừa kế người.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

Hồi đó, có lời Đức Chúa phán với ông Abram trong một thị kiến rằng: “Hỡi Abram, đừng sợ, Ta là khiên che thuẫn đỡ cho ngươi; phần thưởng của ngươi sẽ rất lớn. Ông Abram thưa: “Lạy Đức Chúa là Chúa Thượng, Chúa sẽ ban cho con cái gì? Con ra đi mà không con cái, và người thừa tự gia đình con là Êliêdê, một người Đamas”. Ông Abram còn nói: “Chúa coi, Chúa kohông ban cho con một dòng dõi, và một gia nhân của con sẽ thừa kế con”. Và đây có lời Đức Chúa phán với ông rằng: “Kẻ đó sẽ không thừa kế ngươi, nhưng một kẻ do chính ngươi sinh ra mới thừa kế ngươi”. Rồi Người đưa ông ra ngoài và phán: “Hãy ngước mắt lên trời, và thừ đếm các vì sao, xem có đếm nổi không”. Người lại phán: “Dòng dõi ngươi sẽ như thế đó!” Ông tin Đức Chúa, và vì thế, Đức Chúa kể ông là người công chính. Đức Chúa viếng thăm bà Sara như Người đã phán, và Người đã làm cho bà như Người đã hứa. Bà Sara có thai và sinh cho ông Abraham một con trai khi ông đã già, vào thời kỳ Thiên Chúa đã hứa. Và ông Abraham đã đặt tên cho đứa con mà bà Sara sinh ra cho ông, ông đặt tên là Isaac.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: TV 104

Đáp: *Chính Đức Chúa là Thiên Chúa chúng ta, giao ước đã lập ra, muôn đời Người nhớ mãi.*

Xướng: Hãy tạ ơn Chúa, cầu khẩn danh Người, vĩ nghiệp của Người, loan báo giữa muôn dân. Hát lên đi, đàn ca mừng Chúa, và suy gẫm mọi kỳ công của Người.

Xướng: Hãy tự hào vì danh Thánh Chúa. Tâm hồn những ai tìm kiếm Chúa, nào hoan hỷ. Hãy tìm kiếm Chúa và sức mạnh của Người, chẳng khi ngừng tìm kiếm Thánh nhan.

Xướng: Hãy nhớ lại những kỳ công người thực hiện, những dấu lạ và những quyết định Người phán ra, hỡi anh em, dòng dõi Abraham tôi tớ Chúa, con cháu Giacóp được Người tuyển chọn!

Xướng: Giao ước lập ra, muôn đời Người nhớ mãi, nhớ lời đã cam kết đến ngàn thế hệ! Đó là điều đã giao ước cùng Abraham, đã đoan thề cùng Isaac.

BÀI ĐỌC II: Dt 11, 8. 11-12. 17-19

Đức tin của ông Abraham, của bà Sara và của ông Isaac.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Thưa anh em, nhờ đức tin, ông Abraham đã vâng nghe tiếng Chúa gọi mà ra đi đến một nơi ông sẽ được lãnh nhận làm gia nghiệp. Ông đã ra đi mà không biết mình đi đâu. Nhờ đức tin, cả bà Sara vốn hiếm muộn, cũng đã có thể thụ thai và sinh con nối dòng vào lúc tuổi đã cao, vì bà tin rằng Đấng đã hứa là Đấng trung tín. Bởi vậy, do một người duy nhất, một người kể như chết rồi mà đã sinh ra một dòng dõi nhiều như sao trời cát biển, không tài nào đếm được. Nhờ đức tin, khi bị thử thách, ông Abraham đã hiến tế Isaac; dù đã nhận được lời hứa, ông vẫn hiến tế người con một. Về người con này, Thiên Chúa đã phán bảo: chính do Isaac mà sẽ có một dòng dõi mang tên người. Quả thật, ông Abraham nghĩ rằng Thiên Chúa có quyền năng cho người chết trỗi dậy. Rốt cuộc, ông đã nhận lại người con ấy như là một biểu tượng.

Đó là Lời Chúa

TUNG HỒ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Thờ xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 2, 22. 39-40

Hài Nhi ngày càng lớn lên, đầy khôn ngoan.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Khi đã đủ thời gian, đến ngày các Ngài phải được thanh tẩy theo luật Môisen, Bà Maria và ông Giuse đem con lên Giêrusalem, để tiến dâng cho Chúa. Khi hai ông bà đã hoàn tất mọi việc như Luật Chúa truyền, thì trở về thành của mình là Nazareth, miền Galilê. Còn hài nhi ngày càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy khôn ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
LỄ THÁNH GIA THẤT CHÚA GIÊSU
31- 12- 2023

GIA ĐÌNH GƯƠNG MẪU

Bài đọc I: Huấn Ca là một tập sách nói về cách sống khôn ngoan trong nhiều lĩnh vực. Đặc biệt, trong bài đọc hôm nay, tác giả đưa ra những lời khuyên về cách sống trong gia đình: Đó là, con cái phải thảo kính cha mẹ.

Tác giả kể ra những lợi ích của việc này:

- người thảo kính cha mẹ sẽ đền bù được tội lỗi,

- người thảo kính cha mẹ, đến khi có con cái thì được con cái mình thảo kính.

-Người thảo kính cha mẹ khi cầu nguyện sẽ được Chúa nhận lời.

-Cuối cùng, phải thảo kính cha mẹ, nhất là khi các ngài già yếu.

Bài đọc II: Thánh Phao-lô nói về “*cách sống*” của những người tín hữu. Cách sống mới này gồm có:

- Những đức tính nhân bản: “*từ bi, nhân hậu, khiêm nhu, ôn hòa, nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau và tha thứ cho nhau*”.

- Nền tảng và nguồn gốc của những đức tính trên là chính Thiên Chúa: “*Như Chúa đã tha thứ cho anh em, anh em cũng hãy tha thứ cho nhau. Trên hết mọi sự, anh em hãy có đức yêu thương*”.

-Bí quyết để sống được như trên là luôn suy ngẫm Lời Chúa.

- Và trong gia đình, là dịp tốt nhất để thực hiện các đức tính ấy.

Tin Mừng:

Hôm nay, Đức Maria phải lên Giêrusalem để cử hành nghi lễ Thanh tẩy sau khi sinh như Luật đã dạy (x.Lc 12,6-8). Vào dịp này, Đức Giêsu được cha mẹ tiến dâng cho Thiên Chúa. Đàng khác, có luật chuộc con đầu lòng (x.Xh 13,13). Luca đã tập trung những yếu tố này trong trình thuật để cho thấy Đức Giêsu là Đấng Mêsia tư tế, vừa là Thượng Tế, vừa là Lễ vật.

Việc dâng Đức Giêsu vào Đền Thánh cho thấy Ngài là *Con đầu lòng* của Thiên Chúa. Cùng với Simeon và Anna, sự mong đợi của Israel đã thành tựu: Đức Giêsu chính là Đấng Mêsia dân Chúa hằng trông mong. Một mặt, Ngài là “*ánh sáng muôn dân*”, là “*vinh quang của Israel dân Chúa*”; mặt khác, Ngài cũng là dấu hiệu bị “*chống đối*” của nhiều người. Việc dâng con đầu lòng và chuộc lại, đối với dân Do thái, thì đó là việc *tưởng nhớ* lòng thương xót Chúa đã ban sự sống cho họ. Còn Thánh Giuse và Mẹ Maria khi dâng Đức Giêsu, Con đầu lòng theo luật định, thì người con ấy sẽ *làm chứng* cho lòng Chúa thương xót, qua việc cho Con Một Ngài giáng thế.

Một khi được hiến dâng cho Thiên Chúa, người con đầu lòng thuộc về Ngài và được gọi là “*của thánh*”. Chữ “*của thánh*” ở đây nhằm ám chỉ chức vụ tư tế của Đức Giêsu. Khi gọi Đức Giêsu là “*Con đầu lòng*” và việc dâng Đức Giêsu

vào Đền thánh, Luca có ý nói đến vai trò tư tế của Đức Giêsu (x.Lc 24,50-51). Cho hay, việc dâng con trong đền thờ là khởi điểm và tiên báo việc dâng con trọn vẹn trên Thánh giá, nơi đó, Đức Giêsu vừa là Tư Tế vừa là của Lễ.

Một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà (C.35)

Sau khi ca ngợi sự giáng lâm của Đấng Cứu Độ, ông Simêon nói cho Đức Maria và Thánh Giuse đôi nét về sứ mệnh của Hài Nhi: Hài Nhi được Thiên Chúa đặt ra để làm dấu cho người ta biết Thiên Chúa can thiệp. Nhưng dấu này bị chống đối và nhân dịp đó người ta đối địch với nhau (c.34). Đây ám chỉ cuộc Thương Khó Đức Giêsu, nhưng cuộc Thương Khó được loan báo ngang qua cảm xúc của người mẹ. *“Một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà”*.

Lưỡi gươm đó là gì? Có nhiều giả thuyết, nhưng nói chung thì người ta hiểu “lưỡi gươm” đây là một sự thống khổ như chết được, đã nối kết cuộc tử nạn của Con và nỗi khổ đau của Mẹ. Trong biến cố truyền tin, Đức Maria là đại diện cho Israel để đón nhận ơn cứu độ. Mẹ cũng đại diện cho nữ tử Xion, cho dân mới của Chúa, để thông chia cuộc Tử nạn của Đấng chịu đâm thấu. “Ngõ hầu những ý nghĩa từ thâm tâm nhiều người phải lộ ra” (c.35b).

Mục đích cuộc Thương Khó của con và nỗi thống khổ của Mẹ nhằm đặt mỗi người chúng ta đứng trước ơn cứu rỗi và lòng mọi người đều được vạch rõ.

Gợi ý suy nghĩ:

1-Đức Maria và thánh Giu-se đã chấp hành mọi đòi hỏi của lề luật Mô-sê; các ngài còn dâng con đầu lòng nơi đền thánh dù luật không dạy (đây là thói quen đạo đức). Các ngài không chấp hành luật cách miễn cưỡng, nhưng thực thi với tình yêu.

2- Ông cụ Simeon và bà Anna đã suốt đời chờ đợi giờ để được xem thấy Đức Ki-tô. Họ là tấm gương hy vọng và trung tín để ta noi theo.

3-Đức Maria và thánh cả Giu-se ngạc nhiên sững sờ khi nghe ông cụ Si-mê-on nói về Con của các ngài. Cho dù được sống gần gũi Đức Giê-su, các ngài cũng phải triền nở trong đức tin. Đức tin không ngừng được đào sâu nhờ việc *“hàng suy đi nghĩ lại trong lòng”* (2,19). Đồng thời, đức tin của ta phải lớn lên, triền nở trong sức mạnh và ân sủng theo dòng thời gian.

4- Gia đình Nazareth là mẫu gương cho gia đình và cộng đoàn chúng ta. Một gia đình lý tưởng, đạo đức, yêu thương và chăm lo cho nhau. Một gia đình nghèo nhưng không tham lam; nghèo nhưng không lục đục với nhau; nghèo nhưng vẫn thu xếp công việc để chu toàn mọi bổn phận “*tốt đạo, đẹp đời*”. Chúng ta nhìn lại gia đình mình, cộng đoàn mình xem sao? Chúng ta đã sống với nhau và với mọi người như thế nào?

5- Gia đình là nền tảng của xã hội. Gia đình là một xã hội thu nhỏ. Nếu không có những gia đình lành mạnh, tốt đẹp, thì không thể có một xã hội tốt đẹp. Chúng ta hãy cố gắng xây dựng gia đình mình, cộng đoàn mình trên nền tảng Lời Chúa. Đặt Lời Chúa làm trung tâm của gia đình và cộng đoàn, để sống bình an và hạnh phúc hơn.

***Gợi ý thêm:** (khuyến mãi)

6- Con Thiên Chúa làm người đã trải qua tất cả tiến trình sự sống con người, nhờ đó, Ngài đã cứu chuộc, đã thánh hóa tất cả thực tại của con người. Thời ần dật của Đức Giêsu tại Nazareth chính là mẫu nhiệm Emmanuel: Thiên -Chúa-ở-cùng-chúng-ta.

7- Ngày xưa ít quan tâm, nay ta khám phá ra tầm quan trọng của thời ần dật Nazareth. Đức Giê-su chỉ hoạt động chưa tới 3 năm, nhưng Ngài sống ần dật hơn 30 năm. Theo thánh I-rê-nê, thì Thiên Chúa nhập thể để làm quen với con người, và tập cho con người làm quen với Thiên Chúa. Đức Giêsu không hoàn toàn xuất thân từ trần gian nhưng Ngài đã bén rễ sâu trong lịch sử trần gian. Sự xuất hiện của ngài đã khai sinh một nhân loại mới. Kể từ đây, lịch sử loài người đã trở thành lịch sử cứu độ.

8- Đời sống ần dật ở Nazareth cho phép mọi người được hiệp thông với Đức Giêsu bằng những con đường thường nhật của cuộc sống. Nazareth là trường dạy Tin Mừng, nơi đó chúng ta học bài học vâng phục, tinh lặng; bài học đời sống cộng đoàn, bài học yêu thương và bài học lao động.

Lạy Chúa, xin dạy chúng con biết thảo kính với ông bà cha mẹ và sống hết tình với anh chị em chung quanh. Amen.

Gabriel Dương Văn Quốc Tiến.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Gia đình Thánh của Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse nêu gương nhân đức cho các gia đình Công Giáo. Chúng ta quyết noi theo và khẩn khoản cầu xin:

1. Thiên Chúa muốn con người lắng nghe, và vâng theo Thánh Ý Ngài để được hạnh phúc. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho Đức Thánh Cha, các Giám Mục, Linh Mục trong Hội Thánh, luôn biết tương tác, đồng tâm nhất trí với nhau xây dựng Nước Chúa, luôn biết noi gương Thánh Gia, sống vâng phục Thánh Ý Thiên Chúa trong mọi sự, bằng cách chu toàn sứ vụ mà Chúa giao phó, để các Ngài trở nên dấu chỉ của tình yêu Ba Ngôi Thiên Chúa giữa trần gian. *Chúng con cầu xin Chúa.*

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. Gia đình thánh gia là gương mẫu của mọi gia đình về đời sống yêu thương và cầu nguyện. Xin cho các gia đình trên thế giới, nhất là các gia đình trẻ luôn biết nhìn vào gương mẫu của đời sống Thánh Gia mà xây dựng gia đình mình trong tình yêu và ân sủng Chúa. *Chúng con cầu xin Chúa.*

3. Thánh Giuse và Mẹ Maria với vai trò là người cha người mẹ của Gia Đình Thánh Gia, các Ngài luôn chăm lo gia đình bằng tình yêu thương, bằng gương sáng đời sống thánh thiện. Xin cho các bậc làm cha làm mẹ luôn giáo dục con cái mình trong tình yêu, trong đức tin để con cái luôn tìm thấy hạnh phúc trong gia đình của mình. *Chúng con cầu xin Chúa.*

4. Hiện nay xung quanh chúng ta vẫn còn rất nhiều gia đình đang gặp khó khăn trong đời sống hôn nhân. Nạn sống thử, phá thai, ly dị và bạo hành trong gia đình vẫn đang hoành hành và gây đau khổ cho bao người, nhất là các trẻ thơ vô tội. Chúng ta thành tâm cầu xin cho mọi gia đình biết đặt Chúa Giêsu, Đấng đã hiến tế chính mình trên Thập Giá vì yêu thương nhân loại, làm trung tâm điểm cho đời sống hôn nhân, biết yêu như Chúa yêu và biết dâng lên Người tất cả mọi nỗi niềm trong cuộc sống. *Chúng con cầu xin Chúa.*

Chủ tế: Lạy Chúa Giêsu Kitô, nhân danh Chúa, chúng con được qui tụ thành một gia đình. Xin Chúa dùng dây đức ái liên kết chúng con, cho chúng con luôn biết tìm ý Chúa là chân thành, yêu thương, chấp nhận, tận tình phục vụ nhau cách quảng đại, để gia đình chúng con trở nên mái ấm Nagiareth, Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời. Amen.

Lá Thư

MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Cả thế giới đang sống trong lo sợ một cuộc chiến tranh thế giới lần thứ 3 sẽ bùng nổ khi chúng kiến sự tàn phá, chết chóc tang thương của những người dân lành trong cuộc chiến tranh Hamas-Do Thái, cũng như cuộc chiến không bao giờ ngưng giữa Ukraine-Nga và còn nhiều cuộc chiến trong rất nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt ở Phi châu là cuộc chiến dai dẳng đến độ mà hầu như không còn ai bận tâm đến.

Chiến tranh mang đến cho mọi người sự lo sợ, nổi bất an và nhất là sự thù hận. Cùng một tâm tình như của Dân Chúa ngày xưa, chúng ta cùng cầu xin Chúa:

“Trời cao hãy đổ sương xuống, và ngàn mây hãy mưa Đấng Cứu Chuộc”.
 Cảm nghiệm được sự yếu đuối của mình, cũng như sự giới hạn, bất lực của con người trong mọi việc, dân Chúa đã tha thiết nài xin Chúa sai Đấng Cứu Thế mà các tiên tri đã loan báo, đến cứu chuộc con người. Chúng ta cũng mang trong tâm hồn cảm nghiệm này, đặc biệt trong thời đại hôm nay, khi con người đang sống trong sự thù hận, con người ngày càng trở thành tàn ác với nhau hơn, nhân danh Thượng Đế để giết nhau; tạo ra những cuộc chiến giết chết hàng trăm hàng ngàn người vì những tranh chấp quyền lực, lãnh hải, lãnh thổ mọi nơi trên thế giới. Chính trong hoàn cảnh này, chúng ta phải trông cậy nơi Chúa hơn nữa, vì chỉ có Ngài mới có thể mang lại cho chúng ta một giải pháp hòa bình, vì Ngài là Hoàng Tử Bình An, Ngài cai trị mọi dân tộc trong tình yêu, chân lý và hòa bình. Trong bốn tuần Mùa Vọng, qua các bài đọc kinh thánh trong phụng vụ, Giáo Hội mời gọi chúng ta sống tâm tình chờ đợi, chuẩn bị đón Chúa đến, không phải đón Chúa Hải Đòng Giêsu trong máng cỏ, nhưng chuẩn bị từng giây phút đón Chúa đến với chúng ta qua Bí Tích Thánh Thể, kết hiệp với Chúa khi Ngài ngự vào tâm hồn, trở nên một với chúng ta, để chúng ta cũng biết tiếp đón Chúa nơi hình hài yếu đuối, bất toàn của tha nhân.

Là con người yếu đuối, chúng ta chỉ muốn đón tiếp những người nổi tiếng, dễ thương, mang lại cho chúng ta nhiều sự nâng đỡ, niềm vui và lợi lộc, và chúng ta dễ dàng từ chối những người bệnh tật, nghèo khó. Nhưng chúng ta quên rằng: Ngôi Hai Thiên Chúa làm người nơi hình hài của một em

bé yếu đuối, nghèo hèn, ngài chọn trở nên yếu đuối vì chúng ta, để những ai tiếp đón Ngài, sẽ được Ngài chúc phúc và qua Ngài, sẽ được Chúa Cha đón tiếp.

Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ đi Dubai từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 12 để tham dự hội nghị hội nghị thượng đỉnh về khí hậu COP28 của Liên Hiệp Quốc. Đây là lần đầu tiên một vị Giáo Hoàng tham dự hội nghị quốc tế này, điều đó nói lên mối quan tâm đặc biệt của Đức Thánh Cha Phanxicô trong việc biến đổi khí hậu và những hậu quả nghiêm trọng của nó, như ngài đã đề cập trong thông điệp “Laudato Si” và “Laudate Deum”

Đức Thánh Cha đã yêu cầu tất cả mọi người hãy “cầu nguyện cho Hội nghị Liên Hiệp Quốc sắp tới về Biến đổi Khí hậu (COP28), sắp diễn ra”.

Hội nghị Liên Hiệp Quốc sắp tới về Biến đổi Khí hậu (COP28) sẽ quy tụ các nhà lãnh đạo thế giới tại Dubai, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất từ ngày 30 tháng 11 đến ngày 12 tháng 12 để tìm ra sự đồng thuận về các chính sách nhằm hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu và giải quyết các tác động liên quan đến biến đổi khí hậu.

Hội nghị sẽ đón tiếp Đức Thánh Cha Phanxicô tham dự và ngài sẽ có bài phát biểu vào ngày 2 tháng 12. Đức Thánh Cha sẽ đến Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất từ ngày 1 đến ngày 3 tháng 12. Ngoài việc tham dự Hội nghị Liên Hiệp Quốc sắp tới về Biến đổi Khí hậu (COP28); ĐTC còn có các cuộc gặp song phương riêng và khánh thành “Trung Tâm Đức Tin” (Pavilion of Faith) tại cuộc Triển lãm Thành phố (Expo City), được thiết kế để truyền cảm hứng cho những hành động cụ thể hơn nhằm hạn chế việc tăng biến khí hậu.

Vào ngày 8 tháng 12, hai sơ Hoan và Lan, sẽ được tuyên khấn trọn đời trong Hội Dòng Giêsu Caritas. Chúng ta tạ ơn Chúa đã thương ban cho Giáo Hội những tâm hồn quảng đại sẵn sàng hiến dâng cuộc đời của mình để Phục Vụ Chúa và Hội Thánh, chúng ta cũng đặc biệt cầu nguyện cho hai sơ, để quý sơ thực sự trở nên những nữ tu thánh thiện như lòng Chúa ước ao Tôi xin mừng lễ Giáng Sinh và Năm mới tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ, cùng tất cả quý anh chị em. Cám ơn tất cả quý cha và quý anh chị em đã cộng tác với tôi trong các sinh hoạt của Giáo Đoàn, để phục vụ đời sống đức tin của mọi người trong Giáo Đoàn.

Xin mừng lễ Giáng Sinh và Năm Mới quý cha, quý tu sĩ nam nữ và tất cả anh chị em. Xin Đức Emmanuel, Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta, ban cho anh

chị em sự bình an, niềm vui mà Ngài ban cho mỗi người khi nhập thể vào gia đình nhân loại chúng ta. Cảm ơn Chúa cho chúng ta được sống với nhau thêm một năm mới nữa, xin Chúa cũng tiếp tục thánh hóa chúng ta trong năm mới, giúp chúng ta biết dùng thời gian chóng qua để xây dựng vương quốc tình yêu, để mua lấy vĩnh cửu như Chúa đã dạy. Tôi xin chân thành cảm ơn quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý ban đại diện Giáo Đoàn, Liên CĐ và các cộng đoàn đã luôn quảng đại cộng tác, nâng đỡ giúp tôi trong công việc phục vụ Giáo Đoàn. Tôi luôn nhớ và cầu nguyện cho anh chị em trong mọi giờ kinh nguyện và thánh lễ. Xin Chúa thương chúc lành và thánh hóa gia đình anh chị em trong suốt năm mới này.



*Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến*



THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

Cha Đaminh Cao Sơn Thân SJ, Dòng Tên, đã được chuyển chuyên về nhiệm sở mới, xin anh chị em vui lòng liên lạc với ngài theo địa chỉ mới sau đây:

Lm. Đaminh Cao Sơn Thân SJ

Jesuit Residence

4-32-11 Kamishakujii, Nerima-ku, Tokyo. 177-0044. JP.

ĐT. 090-3849-7087; E-mail: sitakaka61@gmail.com

Xin cảm ơn.

Linh mục P.M. Nguyễn Hữu Hiến

TIN CỘNG ĐOÀN CÔNG GIÁO TOKYO

THÁNH LỄ GIÁNG SINH VÀ THÁNH LỄ ĐẦU NĂM MỚI

Thánh lễ Vọng Giáng Sinh của Cộng Đoàn Công Giáo Tokyo sẽ được cử hành vào lúc 7g30 tối Chúa Nhật 24 tháng 12 tại giảng đường đại học Sophia, Yotsuya.

Thánh lễ Giáng Sinh sẽ được cử hành vào lúc 15g00 ngày thứ hai 25 tháng 12 tại nhà thờ Thánh Ignatiô, Yotsuya.

Thánh lễ đầu năm mới 2024 sẽ được cử hành vào lúc 15g00 chiều ngày 01 tháng 1 năm 2024 tại nhà thờ Thánh Ignatiô, Yotsuya.

Xin kính mời tất cả quý ông bà, anh chị em đến tham dự đông đủ và đúng giờ.

Ban Đại Diện Cộng Đoàn Công Giáo Tokyo

TRANG GIÁO LÝ – MUỐI CHO ĐỜI –

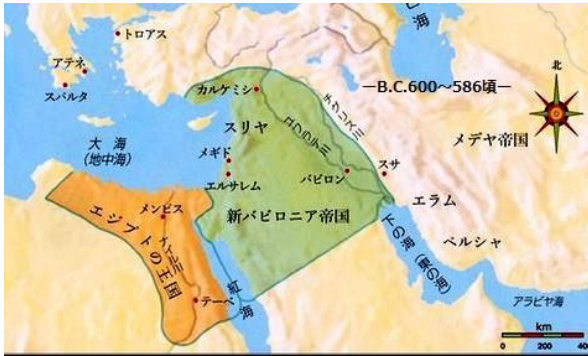
– MUỐI CHO ĐỜI –

バビロンでのイスラエル人(バビロン捕囚:紀元前6世紀頃)

前6世紀頃に南ユダ王国のイスラエル人(ユダヤ人)たちがバビロンなどの都市へ捕虜として連行された事件のことです。

バビロン捕囚が何回行われたのです。紀元前538年頃バビロン捕囚からの解放されました。

捕囚地での預言者たち②



ダニエル(三章)

ブカデネザル王は一つの金の像を造らせました。そして、誰でも巨大金の像をひれ伏して拝まなければならないのです。ひれ伏して拝まない者は、ただちに火の燃える炉の中に投げ込まれることだと命じました。

ところが、偶像崇拜を拒否する若者ベシヤデラク、メシ

ャク、アベデネゴがいました。王はこの若者たちを火の燃えた炉の中に投げ込まれるように命じました。しかし、王は証言しました。「わたしの見るのに四人の者がなわめなしに、火の中を歩いているが、なんの害をも受けていない。その第四の者の様子は神の子のようだ」。そして、ネブカデネザル王は「シャデラク、メシャク、アベデネゴの神はほむべきかな。神はその使者をつかわして、自分に寄り頼むしもべらを救った。また彼らは自分の神以外の神に仕え、拝むよりも、むしろ王の命令を無視し、自分の身をも捨てようとしたのだ。それでわたしはいま命令を下す。諸民、諸族、諸国語の者のうちだれでも、シャデラク、メシャク、アベデネゴの神をののしる者があるならば、その身は切り裂かれ、その家は滅ぼされなければならない。このように救を施すことのできる神は、ほかにないからだ」と命じました。



た。

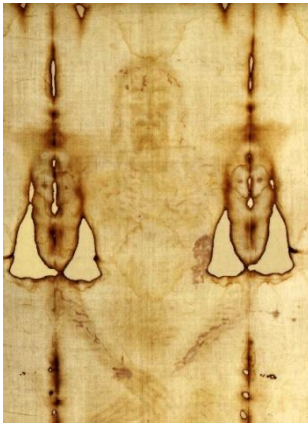
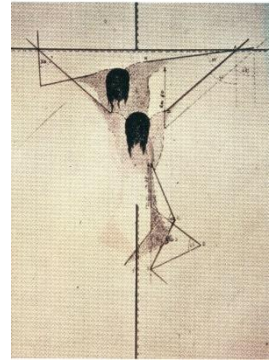
ダニエルのもう一つのエピソードを読みましょう。ダニエルがライオンの穴の中に投げ込まれました。彼は神に祈って、ライオンに襲われるどころか、ライオンから救われました。

ダニエル書 6章

KHĂN LIỆM THÁNH – XI&XII

Hình người trên Khăn Liệm Thánh đã chết trên Thập Tự Giá

Ý kiến của các bác sĩ không đồng nhất về nguyên nhân người đã chết trên Thập Tự Giá. Có bác sĩ chủ trương rằng là vì sự đau khổ trên thân thể và trong tâm hồn vượt quá sức chịu đựng, cho nên trái tim đã bị vỡ. Có khả năng là bị uốn ván. Nguyên nhân chết là do bị ngẹt thở, trạng thái thiếu nước, ngẹt thở v.v. nghĩa là do nhiều nguyên nhân khác nhau phát sinh trong cùng một lúc thì hợp lý hơn. Trên Khăn Liệm Thánh, có vết máu của người bị án trước khi chết (vết máu tay, chân,



máu mũi gai, v.v.), đồng thời cũng có vết huyết thanh và máu cục sau khi đã chết. Thêm vào đó, tử thi ở trạng thái tê cứng, cơ thể ở trạng thái đã chết trên Thập Tự Giá. Đầu gục về phía trước, gân, nhất là gân ngực phồng lên. Đây là dấu chỉ nói lên rằng là đã chết trên Thập Tự Giá.

Hình người trên Khăn Liệm Thánh bị giáo đâm vào cạnh lương long

Nhìn vào cạnh lương long của người bị án, ở giữa hai xương số 5 và số 6 của cạnh sườn bên phải, có vết mũi giáo nhọn hình bầu tròn ngang 4.5cm dọc 1.5cm đâm thủng vào.



Nổi hiện rõ vết máu tuôn trào. May mắn thay là vị trí ấy đã tránh thoát được khỏi cuộc hỏa hoạn. Trong vết máu có huyết thanh và máu cục, rõ ràng là máu sau khi đã chết. Eo lưng và sau lưng có hiện rõ đường máu. Đó là đường vết máu khi tử thi được đặt nằm nghiêng trên tấm Khăn Liệm, là đường huyết thanh và máu cục được tuôn chảy ra từ cạnh lương long sau khi đã chết.

Từ ngữ Công giáo Việt-Nhật**– Catholic Words –****Kinh hòa bình 平和を願う祈り (Thánh Phanxico Assisi) 2023-12**

Lạy Chúa từ nhân, xin cho con biết mến yêu và phụng sự Chúa trong mọi người.

Lạy Chúa xin hãy dựng con như khí cụ bình an của Chúa.

Để con đem yêu thương vào nơi oán thù, đem thứ tha vào nơi lăng nhục, đem an hòa vào nơi tranh chấp, đem chân lý vào chốn lỗi lầm.

Để con đem tin kính vào nơi nghi nan chiểu trông cậy vào nơi thất vọng, để con rọi ánh sáng vào nơi tối tăm đem niềm vui đến chốn u sầu.

Lạy Chúa xin hãy dạy con, tìm an ủi người hơn được người ủi an, tìm hiểu biết người hơn được người hiểu biết, tìm yêu mến người hơn được người mến yêu.

Vì chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh, chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân.

Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ, chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời.

Ôi thần linh thánh ái xin mở rộng lòng con, xin thương ban xuống những ai lòng đầy thiện chí, ơn an bình. Amen.

親愛なる神よ、すべての人においてあなたを愛し、仕えることができるよう助けてください。

主よ、わたしをあなたの平和の道具にしてください。

憎しみのあるところに、愛をもたらすことができますように。

争いのあるところにゆるしを、分裂のあるところに一致を、

疑いのあるところに信仰を、誤りのあるところに真理を、

絶望のあるところに希望を、悲しみのあるところに喜びを、

闇のあるところに光をもたらすことができますように。

ああ主よ、わたしに、

慰められるよりも、慰めることを、理解されるよりも、理解すること

を、

愛されるよりも、愛することを求めさせてください。

わたしたちは与えるので受け、

ゆるすのでゆるされ、

自分自身を捨てることによって、永遠の命に生きるからです。

アーメン。

SỨ ĐIỆP ĐỨC THÁNH CHACHO NGÀY GIỚI TRẺ THẾ GIỚI

Lần thứ 38, ngày 26.11.2023

“Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng” (Rm 12,12)

Các bạn trẻ thân mến,

Tháng 8 vừa qua, cha đã gặp gỡ hàng trăm ngàn người trẻ cùng độ tuổi với các con từ khắp nơi trên thế giới quy tụ về Lisbon để tham dự Ngày Giới trẻ Thế giới. Trong thời kỳ đại dịch, giữa rất nhiều điều bất ổn, chúng ta hy vọng rằng khoảng khắc gặp gỡ tuyệt vời này với Đức Kitô và với những người trẻ khác có thể diễn ra. Niềm hy vọng này đã thành hiện thực, và đối với nhiều người hiện diện – trong đó có cả cha - sự kiện đó đã vượt quá sự mong đợi. Cuộc gặp gỡ của chúng ta ở Lisbon thật tuyệt vời, một trải nghiệm đích thực về sự đổi mới, và một sự bùng nổ của ánh sáng và niềm vui!

Vào cuối Thánh lễ bế mạc tại “*Cánh đồng ân sủng*”, cha đã nói về chặng tiếp theo của cuộc hành hương xuyên lục địa của chúng ta: Seoul, Hàn Quốc, vào năm 2027. Nhưng, trước đó, cha mời các con đến Rôma vào năm 2025 để mừng Năm Thánh Giới Trẻ, nơi các con cũng sẽ là “*Những người hành hương của Hy vọng*”.

Là người trẻ, các con thực sự là niềm hy vọng hân hoan của một Giáo hội và của một nhân loại luôn chuyển động. Cha muốn nắm tay các con và cùng các con bước đi trên lộ trình hy vọng. Cha muốn nói với các con về vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo âu của chúng ta, cũng như của tất cả anh chị em trong gia đình nhân loại (x. Hiến chế *Gaudium et Spes*, 1). Trong hai năm chuẩn bị cho Năm Thánh này, trước hết chúng ta sẽ suy niệm lời của Thánh Phaolô, “*Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng*” (Rm 12, 12), và sau đó chúng ta sẽ đào sâu lời của ngôn sứ Isaia, “*những người cậy trông Đức Chúa thì chạy hoài mà không mỏi mệt*” (Is 40, 31).

Niềm vui này đến từ đâu?

“*Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng*” là lời khuyên nhủ của Thánh Phaolô dành cho cộng đoàn tín hữu Rôma, một cộng đoàn đang trong thời kỳ bị bách hại khắc nghiệt. Thật vậy, “*Vui mừng vì có niềm hy vọng*” được Thánh Tông đồ rao giảng xuất phát từ mâu nhiệm vượt qua của Đức Kitô, và từ quyền năng phục sinh của Người. Niềm vui này không phải là thành quả của những nỗ lực, kế hoạch, hoặc kỹ năng của con người, mà là năng lượng phát sinh từ cuộc gặp gỡ với Đức Kitô. Niềm vui của Kitô hữu đến từ chính Thiên Chúa, từ việc biết rằng chúng ta được Ngài yêu thương.

Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI, khi suy tư về trải nghiệm của ngài tại Ngày Giới trẻ Thế giới năm 2011 ở Madrid, đã nêu lên câu hỏi: “*Niềm vui đến từ đâu?*”

Niềm vui được giải thích như thế nào? Chắc chắn có nhiều yếu tố phối hợp với nhau. Nhưng điều cốt yếu là sự chắc chắn đến từ niềm tin: Tôi được mong muốn. Tôi có một vai trò trong lịch sử. Tôi được đón nhận, tôi được yêu thương”. Đức Bê-nê-đi-cô giải thích rõ: “Cuối cùng, chúng ta cần có cảm thức mình được đón nhận vô điều kiện. Chỉ khi Thiên Chúa đón nhận tôi và tôi xác tín về điều đó thì tôi mới biết chắc chắn rằng: thật tốt đẹp khi tôi hiện hữu... Thật tốt đẹp khi tồn tại như một con người, ngay cả trong những thời điểm khó khăn. Đức tin mang lại cho con người hạnh phúc từ sâu thẳm tâm hồn” (Diễn văn trước Giáo triều Rô-ma, ngày 22.12.2011).

Niềm hy vọng của tôi ở đâu?

Tuổi trẻ là giai đoạn tràn đầy hy vọng và ước mơ, được thúc đẩy bởi những thực tế tươi đẹp làm phong phú cuộc sống của chúng ta: sự huy hoàng của công trình sáng tạo của Thiên Chúa, mối tương quan của chúng ta với những người thân yêu và bạn bè, những trải nghiệm của chúng ta về nghệ thuật và văn hóa, khoa học và công nghệ, những nỗ lực của chúng ta để hoạt động vì hòa bình, công lý và tình huynh đệ, và rất nhiều điều khác nữa. Tuy nhiên, chúng ta đang sống trong một thời đại mà đối với nhiều người, kể cả những người trẻ, niềm hy vọng dường như không còn nữa. Thật không may, nhiều người cùng độ tuổi với các con đang chịu cảnh chiến tranh, xung đột bạo lực, bắt hại và nhiều hình thức khó khăn khác, đang bị bao vây bởi sự tuyệt vọng, sợ hãi và trầm cảm. Họ có cảm giác như đang ở trong một nhà tù tối tăm, nơi ánh sáng mặt trời không thể lọt vào. Tỷ lệ tự tử cao trong giới trẻ ở một số quốc gia là bằng chứng rõ ràng cho điều này. Trong những bối cảnh như vậy, làm sao chúng ta có thể cảm nghiệm được niềm vui và hy vọng mà Thánh Phaolô nói đến? Trái lại, có nguy cơ là chúng ta sẽ rơi vào trạng thái tuyệt vọng, khi nghĩ rằng làm điều tốt là vô ích, bởi vì nó sẽ chẳng được ai đánh giá cao hoặc thừa nhận. Chúng ta có thể tự nhủ giống như ông Gióp: “*Vậy thì hy vọng của tôi ở chỗ nào, hạnh phúc của tôi, ai là người nhìn thấy?*” (G 17,15).

Khi nghĩ đến những bi kịch của nhân loại, đặc biệt là nỗi đau khổ của những người vô tội, chúng ta cũng có thể lặp lại một số Thánh Vịnh và hỏi Chúa: “*Tại sao?*” Nhưng đồng thời chúng ta cũng có thể là một phần trong câu trả lời của Thiên Chúa về vấn đề. Được Thiên Chúa tạo dựng theo hình ảnh và giống Ngài, chúng ta có thể trở thành dấu chỉ tình yêu của Thiên Chúa, mang lại niềm vui và hy vọng ngay cả trong những hoàn cảnh dường như vô vọng. Cha nghĩ đến cuốn phim “*Cuộc sống tươi đẹp*” (Life is Beautiful), trong đó một người cha trẻ, với sự tinh tế và sáng tạo tuyệt vời, đã biến thực tế khắc nghiệt thành một loại phiêu lưu và trò chơi. Ông giúp cậu con trai nhỏ của mình nhìn mọi thứ bằng “*đôi mắt hy vọng*”, bảo vệ cậu khỏi nỗi kinh hoàng của trại tập trung, gìn giữ sự ngây thơ của cậu, và ngăn chặn sự độc ác của con người đánh cắp tương lai của cậu. Những câu chuyện như thế không chỉ là hư cấu! Chúng ta thấy những điều tương tự diễn ra trong cuộc đời

của rất nhiều vị thánh, vốn là những chứng nhân của niềm hy vọng ngay cả giữa sự gian ác tàn khốc nhất của con người. Chúng ta hãy nghĩ đến Thánh Maximilian Mary Kolbe, Thánh Josephine Bakhita, Chân phước Józef và Wiktoria Ulma cùng 7 người con của họ.

Khả năng khơi lên niềm hy vọng trong tâm hồn con người đã được Thánh Giáo hoàng Phaolô VI mô tả một cách tuyệt vời: *“Một Kitô hữu hoặc một nhóm Kitô hữu khi sống giữa cộng đoàn của mình... có thể chiếu giải một cách đơn giản và tự phát niềm tin của họ vào các giá trị lâu bền, và niềm hy vọng của họ vào một điều gì đó không thể nhìn thấy và thậm chí không dám mơ ước”* (Tông huấn *Evangelii Nuntiandi*, 21).

Hy vọng, một nhân đức “bé nhỏ”

Thi sĩ người Pháp Charles Péguy, ở phần đầu bài thơ về niềm hy vọng, đã nói về ba nhân đức Đồi thần – Đức Tin, Đức Cậy và Đức Mến – như ba chị em cùng bước đi bên nhau:

“Cô bé út Đức Cậy đi bên cạnh hai người chị của mình, hầu như không được ai chú ý

Nhưng chính cô bé Đức Cậy ấy, lại là người điều khiển mọi thứ.

Bởi vì Đức Tin chỉ nhìn thấy những gì đang hiện hữu.

Và Đức Mến chỉ yêu những gì đang hiện hữu.

Nhưng Đức Cậy yêu mến những gì sẽ xảy ra.

Chính cô bé Đức Cậy là người giúp hai người chị tiếp tục bước đi;

Cô bé là người dẫn dắt họ,

và khiến tất cả cùng nhau bước đi”

(Cánh cửa mẫu nhiệm của nhân đức thứ hai).

Cha cũng bị thuyết phục về tính khiêm tốn, nhỏ bé nhưng thiết yếu này của Đức Cậy, nhân đức về niềm hy vọng. Hãy thử nghĩ một chút. Làm sao chúng ta có thể sống mà không có hy vọng? Ngày tháng của chúng ta sẽ như thế nào? Hy vọng là muối cho cuộc sống hằng ngày của chúng ta.

Hy vọng, ánh sáng chiếu rọi trong màn đêm

Theo truyền thống Kitô giáo trong Tam Nhật Vượt Qua, Thứ Bảy Tuần Thánh là ngày của hy vọng. Nằm giữa Thứ Sáu Tuần Thánh và Chúa Nhật Phục Sinh, Thứ Bảy Tuần Thánh giống như điểm trung gian giữa nỗi tuyệt vọng và niềm vui của các môn đệ vào buổi sáng Phục Sinh. Đó là nơi hy vọng phát sinh. Vào Thứ Bảy Tuần Thánh, Giáo Hội thỉnh lặng tưởng niệm việc Đức Kitô xuống ngục tởm. Chúng ta thấy điều này được mô tả qua nhiều biểu tượng, cho thấy Đức Kitô, rạng ngời ánh sáng, đi xuống những vực sâu tăm tối nhất và xuyên qua chúng. Thiên Chúa không chỉ đơn thuần nhìn những trải nghiệm của chúng ta về cái chết với lòng trắc ẩn, hoặc chỉ gọi chúng ta từ xa; nhưng Ngài còn bước vào những trải nghiệm địa ngục của chúng ta như ánh sáng chiếu soi trong bóng tối và chinh phục bóng tối

(x. Ga 1, 5). Điều này được thể hiện một cách tuyệt vời qua một bài thơ bằng tiếng Xhosa của Nam Phi: “*Ngay cả khi niềm hy vọng đã lụi tắt, thì qua bài thơ này, tôi đánh thức hy vọng. Niềm hy vọng của tôi được đánh thức vì niềm hy vọng của tôi ở nơi Chúa. Tôi hy vọng rằng tất cả chúng ta sẽ nên một! Hãy vững niềm hy vọng, vì kết quả tốt đẹp đang đến gần*”.

Nếu chúng ta nghĩ kỹ về điều đó, thì đây là niềm hy vọng của Đức Trinh Nữ Maria, Đấng đã đứng vững dưới chân thập giá của Chúa Giêsu, tin chắc rằng “*kết quả tốt đẹp*” đang gần kề. Đức Maria là người nữ của niềm hy vọng, Mẹ của niềm hy vọng. Trên đôi Canvê, “*trông cây mặc dầu không còn gì để trông cây*” (x. Rm 4, 18), Mẹ không bao giờ dao động trong niềm xác tín về sự phục sinh mà Con Mẹ đã loan báo. Chính Mẹ là người lấp đầy sự thinh lặng của Thứ Bảy Tuần Thánh bằng sự chờ đợi yêu thương và tràn đầy hy vọng, đồng thời gọi lên nơi các môn đệ niềm xác tín rằng Chúa Giêsu sẽ đánh bại tử thần và sự ác sẽ không phải là tiếng nói cuối cùng.

Niềm hy vọng Kitô giáo không phải là sự lạc quan dễ dãi, cũng không phải là liều thuốc an thần cho những người cả tin, nhưng đó là sự chắc chắn, bắt nguồn từ tình yêu và đức tin, rằng Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi chúng ta và Ngài luôn trung thành với lời hứa của Ngài: “*Dẫu qua lũng âm u con sợ gì nguy khốn, vì có Chúa ở cùng*” (Tv 23, 4). Niềm hy vọng Kitô giáo không phải là sự phủ nhận đau khổ và cái chết; nhưng là sự tán dương tình yêu của Đức Kitô phục sinh, Đấng luôn ở bên chúng ta, ngay cả khi Người dường như ở rất xa chúng ta. “*Chính Đức Kitô là ánh sáng hy vọng rạng rỡ cho chúng ta và soi đường chúng ta trong đêm tối, vì Người là “sao mai chiếu rạng”*” (Tông huấn **Christus Vivit**, số 33).

Nuôi dưỡng niềm hy vọng

Sau khi được thắp lên trong chúng ta, đôi khi tia hy vọng có nguy cơ bị dập tắt bởi những lo lắng, sợ hãi và áp lực của cuộc sống thường nhật. Một tia lửa cần không khí để tiếp tục tỏa sáng, để phát triển thành ngọn lửa lớn của hy vọng. Chính làn gió nhẹ nhàng của Chúa Thánh Thần nuôi dưỡng niềm hy vọng và có một số cách thể để chúng ta hợp tác trong việc này.

Niềm hy vọng được nuôi dưỡng bằng lời cầu nguyện. Cầu nguyện duy trì và canh tân niềm hy vọng. Cầu nguyện giúp thắp lên ngọn lửa hy vọng. “*Cầu nguyện là sức mạnh đầu tiên của niềm hy vọng. Bạn cầu nguyện, và niềm hy vọng lớn lên, tiến về phía trước*” (**Bài Giáo lý**, ngày 20.05.2020). Cầu nguyện giống như leo lên đỉnh núi: Khi ở trên mặt đất, nhiều khi chúng ta không thể nhìn thấy mặt trời vì mặt trời có thể bị mây che khuất, nhưng một khi chúng ta trèo lên tới đỉnh núi, ánh sáng và sức nóng của mặt trời sẽ bao phủ chúng ta. Với trải nghiệm này, một lần nữa chúng ta nhận ra rằng mặt trời luôn có đó, ngay cả khi mọi thứ xung quanh chúng ta có vẻ tối tăm và ảm đạm.

Các bạn trẻ thân mến, khi các con cảm thấy bị bao phủ bởi những đám mây của sợ hãi, hoài nghi, lo lắng và không còn nhìn thấy mặt trời nữa, hãy đi theo lộ trình cầu nguyện. Bởi vì *“khi không còn ai lắng nghe tôi nữa, Thiên Chúa vẫn lắng nghe tôi”* (Đức Bênêđictô XVI, Thông điệp *Spe Salvi*, 32). Mỗi ngày chúng ta hãy dành chút thời gian để nghỉ ngơi trong Chúa, nhất là khi chúng ta cảm thấy bị lấn át trước những vấn đề của mình: *“Chỉ trong Thiên Chúa mà thôi, này hồn tôi hãy nghỉ ngơi yên hàn. Vì hy vọng của tôi bởi Người mà đến”* (Tv 62, 5).

Niềm hy vọng được nuôi dưỡng bằng những lựa chọn hàng ngày của chúng ta. Lời mời gọi hãy vui mừng vì có niềm hy vọng của Thánh Phaolô (x. Rm 12, 12) đòi hỏi chúng ta phải có những lựa chọn cụ thể trong cuộc sống đời thường. Cha mời gọi tất cả các con hãy chọn một lối sống dựa trên niềm hy vọng. Cha xin đơn cử một ví dụ: Trên mạng xã hội, việc chia sẻ những điều tiêu cực có vẻ dễ dàng hơn những điều khơi dậy hy vọng. Vì thế, gợi ý cụ thể của cha là thế này: mỗi ngày, hãy cố gắng chia sẻ một lời hy vọng với người khác. Hãy trở thành người gieo mầm hy vọng vào cuộc sống của bạn bè và mọi người xung quanh các con. Thật vậy, *“hy vọng thì khiêm tốn, và đó là một nhân đức cần được vun đắp từng ngày... Mỗi ngày chúng ta cần nhớ rằng chúng ta sở hữu những hoa quả đầu mùa của Chúa Thánh Thần, Đáng hoạt động trong chúng ta qua những điều nhỏ bé”* (Suy niệm buổi sáng, ngày 29.10.2019).

Thắp lên ngọn đuốc hy vọng

Đôi lúc, khi đi chơi vào buổi tối với bạn bè, các con bật đèn pin trên điện thoại thông minh của mình để chiếu sáng. Trong những buổi hòa nhạc lớn, hàng nghìn bạn trẻ di chuyển những ngọn đèn hiện đại này theo nhịp điệu của âm nhạc, tạo nên một khung cảnh rất ấn tượng. Vào ban đêm, ánh sáng cho phép chúng ta nhìn mọi thứ theo một cách thể mới, và ngay cả trong bóng tối, vẫn có một vẻ đẹp nào đó tỏa sáng. Điều tương tự cũng xảy ra với ánh sáng hy vọng, đó là Đức Kitô. Nhờ Người, qua sự phục sinh của Người, cuộc đời chúng ta được soi sáng. Với Người, chúng ta nhìn mọi sự dưới một ánh sáng mới.

Như chúng ta được nghe kể rằng, khi ai đó đến gặp Thánh Gioan Phaolô II để nói chuyện với ngài về một vấn đề, câu hỏi đầu tiên của ngài là: *“Bạn nhìn nhận điều này dưới ánh sáng đức tin như thế nào?”* Khi được nhìn dưới ánh sáng của niềm hy vọng, mọi việc được nhìn nhận dưới một góc nhìn khác. Do đó, cha khuyến khích các con hãy bắt đầu nhìn mọi thứ theo cách này. Nhờ hồng ân hy vọng của Thiên Chúa, người Kitô hữu thấy mình tràn ngập một niềm vui khác, đến từ trong tâm hồn. Những thử thách và khó khăn vẫn luôn có đó, nhưng nếu chúng ta có một niềm hy vọng *“tràn đầy đức tin”*, chúng ta có thể đương đầu với những thử thách và khó khăn khi biết rằng chúng không có tiếng nói cuối cùng. Và chính chúng ta có thể trở thành ngọn đuốc nhỏ của niềm hy vọng cho người khác.

Mỗi người trong các con đều có thể là một ngọn đuốc như vậy, đến độ đức tin của các con trở nên cụ thể, gắn liền với thực tại, và nhạy cảm với nhu cầu của anh chị em mình. Chúng ta hãy nghĩ đến các môn đệ của Chúa Giêsu, một ngày nọ, trên một ngọn núi cao, họ đã chứng kiến Người biến hình trong ánh sáng vinh quang. Nếu các ông ở lại trên núi, thì đó sẽ vẫn là một trải nghiệm đẹp đẽ đối với họ, nhưng những người khác sẽ không được chia sẻ vẻ đẹp rực rỡ này. Các môn đệ cần phải xuống núi. Chúng ta cũng vậy, chúng ta không được chạy trốn thế gian, nhưng hãy yêu mến thời đại mà Thiên Chúa đã đặt để chúng ta vào, và không phải là không có lý do. Chúng ta chỉ có thể tìm thấy hạnh phúc khi chia sẻ ân sủng chúng ta đã lãnh nhận với anh chị em mà Chúa ban tặng chúng ta mỗi ngày.

Các con, những người trẻ thân mến, các con đừng ngại chia sẻ niềm hy vọng và niềm vui của Đức Kitô phục sinh với người khác! Hãy nuôi dưỡng tia lửa đã được nhen nhóm trong các con, nhưng đồng thời hãy chia sẻ nó. Các con sẽ nhận ra rằng ngọn lửa bùng sáng bằng cách cho đi! Chúng ta không thể giữ niềm hy vọng Kitô giáo cho riêng mình, như một cảm giác ám áp, bởi vì niềm hy vọng ấy dành cho tất cả mọi người. Hãy gắn gũi cách cụ thể với bạn bè của các con, những người mà bề ngoài có thể mỉm cười nhưng bên trong đang khóc vì thiếu hy vọng. Đừng để mình bị tiêm nhiễm bởi sự thờ ơ và chủ nghĩa cá nhân. Hãy luôn rộng mở, như những con kênh qua đó niềm hy vọng của Chúa Giêsu có thể tuôn chảy và lan tràn trong môi trường các con đang sống.

“Chúa Kitô đang sống! Người là niềm hy vọng của chúng ta, và là tuổi trẻ đẹp nhất của thế giới này!” (Tông huấn **Christus Vivit**, 1). Cha đã viết cho các con những lời này gần 5 năm trước, sau Thượng Hội đồng về Giới trẻ. Cha khuyến khích tất cả các con, đặc biệt là những người tham gia mục vụ giới trẻ, hãy đọc lại Tài liệu cuối cùng của năm 2018 và Tông huấn **Christus Vivit**. Đã đến lúc cùng nhau cân nhắc tình hình và hợp tác với niềm hy vọng hướng tới việc thực hiện đầy đủ Thượng Hội đồng đáng nhớ này.

Chúng ta hãy phó thác trọn cuộc đời mình cho Đức Maria, Mẹ của Niềm Hy vọng. Mẹ dạy chúng ta cách mang Chúa Giêsu, là niềm vui và niềm hy vọng của chúng ta, vào trong tâm hồn mình và trao tặng Chúa Giêsu cho người khác. Các bạn trẻ thân mến, cha chúc các con tận hưởng từng bước của cuộc hành trình mà các con đang thực hiện! Cha chúc lành cho các con và đồng hành với các con trong lời cầu nguyện. Và xin các con hãy cầu nguyện cho cha.

Rôma, Đền thờ thánh Gioan Latêranô, ngày mồng 09.11.2023, Lễ Cung hiến Vương cung Thánh đường Latêranô.

PHANXICÔ

Nt. Anna Ngọc Diệp, OP

Đòng Đa Minh Thánh Tâm

Chuyển ngữ từ: **vatican.va (14.11.2023)**

THƯ GỬI DÂN CHÚA CỦA ĐẠI HỘI THƯỜNG KỲ LẦN THỨ XVI - THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC

Anh chị em thân mến,

Khi công việc của kỳ họp đầu tiên của Đại hội Thường kỳ lần thứ XVI của Thượng Hội đồng Giám mục sắp kết thúc, chúng tôi muốn cùng với tất cả anh chị em tạ ơn Chúa vì trải nghiệm đẹp đẽ và phong phú mà chúng ta vừa trải qua. Chúng tôi đã sống thời gian ân phúc này trong sự hiệp thông sâu sắc với tất cả anh chị em. Chúng tôi đã được anh chị em nâng đỡ bằng lời cầu nguyện, đã mang theo những kỳ vọng, những câu hỏi và thậm chí cả những nỗi sợ hãi của anh chị em. Hai năm đã trôi qua kể từ khi, theo yêu cầu của Đức Thánh Cha Phanxicô, một tiến trình lắng nghe và phân định lâu dài đã bắt đầu, mở ra cho tất cả dân Chúa, không một ai bị loại trừ, “cùng nhau bước đi”, dưới sự dẫn dắt của Chúa Thánh Thần, như các môn đệ thừa sai bước theo Chúa Kitô Giêsu.

Kỳ họp vốn đã đưa chúng tôi đến quy tụ với nhau ở Rôma từ ngày 30 tháng 9 tạo thành một giai đoạn quan trọng trong tiến trình này. Theo nhiều cách, đó là một trải nghiệm chưa từng có. Lần đầu tiên, theo lời mời gọi của Đức Thánh Cha Phanxicô, những người, nam cũng như nữ, nhờ bí tích rửa tội, được ngồi cùng một bàn để tham gia không chỉ vào các cuộc thảo luận mà còn vào các cuộc bỏ phiếu của Đại hội Thượng Hội đồng Giám mục lần này. Cùng nhau, trong sự bổ túc cho nhau về ơn gọi, đặc sủng và sứ vụ của mình, chúng tôi đã chăm chú lắng nghe Lời Chúa cũng như lắng nghe kinh nghiệm của người khác. Sử dụng phương pháp trò chuyện trong Chúa Thánh Thần, chúng tôi khiêm tốn chia sẻ sự phong nhiêu và nghèo nàn từ các cộng đoàn của chúng tôi trên khắp các châu lục, cố gắng nhận ra những gì Chúa Thánh Thần muốn nói với Giáo hội ngày nay. Do đó, chúng tôi cũng đã trải nghiệm được tầm quan trọng của việc thúc đẩy trao đổi lẫn nhau giữa truyền thống Latinh và các truyền thống Kitô giáo Đông phương. Sự tham gia của các đại biểu huynh đệ từ các Giáo hội và cộng đoàn giáo hội khác đã giúp các cuộc tranh luận của chúng tôi trở nên phong phú một cách sâu sắc.

Kỳ đại hội của chúng tôi diễn ra trong bối cảnh một thế giới đang gặp khủng hoảng, nơi những vết thương và sự bất bình đẳng đầy tai tiếng đã vọng lên một cách đau đớn trong trái tim chúng ta và khiến cho công việc của chúng tôi có một sức nặng đặc biệt, nhất là khi một số người trong chúng tôi đến từ những quốc gia nơi chiến tranh đang hoành hành. Chúng tôi cầu nguyện cho các nạn nhân của bạo lực tàn sát, không quên tất cả những người bị cảnh nghèo và nạn tham nhũng ném vào con đường di cư nguy hiểm. Chúng tôi đã đảm bảo tình liên đới và sự dấn thân của chúng tôi cùng với những con người, nữ cũng như nam, đang làm việc với tư cách những người kiến tạo công lý và hòa bình ở mọi nơi trên thế giới.

Theo lời mời của Đức Thánh Cha, chúng tôi đã dành một không gian quan trọng cho sự thinh lặng, để khuyến khích việc lắng nghe một cách tôn trọng và ước muốn hiệp thông trong Chúa Thánh Thần giữa chúng tôi. Trong buổi canh thức đại kết khai mạc, chúng ta đã cảm nghiệm được niềm khao khát hiệp nhất ngày càng lớn lên trong việc thăm lặng chiêm ngưỡng Đức Kitô chịu đóng đinh. “Thật vậy, thập giá là ngai tòa duy nhất của Đấng đã hiến mạng sống mình để cứu rỗi thế gian, đã giao phó các môn đệ của mình cho Chúa Cha, để ‘tất cả nên một’ (Ga 17:21). Hiệp nhất vững chắc trong niềm hy vọng mà sự phục sinh của Chúa Kitô mang lại cho chúng ta, chúng tôi đã phó thác cho Chúa Ngôi nhà chung của chúng ta, nơi mà tiếng kêu la của trái đất và của người nghèo ngày càng vang lên khẩn thiết: ‘Laudate Deum!’”, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhắc lại ngay từ khi bắt đầu công việc của chúng tôi.

Ngày qua ngày, chúng tôi nghe thấy lời kêu gọi cấp bách về sự hoán cải mục vụ và truyền giáo. Bởi vì ơn gọi của Giáo Hội là loan báo Tin Mừng, không phải bằng cách tập trung vào chính mình, nhưng bằng cách phục vụ tình yêu vô hạn mà Thiên Chúa yêu thương thế giới (x. Gioan 3:16). Khi một số người được hỏi về những gì họ mong đợi từ Giáo hội nhân dịp Thượng Hội đồng lần này, vài người vô gia cư sống gần Quảng trường Thánh Phêrô đã trả lời: “Tình yêu!”. Tình yêu này phải luôn luôn là trái tim nhiệt thành của Giáo hội, tình yêu Ba Ngôi và Thánh Thể, như Đức Thánh Cha đã nhắc lại ở nửa chặng đường kỳ họp của chúng tôi, vào ngày 15 tháng 10, qua thông điệp về Thánh Têrêsa Hải Đòng Giêsu. Chính “niềm tin tưởng” mang lại cho chúng tôi sự táo bạo và tự do nội tâm mà

chúng tôi đã trải nghiệm, không ngần ngại bày tỏ những điểm hội tụ cũng như những khác biệt, những ước muốn và những thắc mắc của chúng tôi một cách tự do và khiêm tốn.

Và bây giờ? Chúng tôi hy vọng rằng những tháng tới, vốn tách biệt chúng tôi khỏi phiên họp thứ hai vào tháng 10 năm 2024, sẽ cho phép mọi người tham gia một cách cụ thể vào tính năng động của sự hiệp thông sứ mạng được biểu thị bằng từ ngữ “sinodo” (chung một con đường). Đây không phải là một hệ tư tưởng mà là một kinh nghiệm bắt nguồn từ Truyền thống Tông đồ. Như Đức Thánh Cha đã nhắc nhở chúng ta khi bắt đầu quá trình này: “Sự hiệp thông và sứ mạng có nguy cơ vẫn là những thuật ngữ hơi trừu tượng nếu Giáo hội không vun trồng sự hiệp thông và sứ mạng ấy nơi thực hành nhằm cụ thể hóa tính hiệp hành (...), thúc đẩy sự tham gia thực sự của mọi người” (ngày 9 tháng 10 năm 2021). Có nhiều thách thức và nhiều câu hỏi: báo cáo tóm tắt của kỳ đại hội đầu tiên sẽ làm rõ các điểm đã đạt được đồng thuận, nêu bật những vấn đề còn bỏ ngỏ và chỉ ra cách tiếp tục công việc.

Để tiến tới trong việc phân định của mình, Giáo hội tuyệt đối cần lắng nghe mọi người, bắt đầu từ những người nghèo nhất. Điều này đòi hỏi một hành trình hoán cải từ phía Giáo hội, cũng là một hành trình ca ngợi: “Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn ” (Lc 10:21)! Đó là lắng nghe những người không có quyền lên tiếng trong xã hội hoặc những người cảm thấy bị loại trừ, thậm chí rời khỏi Giáo hội. Đó là lắng nghe các nạn nhân của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc dưới mọi hình thức, đặc biệt là ở một số vùng, những người dân bản địa có nền văn hóa bị chèn giễu. Trên hết, Giáo hội trong thời đại chúng ta có nhiệm vụ lắng nghe, trên tinh thần hoán cải, các nạn nhân của sự lạm dụng do các thành viên trong thân thể giáo hội gây ra, cũng như cam kết một cách cụ thể và trên bình diện cơ cấu để đảm bảo rằng điều này không xảy ra nữa.

Giáo hội cũng cần lắng nghe giáo dân, nam cũng như nữ, tất cả những ai được kêu gọi nên thánh nhờ ơn gọi rửa tội: chúng từ của các giáo lý viên, những người trong nhiều tình huống là những người đầu tiên loan báo Tin Mừng; sự đôn

sơ và sinh động của trẻ em, sự nhiệt tình của giới trẻ, những câu hỏi và lời kêu gọi của họ; những giấc mơ của người già, sự khôn ngoan và kỷ ức của họ. Giáo hội cần lắng nghe các gia đình, những mối quan tâm của họ về giáo dục, những chứng từ Kitô giáo mà họ đưa ra trong thế giới ngày nay. Giáo hội cần phải chào đón tiếng nói của những người mong muốn được tham gia vào các sứ vụ giáo dân hoặc vào các cơ quan tham gia phân định và đưa ra quyết định.

Để tiến tới trong việc phân định hiệp hành, Giáo hội đặc biệt cần thu thập nhiều hơn nữa những lời nói và kinh nghiệm của các thừa tác viên thụ phong: các linh mục, những cộng tác viên đầu tiên của các giám mục, những người mà thừa tác vụ bí tích của họ không thể thiếu đối với đời sống của toàn thân thể giáo hội; các phó tế, qua thừa tác vụ của mình, thể hiện mối quan tâm của toàn thể Giáo hội trong việc phục vụ những người dễ bị tổn thương nhất. Giáo hội cũng phải để cho mình được thách thức bởi tiếng nói ngôn sứ của đời sống thánh hiến, như người canh gác tỉnh thức trước những lời mời gọi của Chúa Thánh Thần. Và Giáo Hội cũng phải chú ý đến những người không chia sẻ đức tin với mình nhưng tìm kiếm sự thật, và nơi họ Chúa Thánh Thần là Đấng ban cho “mọi người khả năng được tháp nhập, theo cách mà Thiên Chúa biết, vào mầu nhiệm Vượt Qua” (Gaudium et spes 22) vẫn hiện diện và hoạt động.

“Thế giới mà chúng ta đang sống, cũng là thế giới mà chúng ta được kêu gọi yêu thương và phục vụ ngay cả trong những mâu thuẫn của nó, đòi hỏi Giáo hội phải tăng cường sự hiệp lực trong mọi lĩnh vực sứ mạng của mình. Con đường hiệp hành đích thị là con đường mà Thiên Chúa mong đợi nơi Giáo hội của thiên niên kỷ thứ ba” (Đức Thánh Cha Phanxicô, ngày 17 tháng 10 năm 2015). Chúng ta không được ngần ngại đáp lại lời kêu gọi này. Đức Trinh Nữ Maria, người đầu tiên trong cuộc hành trình, đồng hành cùng chúng ta trong cuộc hành hương của chúng ta. Trong niềm vui cũng như nỗi buồn, Mẹ chỉ cho chúng ta Con của Mẹ và mời gọi chúng ta tin tưởng. Chính Người, Chúa Giêsu, là niềm hy vọng duy nhất của chúng ta!

Vatican, ngày 25 tháng 10 năm 2023



Kính thăm Quý Cha Linh Nguyễn, Quý Sơ, Quý anh chị em Song Nguyên thân mến,

Một năm nữa lại sắp qua đi, chúng ta cảm tạ Chúa đã ban cho các gia đình, đặc biệt cho Chương Trình Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình đã tổ chức được một khóa căn bản ở Himeji từ ngày 15 - 17 tháng 9 vừa qua.

Nhìn lại những sinh hoạt của Chương Trình trong thời gian qua, chúng ta thấy: từ khi nạn dịch corona virus cho tới nay, Chương Trình đã bị ảnh hưởng thật nhiều, chúng ta đã không có những buổi gặp mặt định kỳ, những buổi họp Liên Gia, cũng như không tổ chức được thêm nhiều khóa và nhất là không tổ chức được đại hội để bầu lại chủ nhiệm. Vì thế Chương Trình của chúng ta đã trở nên rời rạc, thiếu tinh thần gắn thân gần gũi.

Do đó, qua thư này, tôi xin kính mời Quý Cha Linh Nguyễn, Quý Sơ và các anh chị em Song Nguyên: chúng ta sẽ gặp nhau vào 2 ngày 06 và 07 tháng 1 năm 2024 tại nhà Hy Vọng, ở Kobe để cùng nhau mừng lễ Bồn Mạ Thánh Gia của Chương Trình, mừng Năm Mới và bầu lại chủ nhiệm, cũng như hoạch định lịch sinh hoạt cho Chương Trình. Nhờ đó, sẽ có thể phát triển hơn trong tương lai về chiều sâu cũng như về nhân số.

Thời gian: từ 11 giờ, thứ bảy ngày 06 tháng 1 đến 15 giờ, chúa nhật ngày 07 tháng 01 năm 2024

Địa điểm: Nhà Hy Vọng, địa chỉ: 1-8-25 Shinohara, Kitamachi, Nada-ku, Kobe, Hyogo.

Để tiện việc sắp xếp nơi ăn chốn ở, xin anh chị em vui lòng liên lạc với ban tổ chức, trước ngày 25 tháng 12 năm 2023 đến các số điện thoại sau:

1. Lm. P.M. Nguyễn Hữu Hiến, Tel. 090-1656-2693
2. Lm. Emm. Trần Văn Bình, Tel. 080-3399-6467
3. AC. Kiên-Tâm, Tel. 090-8330-7310, hoặc 070-6976-2683.

Trong khi chờ đợi được gặp lại Quý Cha, Quý Sơ và tất cả anh chị em Song Nguyên, tôi cầu chúc mọi người một Mùa Vọng sốt sắng, Mùa Giáng Sinh bình an và Năm Mới 2024 tràn đầy niềm vui và ơn thánh Chúa. Xin Chúa chúc lành cho tất cả chúng ta và cho Chương Trình TTHNGĐ.

Tokyo ngày 25 tháng 11 năm 2023

Linh Mục P.M. Nguyễn Hữu Hiến

Tổng Linh Nguyễn CT/TTHNGĐ Nhật Bản

CHIÊM NGẮM MÀU NHIỆM GIÁNG SINH

“Ngôi Lờ đã trở nên người phàm, và cư ngụ giữa chúng ta.” (Ga 1, 14)

Chúa đã làm người, và đã sống trọn kiếp người, trở nên mô mẫu của việc làm người cho mọi người. Chính nhờ đó mà tôi biết sống cuộc đời mình trong chính cuộc đời của Ngài. Tuy nhiên, khi mô phỏng cuộc sống mình theo tính cách của ngài, tôi thấy có những vấn đề được đặt ra, không phải chỉ mang tính thách đố, mà còn là vấn đề tự bản chất làm người.

Nhìn ngắm Đức Giêsu, tôi thấy Ngài có quá nhiều lợi thế đối với một con người bình thường. Từ xa xưa, Thiên Chúa đã chuẩn bị cho Ngài xuất thân từ một dòng tộc vương giả. Các tiên tri liên tục loan báo về Ngài, dân tộc Irael luôn được tinh lọc để đón chờ Ngài. Ngài được sinh ra trong những điều kiện quá tốt: được chọn quê hương, đất nước, dân tộc, cha mẹ, anh em, bạn hữu... được thụ hưởng một di sản tinh thần quá ư lớn lao và tuyệt diệu từ Thánh Giuse và Đức Maria. Ngài được sống trong một bầu khí gia đình quá đạo đức và thánh thiện. Ngay từ đầu, phẩm chất và tính cách của Ngài đã được phú bẩm trong sự thành toàn siêu vượt. Nơi Ngài, mọi cái đều tuyệt hảo.

Về phần tôi, bị sinh ra như một “định mệnh”, và như là một sự nhất thiết. Đành rằng được sinh ra làm người là một sự cao quý nhất, nhưng để trở nên con người cao quý nhất còn phải cần những điều kiện tốt nhất. Kết quả của việc sinh ra tôi có thể là từ tình yêu, nhưng tôi chẳng được chọn lựa gì khác ngoài những điều kiện hạn chế bó buộc, không như tôi mong muốn. Sự tự do của tôi chỉ đến sau sự hiện hữu của tôi, và tôi chỉ có tự do trong sự hiện hữu đó. Cuối cùng tự do cũng là một định mệnh trong sự an bài, buộc tôi phải đón nhận. Tôi không có cách chọn lựa nào tốt hơn để thực hiện cuộc sống làm người ngoài tâm trạng và tình cảnh mà tôi đã được đặt để.

Điều này phát sinh một áp lực nội tâm, khiến tôi cảm thấy nặng nề trong kiếp người: sống điều mình phải sống, chứ không sống như điều mình tha thiết muốn sống; sống trong những điều kiện non kém và trong một cấu trúc chật hẹp (nội tâm cũng như ngoại giới) đã được thiết định, chứ không sống như một bản chất phong phú để luôn chủ động và sáng tạo.

Tuy nhiên, cái nhìn này đã được hoá giải khi tôi chiêm ngắm Màu Nhiệm Giáng Sinh. Thật ra Đức Giêsu được chọn tất cả, nhưng Ngài chọn cái gì và chọn như thế nào? Tôi thấy Ngài chọn bước xuống làm người hèn yếu, chọn cha mẹ quê mùa, chọn gia đình vô danh, chọn nơi chốn sinh ra tồi tàn, chọn cuộc sống

nghèo hèn, chọn hoàn cảnh bấp bênh, chọn môn đệ yếu kém, chọn con đường thấp giá, chọn chén đắng ô nhục, và cuối cùng, chọn cái chết bi thảm (x. Pl 2, 6-8).

Để thi hành một sự mệnh cao cả đầy những khó khăn bất trắc, mà Chúa Giêsu lại toàn chọn những điều bất lợi cho mình. Những lựa chọn này bao quát toàn thể cuộc sống con người, tới mức độ kém nhất. Có ai được tự do hoàn toàn mà lại lựa chọn như thế không?

Nếu là tôi, tôi sẽ chọn bước lên để làm người sáng giá, chọn cha mẹ và gia đình quyền thế, chọn nơi chốn cao sang để sinh ra, chọn hoàn cảnh thuận lợi nhất để sống cao vượt, chọn phương tiện tốt nhất để tiến thân, chọn danh dự, địa vị và quyền lực để thi hành sứ mạng, chọn sự an toàn và chắc chắn cho bản thân để thành công rực rỡ, chọn môn đệ tài đức để nối nghiệp, và cuối cùng, chọn chiến thắng và vinh quang trước mặt người đời.

Đó là những lựa chọn đương nhiên khi một con người có hoàn toàn tự do để lựa chọn. Nhưng suy cho kỹ, sự lựa chọn như thế chẳng nói lên điều gì khác hơn trong thân phận làm người. Kinh nghiệm cuộc sống cho thấy rằng những lựa chọn dễ dãi chẳng đưa người ta tới đâu, mà còn tạo thêm những nguy cơ khó lường. Ma qui đã từng cám dỗ Chúa Giêsu chọn con đường rộng rãi đó để hoàn thành sứ mạng. Nhưng rồi Ngài đã chọn con đường hẹp, con đường chẳng ai muốn đi, nhưng lại là con đường của tình yêu: yêu Cha và yêu nhân loại.

Chỉ ai đã yêu sâu đậm mới hiểu được sự lựa chọn của Đức Giêsu. Còn bình thường, người ta sẽ lựa chọn theo kiểu “khôn ngoan thế gian”, vì nó đem lại nhiều lợi lộc và sung sướng trước mắt. Nhưng có ai biết đâu, phía sau của lựa chọn này chẳng có ý nghĩa gì, mà trái lại, chỉ chất đầy thêm tham vọng, và tạo thêm sự trống rỗng cho một sứ mệnh. Người ta chỉ lựa chọn kiểu đó khi cuộc sống còn non nớt, cạn cợt, không cảm nhận được điều gì sâu xa, và cũng chẳng hề biết đến một “định mệnh” siêu việt của đời mình.

Hơn nữa, có ai biết được phía sau sự lựa chọn đó là cái gì? Có những điều chắc chắn nhưng lại không chắc chắn; có những cái thuận lợi nhưng rồi lại bất lợi; có những thành công nhưng rồi lại là những thất bại nào nung. Tâm ý ban đầu có thể rất tốt, nhưng con đường thênh thang sẽ dẫn người ta đến đâu? Mục đích cao cả, thì phương thức thực hiện cũng phải phi thường. Phương thức thấp kém chỉ nói lên mục đích thấp hèn.

Lạ lùng thay Mầu nhiệm Chúa làm người! và lạ lùng hơn nữa khi Ngài muốn làm người một cách nhỏ bé, đơn sơ, nghèo hèn. Mầu nhiệm Giáng Sinh tuyệt vời,

chính là ở cách chọn lựa của Chúa, và đó cũng chính là bài toán thần kỳ giải đáp mầu nhiệm của cuộc đời con người, không như là một định mệnh, một sự nhất thiết, mà là một huyền nhiệm từ mầu nhiệm của Tình yêu Chúa làm người. Chính cách chọn lựa của Chúa mở ra một cách thể hiện diện hoàn toàn mới cho con người. Đang khi:

- Con người muốn chọn sự đề cao để bước lên, còn Chúa lại chọn sự hạ mình để bước xuống.

- Con người muốn vượt thoát tình trạng của chính mình, còn Chúa lại chọn đi vào thực trạng của con người.

- Con người muốn sống khác với những gì mình là và sống trội hơn với những gì mình có, còn Chúa lại chọn thể hiện những gì con người là và sống kém hơn với những gì con người có.

- Con người muốn làm chủ và sở hữu mọi điều, còn Chúa lại chọn làm tôi tớ và từ bỏ chính mình.

- Con người không muốn sống cái “định mệnh” giới hạn của mình, còn Chúa lại chọn thể hiện cái “định mệnh” giới hạn của con người.

Như vậy những gì con người muốn chọn thì Chúa lại không chọn. Không phải Chúa muốn sống lập dị với mọi người, hoặc phủ nhận những chọn lựa chính đáng của con người, nhưng Chúa muốn sống tận cùng cái “định mệnh” của kiếp người. Điều này cho tôi khám phá ra mầu nhiệm làm người và làm con Thiên Chúa trong Đức Kitô.

Chúa đã đến để sống và để hoàn thành “định mệnh” của tôi trong Ngài: không phải một định mệnh ngặt nghèo, nhưng là một định mệnh mang tầm vóc siêu việt như chính Ngài; không phải một định mệnh nhất thiết, mà là một định mệnh tự do trong sự tự nguyện, tự hiến vì tình yêu, trong sự hiệp thông của Ba Ngôi Thiên Chúa. Bởi vậy mầu nhiệm Giáng Sinh là mầu nhiệm “Thiên Chúa ẩn mình”. Qua đó, tôi nhận diện được huyền nhiệm đời sống làm người của tôi, cũng là huyền nhiệm của Ân Sủng, huyền nhiệm của Tình Yêu cứu độ.

Chân lý mầu nhiệm Chúa làm người nhắc nhở tôi rằng:

- Chúa đã một lần giáng sinh trong cuộc đời tôi, Ngài đã bước xuống lòng tôi.

- Từ đó Ngài ở trong tôi và âm thầm sống cuộc đời của tôi;

- Ngài thật sự đắm nhận trọn vẹn cuộc đời tôi qua mọi tình trạng và hoàn cảnh.

- Ngài đã đón nhận và cùng đau cái nỗi đau của tôi qua những vấp vấp, thua ngã, kém cỏi, trì trệ và thất bại;

- Ngài đang đón đợi và hoàn thiện hoá từng nỗ lực kiên trì vươn lên của bản thân tôi trong mọi lúc.

Những hệ quả cảm nhận thực tiễn đó xây dựng từ chân lý cứu độ, qua đó Chúa sống trong tôi, và cho tôi kinh nghiệm sống trong Chúa:

- để tôi có thể nghe được âm thanh của tình yêu Ngài vang lên từng lúc trong trái tim mình;

- để tôi có thể phát hiện ra tâm tình của Ngài qua những lắng đọng tâm tư của lòng mình;

- để tôi có thể thấy được Ngài một cách sống động qua mọi biến cố, và nhất là trên khuôn mặt và tấm lòng của những anh chị em mình, đặc biệt nơi những người nghèo khổ và bất hạnh.

Chúa đã đến không phải chỉ để cứu vớt những gì đã hư mất, không phải chỉ để tái tạo những gì đã hao mòn, nhưng nói theo Don Scott: dù con người không phạm tội, không cần ơn cứu rỗi, thì Chúa vẫn nhập thể làm người để hoàn thành chương trình tạo dựng theo ý định tình yêu muôn đời và vô biên của Ngài.

Chúa đến để thần hoá con người, để thăng hoa mọi công trình của con người, để hoàn thành khát vọng sâu thẳm của con người. Đang khi đó, mọi ước muốn, toan tính và lựa chọn theo kiểu thế gian chỉ là những thoả đáng trần tục, tạm thời, có khi tiêu cực, nhiều khi không giải quyết được gì, mà còn gây khốn đốn cho cuộc sống làm người. Để hoàn thành cuộc đời của mình, tôi không thể chọn lựa một lối sống nào khác ngoài lối sống của Chúa Giêsu. Để sống như Ngài, tôi phải biết vui mừng đón nhận và tích cực phát triển những gì mà Chúa đã trao ban cho tôi, trong hoàn cảnh cụ thể của đời mình.

Lạy Chúa, con muốn chọn cuộc sống Chúa đã chọn;

Con muốn sống cuộc sống Chúa đã sống;

Con muốn hoàn thành định mệnh thân phận của cuộc đời con trong cuộc đời của Chúa.

Lạy Chúa, Chúa là niềm vui, là hạnh phúc, là sự chọn lựa và là sự no thoả của cuộc đời con, xin chúc tụng Ngài đến muôn đời. Amen.

Linh Mục Thái Nguyên

GIÁNG SINH HỖ HOAN

Tiết trời se se lạnh
Nhành lá nhìn buồn vương
Ôi thiếu vắng tình thương
Xin trông đến nhân sinh.

Nhân loại đang trở mình
Mong ngóng Đấng Cứu Độ
Sinh trong hang Bê-lem
Mặc xác phạm hạ sinh.

Vinh phúc thay cứu trùng
Thiên Chúa yêu thế nhân
Nhập thể xuống gian trần
Bóng đêm liền tỏ rạng.

Đêm Giáng sinh bình an
Con quỳ tựa bên Chúa
Lòng hoan hỷ chan chứa
Hoà giọng vang thiên thần.

Bên Mẹ Chúa ân cần
Dưỡng phụ nhìn âu yếm
Hài nhi nở nụ cười
Đôi tay dang đón chào.

Giáng sinh nay hân hoan
Khắp dương gian ca tụng:
Ca khen cùng cung chúc,
Ôn cứu độ trào tuôn.

Lm. Xuân Hy Vọng

MÙA VỌNG CHỜ TRÔNG

*Trên thình không thanh vắng
Vang vọng tiếng nỉ non
Tâm hồn con thức dậy
Đợi trông Chúa ghé nhìn.*

*Trời cao ơi tuôn đổ
Mưa reo vui đón chào
Thiên ân báo Hồng phúc
Con Chúa Trời hạ sinh.*

*Núi đồi cao chót vót
Khúc quanh co bạt ngàn
San bằng chờ đón Chúa
Ánh sáng bùng chiếu soi.*

*Sẵn sàng luôn tỉnh thức
Ngọn nến cháy, chong đèn
Đức tin hằng tỏ rạng
Nghênh đón Chúa hạ sinh.*

Lm. Xuân Hy Vọng

MÙA LÁ VÀNG RƠI

Lá vàng rơi là thời bao hẹn ước
Xanh tím đỏ pha lẫn bước chân người.
Đẹp rục rỡ, mang lại bao tiếng cười,
Ta chênh vênh giữa dòng đời ngược xuôi.

Lá vàng rơi bao lần nhắc nhớ tôi:
Hãy dọn đường, đừng than ôi mệt mỏi
Sửa lối ngay, sang bằng mọi núi đồi,
Thung lũng sâu, lấp cho rồi người ơi!

Lá vàng rơi hồn tôi bỗng chơi vơi
Xinh tươi đầy cũng đơn côi tháng ngày
Nét hương xưa mong chờ người giữ lại.
Chờ phút giây được mãi mãi rung rinh.

Lá vàng rơi khiến ai đó giật mình
Ngoảnh lại nhìn mà bóng hình của ai!
Đời thấp thoáng trong sương mù hiện tại
Mùa hồng ân – mùa nhẫn nại đợi trông!

Lm. Xuân Hy Vọng

TỪ GỐC GIÊ-SÊ

Ngày ấy từ gốc Giê-sê
 Đâm chồi nảy lộc, đơm hoa diệp hiền.
 Trên cành nhành bông siêu nhiên
 Thần Linh thánh ái kết liên nhiệm mầu.
 Khắp nơi dân nước nguyện cầu
 Con Một Thiên Chúa giáng trần đêm đông.
 Ngài không xét đoán mắt trông
 Lấy đức công chính, đỡ nâng thế trần.
 Trời cao sương đổ mưa tuôn
 Tưới gội cây cối, suối nguồn mát trong
 Trăm hoa đua nở cây trồng
 Se duyên sánh bước, ước mong chan hoà.
 Thiên cung vang khắp lời ca
 Con Thiên Chúa đến thiết tha làm người
 Hạ sinh giữa chốn hang lừa
 Bò chiên sưởi ấm, đơm sơ mục đồng
 "Vinh danh Thiên Chúa cử trùng
 Bình an dưới thế cho người thiện tâm".
 Giờ này thình lạng âm thầm
 Hồn con chờ đón thánh ân tuôn tràn.

Lm. Xuân Hy Vọng

CON NGƯỜI phải tiến hóa thành THÁNH NHÂN

“Tất cả chúng ta chẳng có cùng một Cha sao? Chẳng phải cùng một Thiên Chúa đã dựng nên chúng ta sao?” (Ml 2, 10).

Trong câu Lời Chúa này, có nói đến con người chúng ta; một người Cha; một Thiên Chúa đã dựng nên chúng ta. Con người chúng ta là gì? Người Cha đó là ai và Thiên Chúa tạo dựng chúng ta để làm gì? Theo sách Giáo Lý Công Giáo, gọi đó là Huấn Giáo về Sáng Tạo:

“Huấn giáo về Sáng Tạo có tầm quan trọng cơ bản, liên quan đến chính nền tảng của đời sống nhân bản và đời sống Ki-tô hữu. Vì nêu rõ câu trả lời của đức tin Ki-tô giáo cho câu hỏi căn bản mà con người của mọi thời đại thường đặt ra cho mình: Chúng ta từ đâu tới? Chúng ta đi về đâu? Nguồn gốc của chúng ta là gì? Cùng đích của chúng ta là gì? Mọi vật hiện hữu từ đâu tới và đi về đâu? Hai câu hỏi về nguồn gốc và cùng đích không tách rời nhau, chúng có tính cách quyết định đối với ý nghĩa và định hướng cho cuộc sống và hành động của chúng ta”(x. GLCG, số 282).

Quả thật, “Câu hỏi về nguồn gốc thế giới và con người là đối tượng của rất nhiều cuộc nghiên cứu khoa học, nhờ đó chúng ta hiểu biết sâu rộng về độ tuổi và các chiều kích của vũ trụ; về sự biến hóa của các dạng sống; về sự xuất hiện của loài người. Những khám phá này mời gọi chúng ta thêm lòng cảm phục sự cao cả của Đấng Tạo Hóa, tri ân các công trình của Người, vì trí thông minh và khôn ngoan Người đã ban cho các nhà bác học và các người suu tầm”(x. GLCG, số 283).

Về nguồn gốc của con người, các nhà khoa học cho rằng, con người chúng ta được tiến hóa từ con khỉ hay con vượn. Nếu mà nói con người từ khỉ hay từ vượn mà ra, thì tại sao tính gần cũng hơn 2000 năm qua, chẳng thấy một con khỉ hay một con vượn nào biến thành con người hết vậy? Vậy phải nói rằng, khỉ mãi mãi vẫn là khỉ và vượn mãi mãi vẫn là vượn, không thể tiến hóa thành người được. Phải chăng, người cổ sơ có hình dáng hao hao giống con vượn, chứ làm sao vượn mà tiến hóa thành người.

Lại nói về cái cổ dài của con hươu. Thuyết tiến hóa của Đắc-Uyn nói, do con hươu ăn lá cây trên cao, dần dần cái cổ nó dài ra. Trời. Nói vậy mà nói được sao? Mới đẻ ra cổ con hươu con cũng đã dài rồi, chứ đâu chờ đến khi nói ăn lá cây trên

cao đầu. Đúng ra, chủng loại của nó là vậy, làm gì có chuyện tiến hóa kỳ cục thế. Chẳng lẽ tiến hóa chỉ trong một giai đoạn lịch sử nào đó thôi sao?

Theo đức tin, chúng ta tin rằng Thiên Chúa sáng tạo ra muôn loài muôn vật; loài nào giống đó; có phát triển, có tiến hóa thì cũng phát triển và tiến hóa theo loài đó, giống đó, chứ không biến thành loài khác hay giống khác được. Đặc biệt là con người. Con người được Thiên Chúa sáng tạo theo hình ảnh của Người.

“Trong các loài thụ tạo hữu hình, chỉ con người “có khả năng hiểu biết và yêu mến Đấng Tạo Hóa”. Con người là “thụ tạo duy nhất trên trái đất được Thiên Chúa dựng nên cho chính họ”. Chỉ con người, nhờ sự hiểu biết và tình thương, được mời gọi chia sẻ sự sống của Thiên Chúa. Con người được tạo dựng vì mục đích ấy và đó là lý do căn bản của phẩm giá con người”(x. GLCG, số 356).

“Vì con người được dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa, nên con người có phẩm giá là một nhân vị. Không phải là một sự vật (hay đồ vật) mà là một con người. Con người (đó) có khả năng tự nhận biết mình; tự làm chủ chính mình và tự do tự hiến và thông hiệp với những người khác. Do ân sủng, mỗi người được mời để giao ước với Đấng Sáng Tạo; dâng lên Người một lời đáp trả tin yêu mà không ai có thể thay thế được”(x. GLCG, số 357).

“Thiên Chúa đã sáng tạo mọi sự cho con người”. Thánh Gio-an Kim-khẩu nói: “Hữu thể nào trong cõi dương gian được quan tâm dường ấy? Đó là con người. Một khuôn mặt sống động, lớn lao, kỳ diệu, mà dưới mắt Thiên Chúa còn quý giá hơn toàn thể vạn vật. Đó là con người. Vì con người mà trời đất và toàn thể vạn vật được hiện hữu và vì tha thiết muốn cứu độ con người, nên Thiên Chúa đã không tiếc ban cả Con Duy Nhất của Người cho họ. Thiên Chúa không ngừng điều động mọi sự để nâng con người lên tới Thiên Chúa và đặt con người bên hữu Thiên Chúa”. Còn con người được sáng tạo để phụng sự, yêu mến Thiên Chúa và dâng lên Người tất cả thụ tạo”(x. GLCG, số 358).

Con người của chúng ta cao quý thế, nên bởi Chúa mà ra, chứ không phải bởi khí hay vượn mà ra được. “Chỉ có màu nhiệm Ngôi Lời nhập thể mới có thể làm sáng tỏ màu nhiệm con người”(x. GLCG, số 359). Màu nhiệm Ngôi Lời nhập thể là Ngôi Lời Thiên Chúa đã từ Thiên Chúa mà đến trần gian, rồi lại trở về với Thiên Chúa. Con người của chúng ta cũng vậy; chúng ta đến từ Thiên Chúa qua cha mẹ và chúng ta cũng sẽ trở về với Thiên Chúa sau khi chết.

Do đó, “Vì cùng xuất phát từ một nguồn gốc chung (là Thiên Chúa), nhân loại tạo thành một thể thống nhất”. Thánh Giáo Hoàng Pi-ô XII nói: “Thật là kỳ

điều, khi ta nhìn ngắm nhân loại cùng có chung một nguồn gốc nơi Thiên Chúa; cùng có chung một bản tính, được cấu tạo như nhau và một thể xác vật chất và một linh hồn thiêng liêng; cùng có chung một mục đích trực tiếp và một sứ mệnh trong thế giới; cùng có chung một nơi cư ngụ là trái đất với những của cải mà mọi người, do quyền tự nhiên của mình đều có quyền sử dụng để nuôi dưỡng và phát triển sự sống; cùng có chung về một cùng đích siêu nhiên là chính Thiên Chúa, mà tất cả đều phải qui hướng về Người; cùng có chung những phương thế để đạt tới cùng đích đó; cùng có chung ơn cứu độ mà Đức Ki-tô đã thực hiện cho mọi người”(x. GLCG, số 360).

“Luật liên đới và bác ái này bảo đảm rằng mọi người thực sự là anh chị em” cho dù có nhiều khác biệt phong phú giữa các con người cá nhân, các nền văn hóa, các dân tộc”(x. GLCG, số 361). Bởi đó, chúng ta cần phải có lòng tự trọng đối với chính mình và tôn trọng đối với mọi người, dù người đó là ai; dù người đó thế nào.

Như thế, “Tất cả chúng ta cùng có một Cha, như Đức Giê-su đã khẳng định: “Anh em chỉ có một Cha, là Cha trên trời”(x. Mt 23,10). Chính Người Cha trên trời đó đã dựng nên chúng ta hết thảy. Vì cùng một Cha trên trời, nên tất cả chúng ta “đều là anh chị em với nhau”(x. Mt 23, 8), như Đức Giê-su đã nói.

Chúng ta là con người, xuất phát từ Thiên Chúa và sẽ trở về với Thiên Chúa; có cùng một Người Cha và là anh chị em của nhau. Chúng ta hãy cố gắng sống kiếp người cho tốt đẹp và hoàn hảo và nếu có thể thì giúp đỡ anh chị em của mình sống như thế. Đừng có chơi trò khỉ với nhau, vì chúng ta không bởi khỉ mà ra; cũng đừng ôm giữ khư khư cho riêng mình như vượn mà huynh đệ tương tàn; đừng vì ham sống sợ chết mà làm hại người khác; đừng vì tranh giành tiền của mà giết nhau; đừng nuôi mãi hận thù mà đâm đá nhau.

Vậy, chúng ta là những con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa, nên chúng ta hãy yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực và yêu thương tha nhân như chính mình. Mãi mãi chúng ta là CON NGƯỜI, đừng bao giờ biến mình thành CON KHỈ hay thành CON VƯỢN. Thuyết tiến hóa cho rằng con người chúng ta tiến hóa từ khỉ hay vượn, nhưng chúng ta tuyệt đối đừng để CON NGƯỜI của mình tiến hóa thành khỉ hay vượn nhé!!! CON NGƯỜI của chúng ta phải tiến hóa thành THÁNH NHÂN mới xứng tầm được.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

NỖ HOA MẾN CHÚA, ĐƠM BÔNG YÊU NGƯỜI

“Chúng tôi không ngừng nhớ đến những việc anh em làm vì lòng tin; những nỗi khó nhọc anh em gánh vác vì lòng mến và những gì anh em kiên nhẫn chịu đựng vì trông đợi Chúa chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô”(1Tx 1,3).

Những việc làm vì lòng tin; những nỗi khó nhọc, gánh vác vì lòng mến và những gì kiên nhẫn, chịu đựng vì lòng cậy mang lại hiệu quả gì cho chúng ta, chúng ta cùng suy gẫm và tìm hiểu. Theo sách Giáo Lý Công Giáo, điều đó liên hệ đến Đức Tin, Đức Cậy và Đức Mến. Đó là ba nhân đức đối thần.

“Nhân đức đối thần đem lại cho con người những khả năng thông phần bản tính Thiên Chúa. Vì qui chiếu trực tiếp về Thiên Chúa, các nhân đức đối thần giúp người tín hữu Ki-tô sống với Ba Ngôi chí thánh. Thiên Chúa Ba Ngôi và duy nhất là căn nguyên, động lực và đối tượng của nhân đức đối thần”(x. GLCG, số 1812).

“Các nhân đức đối thần là nền tảng, linh hồn và nét đặc thù của hoạt động luân lý Ki-tô giáo. Chúng định hình và làm sinh động mọi đức tính luân lý. Thiên Chúa ban các nhân đức này cho các tín hữu, để họ có khả năng hành động như con cái Thiên Chúa và đáng hưởng sự sống muôn đời. Nhân đức đối thần là bảo chứng Chúa Thánh Thần hiện diện và tác động trong những năng lực của con người. Có ba nhân đức đối thần là Tin, Cậy và Mến”(x. GLCG, số 1813).

1. Những việc làm vì Lòng Tin(Đức Tin).

“Đức tin là nhân đức đối thần, nhờ đó chúng ta tin vào Thiên Chúa. Tin tất cả những gì Người nói và mặc khải cho chúng ta, cũng như những gì Hội Thánh dạy phải tin. Vì Thiên Chúa là chân lý”(x. GLCG, số 1814).

Trước hết, nhờ Đức Tin, chúng ta tin có Thiên Chúa. Chúng ta tin Thiên Chúa có Ba Ngôi là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần như trong kinh Tin Kính. Thứ đến, chúng ta tin Thánh Kinh chính là Lời Chúa nói với con người chúng ta. Sau cùng, chúng tin vào những gì Hội Thánh dạy. Lý do để chúng ta tin đó là vì Thiên Chúa là Chân Lý. Thiên Chúa là “Sự Thật, là Đường và là Sự Sống”. Là Sự Thật, để chúng ta không sai lầm; là Đường, để dẫn đưa chúng ta về bến an toàn; là Sự Sống, để chúng ta sống bình an và hạnh phúc ở đời này cũng như đời sau.

Bởi đó, chúng ta chỉ tin tuyệt đối vào Ba Ngôi Thiên Chúa mà thôi. Còn những người khác, tùy theo mối tương quan và kinh nghiệm, chúng ta tin có mức

độ, chứ không tin như tin vào Thiên Chúa được. Vì dù sao, họ cũng là người như chúng ta mà thôi.

Những việc làm vì Đức Tin sẽ đẹp lòng Thiên Chúa. Vì trong Đức tin, chúng ta làm, chúng ta nói, chúng ta sống, chúng ta chết vì Chúa, cho Chúa và nhờ Chúa.

2. Những kiên nhẫn, chịu đựng vì Trông Đợi(Đức Cây).

“Đức Cây là nhân đức đối thần, nhờ đó chúng ta khao khát Nước Trời và sự sống vĩnh cửu như hạnh phúc đời mình, khi tin tưởng vào các lời hứa của Đức Ki-tô và phó thác vào ơn trợ lực của Chúa Thánh Thần, chứ không dựa vào sức mình”(x. GLCG, số 1817).

Nhờ Đức Cây, chúng ta không chỉ dựa vào sức riêng mình mà còn dựa vào ơn Chúa để có sức kiên nhẫn và chịu đựng cho đến cùng. Muốn có được kết quả tốt trong việc làm; muốn có được niềm vui trong cuộc sống; muốn có được sự bình an trong tâm hồn; muốn có được niềm hạnh phúc viên mãn; muốn có được Nước Trời; muốn có được sự sống vĩnh cửu, chúng ta cần phải kiên nhẫn và có sức chịu đựng, để chúng ta vượt qua mọi thử thách; mọi gian nan, mọi vất vả; mọi khó nhọc.

3. Những nỗi khó nhọc, gánh vác vì lòng Mến(Đức Mến).

“Đức Mến là nhân đức đối thần, nhờ đó chúng ta yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự vì chính Chúa và vì yêu mến Thiên Chúa, chúng ta yêu mến người thân cận như chính mình”(x. GLCG, số 1822).

Nhờ Đức Mến, chúng ta yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực, hết linh hồn. Vì Thiên Chúa thì quá lớn lao còn chúng ta thì quá bé nhỏ, nên chúng ta có yêu mến Chúa hết những gì mình có cũng chưa thấm thía gì với Thiên Chúa cả. Và lại, yêu mến Chúa được thể hiện qua việc thực thi thánh ý Chúa; thực thi Lời Chúa trong cuộc đời của mình chứ không phải bằng đầu môi chót lưỡi, nên khó nhọc lắm chứ không phải chuyện chơi.

Nhờ Đức Mến, chúng ta còn phải yêu người thân cận như chính mình nữa. Mình và người khác đều là người như nhau, nên chúng ta thấu hiểu được những tâm tư, tình cảm và ước muốn của họ. Yêu tha nhân như chính mình có nghĩa là mình yêu mình thế nào thì mình cũng hãy yêu tha nhân như vậy. Yêu người đây không phải là tình yêu đôi lứa; tình yêu vợ chồng mà là tình yêu đại đồng; tình huynh đệ, nên như thánh Phao-lô nói: “Đã yêu thương thì không làm hại người

đồng loại”(x. Rm 13,10). Theo tôi, không làm hại người khác dưới bất kỳ hình thức nào; bất kể trong trường hợp nào, đã là tốt lắm rồi.

Vì con người của chúng ta hay ghen tị và ghen ghét với người khác lắm, dù họ chẳng làm gì hại đến chúng ta cả. Như người ta cố gắng bỏ công bỏ sức ra làm thì họ được thành công, họ được khen ngợi; họ có được của này của kia, chứ họ đâu có lấy mất gì của ta đâu, thế mà chúng ta cũng ghen cũng tức, đi nói hành, nói xấu người ta; rồi tìm cách này cách kia để làm hại; để hạ bệ người ta.

Bởi đó, không làm hại người khác bất kỳ dưới hình thức nào; bất kể trong trường hợp nào quả là gánh nặng mà chúng ta phải gánh vác trong suốt cuộc đời của mình đấy; cũng khó nhọc và nặng nề lắm đấy chứ không phải chuyện thường đâu. Rồi còn phải chi bảo; góp ý, giúp đỡ và tha thứ nữa. Muốn chỉ dẫn để họ làm được như mình đâu có dễ, vì họ tự ái. Muốn góp ý cho họ tốt hơn, nhưng họ lại không muốn nhận. Muốn giúp đỡ cho họ đỡ cực, đỡ khổ, nhưng họ lại không ưa, không thích. Và nhất là phải tha thứ cho tha nhân lại càng khó, càng nhọc hơn.

Quả thật, những việc làm vì lòng tin; những nỗi khó nhọc, gánh vác vì lòng mến và những gì kiên nhẫn chịu đựng vì lòng cậy sẽ không bao giờ mất đi; không trôi vào dĩ vãng. Nó được tích lũy vào kho lẫm trên thiên đàng của ta. Vì những việc làm đó của ta có giá trị trước mặt Chúa, dù đó là những việc làm nhỏ nhặt như nhặt một cọng rác; dù cho người khác có biết hay không. Có Chúa biết là đủ rồi.

Vậy, chúng ta hãy mang lấy Đức Tin, Đức Cậy và Đức Mến mà sống trong cuộc đời của mình, để chúng ta nên con cái Thiên Chúa; để mọi việc chúng ta làm có giá trị trước mặt Chúa và chúng ta thu được những kết quả tốt. Đồng thời, chúng ta có được một đời sống nội tâm sâu sắc; một đời sống thiêng liêng vững mạnh và có được một cuộc sống an vui và an bình ở đời và cả ở đời sau. Người như thế khác nào: “Cây Đức Tin rồi ra nảy mầm,

Bén rễ sâu vào tận trí lòng.

Vui mừng hé nụ Cây Trông,

Nở hoa Mến Chúa, đơm bông Yêu người”.

(Thánh Thi Kinh Sáng Thứ Sáu, tuần III)

Lm. Bosco Dương Trung Tín

NHỮNG GIẢI THÍCH CỦA ĐỨC THÁNH CHA BÊNÊĐÍTÔ XVI VỀ MẦU NHIỆM GIÁNG SINH.

Sáng Thứ Tư, ngày 27 tháng 12 năm 2006, dùng ngày lễ kính Thánh Gioan Tông Đồ, Đức Thánh Cha có buổi tiếp kiến chung và đã dành trọn bài huấn đức của ngài để nói về ý nghĩa của lễ Giáng Sinh. Kính mời anh chị em theo dõi bài huấn đức này. Đức Thánh Cha mở đầu bài huấn đức như sau:

Anh chị em thân mến,

Cuộc gặp gỡ hôm nay diễn ra trong bầu khí giáng sinh thấm đượm niềm vui sâu xa vì Đấng cứu thế giáng trần. Cách đây vài ngày, chúng ta đã cử hành mầu nhiệm Giáng Sinh mà trong những ngày này dư âm còn kéo dài trong phụng vụ.

Đây là mầu nhiệm ánh sáng mà con người thuộc mọi thời đại có thể sống lại trong đức tin. Vang lên trong tâm hồn chúng ta những lời của thánh sử Gioan, mà vào đúng ngày hôm nay chúng ta mừng lễ; ---- (buổi tiếp kiến diễn ra sáng thứ Tư 27 tháng 12 năm 2006, đúng ngày lễ kính thánh Gioan Tông Đồ) --- đó là những lời sau đây: "Ngôi Lời đã làm Người và sống giữa chúng ta" (Gn 1, 14). Vậy, trong Giáng Sinh, Thiên Chúa đã đến sống giữa chúng ta; Ngài đến vì chúng ta, để ở lại với chúng ta. Một câu hỏi được đặt ra xuyên suốt hai ngàn năm lịch sử kitô giáo, như sau: Tại sao Thiên Chúa đã làm như vậy? Tại sao Thiên Chúa đã làm người?

Giúp chúng ta trả lời câu hỏi trên có bài ca của các thiên sứ nơi hang đá Bêlêm: "Vinh danh Thiên Chúa trên trời cao và bình an dưới thế cho con người vì được Ngài yêu thương" (Lc 2,14). Bài ca của đêm giáng sinh, bài ca Vinh Danh Thiên Chúa, đã từ lâu trở nên thành phần của Phụng Vụ, cũng như ba bài ca khác nữa của tân ước, liên quan đến Giáng Sinh và tuổi Thơ của Chúa Giêsu: đó là các bài ca sau đây: bài ca Chúc tụng Thiên Chúa của ông Zaccaria, bài ca Magnificat, Ngợi Khen Thiên Chúa của Mẹ Maria, và bài ca Nunc Dimittis của tiên tri Simêon. Ba bài ca này được đưa vào trong Phụng Vụ Các Giờ Kinh Sáng, Kinh Chiều và Kinh Tối. Nhưng bài ca Vinh Danh Thiên Chúa thì có chỗ đứng riêng biệt của nó trong Thánh Lễ. Tiếp theo những lời của các thiên sứ, và khởi sự từ thế kỷ thứ II, người ta thêm vào những lời chúc tụng như sau: "Chúng con ca ngợi Chúa, chúng con chúc tụng Chúa, chúng con thờ lạy Chúa, chúng con tôn vinh Chúa, chúng con cảm tạ Chúa vì vinh quang cao cả Chúa"; rồi một thời gian sau, người ta thêm những lời khẩn cầu như sau: "Lạy Chúa là Thiên Chúa, là Chiên Thiên Chúa, là Con Đức Chúa Cha, Chúa là đấng xoá tội trần gian..." cho đến việc lập thành bài ca chúc tụng được cất

hát đầu tiên trong Thánh Lễ Giáng Sinh rồi sau đó trong Thánh Lễ của tất cả mọi Lễ Trọng trong Phụng Vụ. Được đưa vào trong phần đầu lễ, bài ca Vinh Danh Thiên Chúa nhấn mạnh đến sự liên tục hiện có giữa Giáng Sinh và cái chết của Chúa Kitô, giữa Giáng Sinh và Phục Sinh, hai khía cạnh không thể nào tách rời của mầu nhiệm cứu rỗi duy nhất.

Phúc âm tường thuật rằng có vô số các thiên sứ hát lên như sau: "Vinh Danh Thiên Chúa trên trời cao và bình an dưới thế cho con người vì được Ngài yêu thương. Các thiên sứ loan báo cho các mục đồng rằng Giáng Sinh của Chúa là Vinh Quang cho Thiên Chúa trên trời cao thăm; và là bình an dưới thế cho con người vì được Thiên Chúa yêu thương. Và cũng thật là hợp lúc, khi người ta đặt trên hang đá những lời này của các thiên sứ, để giải thích cho mầu nhiệm giáng sinh, được thực hiện hoàn tất trong hang đá. Từ "Vinh Quang" (Doxa) nói lên sự huy hoàng của Thiên Chúa, Đấng khơi dậy lời chúc tụng đầy biết ơn của các tạo vật. Sau này, thánh Phaolô tông đồ sẽ nói rằng: chính sự hiểu biết về vinh quang Thiên Chúa chiếu toả trên dung mạo của Chúa Kitô" (2 Co 4,6). "Hoà Bình" tổng hợp sự sung mãn các hồng ân thiên sai, tức là ơn cứu rỗi được đồng hoá với chính con người Chúa Kitô, như thánh tông đồ Phaolô đã ghi nhận như sau: "Người là Hoà Bình của chúng ta" (Eph 2,14). Cuối cùng lời kinh Vinh Danh nhắc đến con người như là những kẻ "thiện chí". Từ "Thiện Chí", trong ngôn ngữ thông thường, làm cho ta nghĩ đến "thiện chí" của con người, nhưng ở đây thì lại nghiêng về việc nói đến "ý định tốt lành của Thiên Chúa đối với con người" và "thiện ý" này không bao giờ có giới hạn.

Vậy đây là sứ điệp của lễ Giáng Sinh: Thiên Chúa đã biểu lộ ý muốn tốt lành (thiện ý) của Ngài đối với tất cả mọi người qua việc Chúa Giêsu giáng trần.

Chúng ta trở lại với câu hỏi: Tại sao Thiên Chúa làm người? Thánh Irênê đã viết như sau: Ngôi Lời đã trở thành kẻ phân phát Vinh Quang của Thiên Chúa Cha để làm ích cho con người... Vinh quang của Thiên Chúa là con người sống động --- và sự sống con người hệ tại trong việc "nhìn thấy" Thiên Chúa" (ad Her. IV, 20,5.7). Vậy vinh quang Thiên Chúa được biểu lộ trong ơn cứu rỗi con người, mà Thiên Chúa đã yêu thương đến nỗi trao ban Con Một, ngõ hầu bất cứ ai tin vào Con Một này thì không phải chết, nhưng được sống đời đời.". Như thế, tình yêu là lý do cuối cùng của việc Nhập Thể của Chúa Kitô. Về điểm này, suy tư của Thần học gia H.U. von Balthasar quả thật hùng hồn. Ngài đã viết như sau: "Thiên Chúa, trước hết, không phải là một quyền lực tuyệt đối, nhưng là tình yêu tuyệt đối, mà chóp đỉnh của tình yêu đó không được thể hiện trong việc giữ lại cho mình những gì thuộc về

mình, mà trong việc từ bỏ những điều đó" (trích Mầu nhiệm Vượt Qua I,4). Thiên Chúa mà chúng ta chiêm ngắm trong hang đá là Thiên Chúa Tình Yêu.

Về điểm này, lời loan báo của các thiên sứ còn vang lên cho chúng ta như là một lời mời gọi: "hãy" chúc tụng Vinh Quang Thiên Chúa trên trời cao, và "hãy" (xây dựng) hoà bình trên mặt đất cho con người được Thiên Chúa yêu thương. Cách duy nhất để làm vinh danh Thiên Chúa và xây dựng hoà bình trong thế giới hệ tại trong việc tiếp đón cách khiêm tốn và đầy tin tưởng hồng ân Giáng Sinh: hồng ân tình yêu. Bài ca của các thiên sứ lúc đó trở thành lời cầu nguyện mà chúng ta cần thường lặp đi lặp lại, chớ không phải chỉ trong mùa giáng sinh này thôi. Đây là bài ca chúc tụng Thiên Chúa trên trời cao và là lời khẩn cầu sốt sắng xin Thiên Chúa ban hoà bình trên thế giới, một lời khẩn cầu được diễn dịch ra trong sự dấn thân cụ thể để xây dựng hoà bình bằng chính đời sống mình. Đó là dấn thân mà Lễ Giáng Sinh trao phó cho chúng ta.

Nguồn: Vietcatholic.net



NHÃN NẠI ĐỢI CHỜ CHÚA ĐẾN

Lạy Chúa, Ngôi Hai từ ái
Trần ai, thiên quốc một mai sum vầy
Ôi thời khắc hồng phúc này
Trở nên ân sủng đong đầy hồn con.
Thời gian chờ trông mỗi mòn,
Trở hoa nhãn nại, mãi còn khắc ghi.
Dù đời thay đổi cứ đi
Hồn con trọn ước, lo gì chông gai.
Đường trần hun hút mãi hoài,
Đời con sau trước, chẳng ngại chia san
Vui tươi nụ cười toả lan
Kiên tâm, bền chí muôn vàn lời ca,
Một lòng thờ kính thiết tha
Chúa thương giáng thế bao la cõi trần.

Lm. Xuân Hy Vọng

CHUYỆN ĐỜI - CHUYỆN ĐẠO (4)

Chuyện đời: Xứ sở Hy Lạp thời xưa có vị vua tên là Phi-lip-phê, thân sinh của vị Hoàng đế A-le-xan-đơ. Một hôm, thần chết tìm đến ông. Tuy không muốn đi với nó, nhưng nó cũng chẳng cho phép ông từ chối. Đến lúc ấy, ông nghĩ tới vô vàn vinh hoa phú quý trên đời, và thấy chúng chỉ là thứ hư không. Than ôi, đời người thật ngắn ngủi biết bao! Ông liền cho gọi thân thích đến mà trấn trối: “Sau khi tôi chết đi, hãy khoét hai cái lỗ ở hai bên quan tài. Rồi khi để tôi vào đó, hãy để cho hai bàn tay tôi xỏ qua hai chiếc lỗ ấy mà chia ra ngoài, sau đó đưa quan tài tôi đi vòng qua các ngã đường hầu thức tỉnh cũng như kêu gọi mọi người biết rằng: tôi đã tay trắng mà đến trần gian này, rồi cũng trắng tay mà ra đi. Tất cả những vinh hoa phú quý, hoàng cung mỹ nữ, vàng bạc châu báu, danh thơm tiếng tốt, một chút vật nhỏ nhoi cũng không mang theo được”.

Chuyện đạo: Dụ ngôn ‘năm cô khôn ngoan và năm cô khờ dại’ diễn tả rõ cách sống cùng với thái độ tinh thức. Năm cô khôn ngoan cũng ngủ như năm cô khờ dại, nhưng họ đã chuẩn bị những thứ sẵn sàng cần thiết. Vậy, tinh thức chẳng phải lúc nào cũng lãng xãng làm việc, tinh thức càng không phải không nghỉ ngơi; mà tinh thức là chu toàn trách nhiệm, bổn phận. Khi chưa xong thì phải lo cho xong, khi đã xong rồi thì có quyền được nghỉ ngơi.

Ngược lại, cách sống của năm cô khờ dại lại ‘mặc kệ, tới đâu hay tới đó’. Đây là lối sống của những người ‘gần đất xa trời’ mới nghĩ tới việc linh hồn!

Khôn ngoan là thế! Khôn ngoan chọn sống một cuộc sống với tinh thần trách nhiệm cao, luôn làm tròn bổn phận được giao phó, và sống với những giây phút hiện tại cho xứng đáng.

Lm. Xuân Hy Vọng

SÔNG PHỤNG VỤ MÙA VỌNG VÀ GIÁNG SINH

Giáo hội Công giáo sắp bắt đầu một năm phụng vụ mới.

Hằng năm, các tín hữu đều được nhắc nhở rằng Phụng vụ là một trong những hoạt động quan trọng nhất của Giáo hội, do cộng đoàn các thành viên của Giáo hội cử hành, để tưởng nhớ tới Đức Kitô và công cuộc Cứu độ Người đã thực hiện, nhờ đó hiện tại hoá giá trị cứu độ của các cử chỉ của Người vì sự thánh hoá của các tín hữu.

I. NĂM PHỤNG VỤ

1. Lịch sử và ý nghĩa năm phụng vụ

Công cuộc cứu độ của Thiên Chúa trải dài trong thời gian từ tạo thiên lập địa cho tới ngày cùng thế tận và trong phụng vụ của Giáo hội, được tưởng nhớ và cử hành trong chu kỳ hàng năm với những mùa, những ngày lễ đưa người tín hữu và cộng đoàn từng bước đi vào sự hiệp thông với hành động cứu độ này của Thiên Chúa, được thể hiện qua cuộc đời của Chúa Giêsu Kitô: việc Người sinh ra (Giáng Sinh, cái chết và sự Phục sinh của Người và việc Người ban Thánh Thần (Hiện Xuống), việc Người sẽ đến như Người đã hứa.

Năm phụng vụ, khởi đầu với mùa Vọng gồm bốn chúa nhật, khởi đầu với chúa nhật cuối tháng mười một tới ngày 25/12, lễ Giáng sinh, và mùa Giáng sinh kéo dài từ lễ Giáng sinh tới hết ngày lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa, chấm dứt thời kỳ Chúa Giêsu sống đời sống ẩn dật tại Nazareth, mở đầu sứ vụ công khai của Người. Sau đó là mùa thường niên, giai đoạn một, từ sau lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa tới thứ Tư lễ Tro mở đầu mùa Chay chuẩn bị đại lễ Phục sinh, với tuần thánh, với ba ngày thánh tưởng nhớ một thực tại vô cùng đặc biệt : Đức Kitô vượt qua cái chết đến sự sống nhờ đó đem lại sự sống mới cho những ai tin vào Người. Mùa Phục sinh kéo dài từ lễ Phục sinh đến lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống. Sau lễ Hiện xuống là mùa thường niên, giai đoạn hai, kéo dài tới lễ Chúa Kitô Vua kết thúc năm phụng vụ. Năm phụng vụ kết thúc với viễn tượng về ngày Chúa quang lâm.

Phụng vụ cũng không quên gọi lại hình ảnh những con người đã làm rạng rỡ sự Thánh thiện của Thiên Chúa trong cuộc đời được cứu độ của các ngài với các ngày lễ kính các thánh được mừng vào những ngày nhất định trong năm.

Phụng vụ với những giờ kinh được đọc vào những khoảnh khắc khác nhau - sáng, trưa, chiều, tối- cũng đã muốn ghi dấu ấn của lịch sử cứu độ trên bước đi hàng ngày của thời gian.

Lịch phụng vụ đã được triển khai dần dần trong lịch sử. Việc tu chỉnh lần cuối cùng diễn ra vào năm 1969 tiếp nối công cuộc cải cách phụng vụ bắt đầu tại Công đồng Vatican II.

Các mùa và ngày lễ trong năm phụng vụ được cử hành với các màu sắc khác nhau của lễ phục và trang trí gợi lại những tâm tình và bầu khí do ý nghĩa của việc cử hành gợi lên: màu tím của mùa Vọng và mùa Chay; màu vàng của ngày Giáng sinh và Phục sinh, màu trắng của những ngày lễ quan trọng khác trong năm, màu xanh của mùa thường niên, màu đỏ, màu của tình yêu và tận hiến, của Đức Kitô và các thánh tử đạo, được sử dụng vào lễ các thánh tử đạo, chúa nhật lễ Lá, thứ Sáu thánh, lễ Trái Tim và lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Một lần duy nhất trong năm chủ tế mang phẩm phục màu hồng, đó là vào chúa nhật thứ ba mùa Vọng, chúa nhật “Laetare”, một thoáng niềm vui giữa màu Tím chờ đợi. Trước đây, còn sử dụng màu đen, màu của tang tóc, nhưng nay, màu đen được thay thế bằng màu tím, kể cả trong lễ tang. Niềm hy vọng sống lại vẫn chiếu sáng trong cả cái chết.

Như vậy, năm phụng vụ muốn mời gọi các tín hữu và cộng đoàn Giáo hội sống cuộc sống của mình trong lịch sử cứu độ của Thiên Chúa qua việc tưởng nhớ và cử hành tất cả các màu nhiệm về Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa làm người, đã sống, đã chết và đã phục sinh và sẽ quang lâm hoàn tất công trình cứu độ của Người, khi Người là tất cả trong mọi sự.

2. Ngày chủ nhật trong năm phụng vụ

Ngày chủ nhật là trung tâm của đời sống Kitô hữu. Các nghị phụ Công đồng chung Vatican II khẳng định điều này, đặc biệt trong Hiến chế Phụng vụ thánh : “Theo Truyền thống Tông đồ, bắt nguồn từ chính ngày Chúa Kitô sống lại. Giáo Hội cử hành màu nhiệm Vượt qua vào mỗi ngày thứ tám, ngày thật đáng gọi là Ngày của Chúa, hay Chúa Nhật. Trong ngày đó, các Kitô hữu phải họp nhau lại để cùng với việc lắng nghe Lời Chúa và tham dự Hiến Lễ Tạ ơn, họ kính nhờ cuộc Thương khó, sự Sống lại và cuộc tôn vinh của Chúa Giêsu, đồng thời cảm tạ Thiên Chúa, Đấng “đã tái sinh họ trong niềm hy vọng sống động nhờ sự phục sinh từ trong cõi chết của Chúa Giêsu Kitô (1 Pr 1, 3). Vì thế, Chúa Nhật là ngày lễ rất đặc biệt phải được đề cao và in sâu vào lòng đạo đức của các tín hữu đến độ cũng trở thành ngày dành cho niềm vui và sự nghỉ ngơi. Các nghi thức cử hành khác, nếu

không thật sự rất quan trọng, thì không được đặt ưu tiên hơn lễ Chúa Nhật, vì đây là nền tảng và cốt lõi của cả năm phụng vụ” (PV, số 106).

Năm 1998, Đức giáo hoàng Gioan Phaolô II phổ biến tông thư Dies Domini / Ngày của Chúa về việc hiến thánh Ngày của Chúa. Tông thư khẳng định ngày chủ nhật không chỉ là Ngày của Chúa, mà còn là Ngày của Đức Kitô / Dies Christi, ngày của công cuộc tạo dựng mới và của ân sủng của Đức Thánh Linh; Ngày của Giáo hội, ngày cộng đoàn Kitô hữu họp lại với nhau; Ngày của con người, Dies Hominis, ngày của dân chúng, ngày mừng vui, nghỉ ngơi và của tình yêu thương.

Người Kitô hữu hiện nay cảm thấy khó khăn trong việc giữ ngày chủ nhật. Có quá nhiều nhu cầu. Và càng ngày người ta càng bị lôi kéo làm việc ngày chủ nhật. Không phải vì phải làm việc cả bảy ngày trong một tuần lễ mà còn bởi việc phân công tại sở làm việc, một tuần có thể chỉ phải làm việc năm ngày, nhưng ngày làm việc có thể rơi vào ngày chủ nhật. Đức giáo hoàng Gioan Phaolô II viết : “Dù ở trong thời kỳ khó khăn như hiện nay của chúng ta, người Kitô hữu vẫn phải luôn duy trì và trên mọi sự, phải sống tính chất ngày Chúa nhật trong tất cả chiều sâu của ý nghĩa của nó... Chủ nhật của người Kitô hữu ... vẫn là một yếu tố thiết yếu của căn tính Kitô giáo của chúng ta.

3. Phụng vụ và Thánh Kinh

Cuộc cải cách phụng vụ của Công đồng chung Vatican II đã tạo cơ hội để tín hữu và cộng đoàn được tiếp xúc một cách rộng rãi hơn với Mạc Khải của Chúa qua Thánh Kinh, đặc biệt là các sách Tin Mừng.

II. MÙA VỌNG

1. Ý nghĩa mùa Vọng

Năm phụng vụ bắt đầu với Chúa nhật thứ nhất mùa Vọng, tức Chúa nhật cuối cùng của tháng mười một, và kết thúc với lễ Giáng Sinh, 25/12.

Sách lễ Roma gọi mùa này là mùa Adventus. Từ Latinh này có nghĩa là ‘đến’. Việc Chúa đến: Đến trong lịch sử, đến trong lòng tin và đến trong vinh quang ngày hoàn tất mọi sự.

Công giáo Việt Nam gọi đây là mùa Vọng. ‘Vọng’ có nghĩa là nhìn, hướng về nơi tâm trí đang tưởng nhớ, trông chờ. ‘Vọng’ nhấn mạnh vào thái độ, tâm tình của người Kitô hữu, của Giáo Hội trước việc Chúa đến.

1.1. Chúa đến

Chúa đã đến vào một ngày giờ và tại một nơi nhất định trong lịch sử: Đức Giêsu, con Đức Maria, người Nazareth, sinh tại Bêlem vào « năm mười lăm hoàng đế Tibêriô chấp chính; Pontiô Philatô trấn nhiệm xứ Giuđê; Hêrôđê làm quận vương xứ Galilê và em là Philip làm quận vương vùng Iturê và Trakhônit, và Lysania làm quận vương xứ Abilênê; dưới thời thượng tế Hanna và Caipha » (Luca 3, 1 và tt). Người là người thật như mọi con người khác, trừ tội lỗi, như thánh Phaolô khẳng định.

Là người thật, nhưng Đức Giêsu, trong lòng tin Kitô giáo, cũng là Thiên Chúa thật. Người là “Lời ở nơi Thiên Chúa, và Lời là Thiên Chúa. Mọi sự đã nhờ Người mà thành sự. Người đến trong thế gian. Người có trong thế gian. Bởi Lời đã thành xác phàm và đã lưu trú nơi chúng ta. ...” (xem Ga 1, 1-15). . Mùa Vọng hướng về màu nhiệm Nhập Thể của Con Thiên Chúa, Đấng cứu độ muôn dân.

Chúa đang đến trong lòng tin Kitô hữu: Đức Giêsu đã lớn lên, rao giảng Tin Mừng cứu độ, đã bị bắt, bị giết chết trên thập giá, được táng trong mồ... Là Thiên Chúa thật, Người hiện diện đặc biệt trong mỗi cử hành phụng vụ, đến với những ai tin vào Người, gặp gỡ và đồng hành với họ trong cuộc sống, để cùng với họ mở đầu, xây dựng và hoàn tất một lịch sử mới đã khởi đầu với việc Người giáng sinh làm người tại Bêlem. Công đồng chung Vatican II khẳng định: "Đức Kitô luôn hiện diện trong Hội thánh của Người, đặc biệt trong việc cử hành phụng vụ. Người hiện diện trong lễ tế hiến, nơi con người thừa tác viên, ‘tự hiến mình lúc này, qua thừa tác vụ của các linh mục như Người đã tự hiến mình khi xưa trên thập giá’, và đặc biệt trong bánh và rượu trở thành mình và máu Người" (Hiến chế Phụng vụ thánh).

Chúa Giêsu Kitô hiện diện giữa Giáo Hội của Người để cùng với Giáo Hội và từng môn đệ của Người hoàn tất sứ vụ Người giao: “Hãy đi thâu nạp môn đồ khắp muôn dân, thanh tẩy họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, dạy họ giữ hết mọi điều Thầy đã truyền cho các con. Và này, Thầy sẽ ở với các con mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28, 19-20).

1.2. Con người chờ đợi

Bốn tuần lễ mùa Vọng tượng trưng cho bốn mươi năm dòng dõi của Abraham, Isaac, Giacôb được tôi luyện trong sa mạc trống không và nóng bỏng để chỉ còn lại lòng khát khao chân thật đến được nơi Chúa đã hứa ban.

Sự khát khao và chờ đợi của những ai tin vào Chúa từng bước được lấp đầy, một cách phong phú, ngoài sức con người có thể tưởng tượng. Không chỉ là một giang sơn chảy đầy sữa và mật ong, mà là một vị Cứu độ, là người thật và là Thiên

Chúa thật, Đấng ban phát nước hằng sống, Đấng ban bánh của sự sống đời đời, của sự sống mới, sự sống của những người được quyền gọi Thiên Chúa là Cha.

Mùa Vọng là mùa người kitô hữu và cộng đoàn Giáo Hội ngày hôm nay khơi dậy lòng mong muốn gấp gáp và kết hiệp chặt chẽ hơn nữa với Đấng đã đến và đã đem lại cho mình sự sống mới. Không phải chờ đợi trong thụ động với những câu kinh, nghi lễ có sẵn, bằng lòng với những tri thức đã thu thập được về một quá khứ xa xôi trong không gian và thời gian, mà là sự chờ đợi của ngày hôm nay và lúc này, một sự chờ đợi cũng nóng bỏng với câu hỏi “chúng tôi phải làm gì?” để có thể gặp Người và kết hiệp với Người, trong cái ngày hôm nay của cuộc sống cụ thể của từng người, từng giới, từng cộng đoàn, như người đương thời của Gioan Tẩy giả đã đưa nhau nêu lên khi nghe ngài loan báo Đấng sẽ đến (xem Lc 3, 10-14).

Sự chờ đợi trong tinh thức của những người trinh nữ khôn ngoan trong dụ ngôn của Chúa, trong sự nhạy bén để nhận ra tiếng gọi, ý muốn, sự chờ đợi của Chúa được biểu lộ trong Thánh Kinh, trong giáo huấn của Hội Thánh và thực thi trong thực tại cuộc sống, để qua đó, được kết hiệp làm một với Đấng vốn là đường dẫn đến sự thật và sự sống.

Như vậy, sự chờ đợi của mùa Vọng dẫn đến việc chuẩn bị trí óc với việc tìm hiểu mạc khải về Đấng đã đến, đang đến và sẽ đến lại, trong bối cảnh của cuộc sống riêng mỗi người, của thế giới ngày nay, của xã hội Việt Nam với những niềm vui, nỗi buồn, những vấn đề xã hội và về xã hội đang chờ đợi một lời đáp, một thái độ của niềm tin chân thật nơi Đức Kitô. Như ba nhà đạo sĩ tìm hiểu ý nghĩa của dấu sao lạ và nhận ra nơi Hải nhi yếu ớt được vắn tã đặt trong máng cỏ nghèo nàn là Đấng các ông đang tìm gặp để thờ lạy. Việc chuẩn bị con tim với những khát vọng đích thực vốn đang bị vùi lấp dưới những đồng phù vân của chủ nghĩa tiêu thụ, những giá trị giả tạo đang được không ít các tiên tri giả rêu rao. Không có những khát vọng mới làm bật lên câu hỏi trong nỗi bức xúc : ‘chúng tôi phải làm gì’ của từng người, từng cộng đoàn và của cả Hội Thánh, mùa Vọng sẽ chỉ còn là sự chờ đợi của quá khứ và của kẻ khác, không phải của hôm nay và của chính mình.

Trong phụng vụ mùa Vọng, chúng ta được cảm nghiệm về Lời không thay đổi nhưng sống động của Thiên Chúa, đã hoàn tất và đang được chờ đợi hoàn tất. “Lời của Chúa được công bố trong việc cử hành các mầu nhiệm của Thiên Chúa không chỉ gọi đến những hoàn cảnh hiện tại mà hướng cả về các biến cố đã qua và hướng tới những gì đang đến”.

Việc chuẩn bị tích cực, để tiếp đón vị Thượng Khách từng được yêu mến và tin tưởng, từng được trông chờ như Đấng sẽ lấp đầy những khát khao làm người và làm

con Thiên Chúa, sẽ biến mùa Vọng thành mùa của mừng vui và hy vọng, mà không phải của lo âu và sợ hãi, dù là chờ đợi Đấng sẽ đến phán xét vào ngày cùng thế tận, dù phụng vụ vắng tiếng hát kinh ‘vinh danh’ và mang màu tím, màu của khắc khổ và sám hối.

2. Một số việc đạo đức

2.1. Tinh tâm mùa Vọng

Các giáo xứ và hội đoàn ở Việt Nam có thói quen tổ chức tinh tâm mùa Vọng cho các tín hữu. Có nơi dành trọn một hay hai ngày cho việc tinh tâm. Cũng có nơi tổ chức tinh tâm vào mấy buổi chiều và tối để có được bầu khí và khung cảnh thuận lợi cũng như thích hợp cho việc chiêm niệm.

Việc đạo đức này nên được tổ chức vào các ngày đầu mùa Vọng để có thể giúp các tín hữu và cộng đoàn giáo xứ bước ngay vào bầu khí của mùa phụng vụ và thấu hiểu hơn ý nghĩa của mùa Vọng nhờ đó tham gia một cách trọn vẹn hơn ngay từ buổi đầu vào mầu nhiệm cứu độ được Hội Thánh tưởng nhớ và cử hành trong bốn tuần của mùa Vọng.

Có lẽ nên hiểu Tinh tâm như một việc đạo đức gắn với việc cử hành mùa phụng vụ: không phải chỉ là việc dọn mình xưng tội để được rước lễ ngày lễ Giáng sinh, cũng không phải là một lớp giáo lý giúp người tham dự có thêm kiến thức về mầu nhiệm Hội Thánh đang chuẩn bị cử hành, mà chính là thời gian để đi vào mầu nhiệm trong cầu nguyện, chiêm niệm, kết hiệp và sống mầu nhiệm cứu độ đã diễn ra và cũng đang diễn ra giữa loài người. Do đó, tinh tâm không thể không bao gồm việc đọc Thánh Kinh để gọi lại những gì Thiên Chúa đã làm, những khoảnh khắc thình lạng để người tín hữu cầu nguyện và chiêm niệm mầu nhiệm đã hoàn tất, những việc đạo đức để đi vào mầu nhiệm đang diễn ra ngày hôm nay và ý thức về những việc phải làm để hướng về ngày hoàn tất mọi sự.

Tinh tâm mùa Vọng có thể là một dịp giúp người tín hữu và cộng đoàn kiểm điểm đời sống, nhận ra đâu là những giá trị mình đang theo đuổi trong cuộc sống thường ngày, trong gia đình, trong xã hội và nơi bản thân. Người tín hữu và cộng đoàn cũng cần được giúp đỡ để khám phá ra những giá trị đích thực, bền vững mà Tin Mừng, giáo huấn cũng như phụng vụ của Hội Thánh, đặc biệt là mầu nhiệm Giáng sinh, mời gọi và trông chờ người tín hữu và cộng đoàn thực hiện, nhất là trong một xã hội lễ Giáng sinh ngày càng bị thế tục hoá.

Bởi vậy, trong cuộc tinh tâm, cũng nên tổ chức một cuộc sám hối tập thể, tuy không thay thế việc xưng tội riêng, nhưng cũng sẽ giúp ích không ít cho việc trở lại của mỗi cá nhân và của cộng đoàn.

2.2. Làm máng cỏ

Việc các gia đình, khu đạo và giáo xứ làm hang đá, hay máng cỏ tại gia, tại nhà thờ, thậm chí ở nơi công cộng cũng có thể được xem như một việc đạo đức giúp nâng cao lòng đạo nhân một dịp lễ đặc biệt của năm phụng vụ, miễn là việc làm này không bị biến thành cơ hội để phô trương, lãng phí tiền bạc, của cải và thời gian, qua đó, trở thành dịp để người tín hữu và cộng đoàn ‘chia trí’, sao những bài học đích thực của mẫu nhiệm Con Thiên Chúa đã chọn khung cảnh nghèo, giản dị của người dân bình thường để ra đời làm người.

Làm máng cỏ trong gia đình không đơn thuần là việc trang trí nhà cửa, việc bày ra một máng cỏ, một hang đá có sẵn hay được mua tại tiệm sách đạo, nhưng có thể là dịp để gia đình thông hiệp với mẫu nhiệm Giáng sinh ngày hôm nay và cùng với các thành viên của gia đình. Việc làm máng cỏ này cũng có thể là một dịp để cha mẹ giáo dục con cái một cách cụ thể về bài học của Giáng sinh, một cơ hội để giảng dạy, qua bộ tượng các nhân vật của máng cỏ, về vai trò của Đức Maria, của thánh Giuse, các mục đồng, của ba nhà đạo sĩ... Chẳng hạn, mỗi tuần của mùa Vọng có một buổi tối cả gia đình cùng tụm lại để làm máng cỏ, và người lớn tuổi sẵn sàng giải thích cặn kẽ từng câu hỏi của các bé nêu lên khi cầm tượng các nhân vật của hang đá. Các trẻ trong gia đình cũng có thể mời bạn bè, hàng xóm tới cùng làm hang đá. Việc làm hang đá hay máng cỏ này có thể kéo dài suốt mùa Vọng, tượng các nhân vật lần lượt được đặt ra theo hành trình của Đức Maria và thánh Giuse trên đường tới Bêlem và tới hang đá như được mô tả trong hai sách Tin Mừng Matthêu và Luca, đoạn 1 và 2. Mỗi chặng đường của cuộc hành trình có thể là một dịp để gia đình đọc một đoạn sách Thánh và cầu nguyện với Thánh gia.

3. Cử hành bí tích trong mùa Vọng

3.1. Bí tích Thánh Tẩy

Mùa Vọng chuẩn bị lễ Giáng sinh là thời gian thích hợp để gọi lại bí tích Thánh Tẩy người tín hữu đã lãnh nhận, để giáo huấn và cử hành bí tích Thánh Tẩy cho người trưởng thành cũng như trẻ mới sinh, vì mùa chuẩn bị lễ Giáng sinh đầy ắp những biểu tượng : Như Đức Maria chờ đợi mọi sự diễn ra theo Lời Chúa (Lc 1, 38), người châu nhưng cũng chờ đợi bí tích Thánh Tẩy để được sinh ra với sự sống mới. Mùa Vọng cũng là mùa chuẩn bị cho ánh sáng chiếu rọi trong đêm Giáng sinh : “Đêm hầu tàn, ngày sắp đến. Vậy ta hãy vất bỏ những việc tối tăm, và hãy mặc lấy khí giới sự sáng” (Rm 13, 12)...

Các bài đọc về thánh Gioan Tẩy giả khiến chúa nhật thứ hai và thứ ba mùa Vọng thành thời gian đặc biệt thích hợp cho việc cử hành bí tích Thánh Tẩy trong

bối cảnh của phụng vụ chúa nhật. Nghi thức rửa tội trẻ em cũng có nhiều quy chiếu về việc Chúa đến lại lần thứ hai như việc trao cây nến thấp sáng cho trẻ với lời kèm theo: “Hãy nhận lấy ánh sáng Chúa Kitô. Anh chị em là những bậc làm cha mẹ và người đỡ đầu, ánh sáng này được trao phó cho anh chị em chăm nom, tức là lo lắng cho trẻ nhỏ này đã được Chúa Kitô soi sáng, luôn luôn sống như con cái sự sáng và bền vững trong đức tin. Nhờ đó, khi Chúa đến, chúng được ra nghênh đón Người với toàn thể các thánh trên trời”.

Với những ai được tái sinh với Đức Kitô trong bí tích Thánh Tẩy, thời kỳ chuẩn bị Đấng cứu chuộc ra đời cũng mang màu sắc thanh tẩy. Như Đức Giêsu sinh ra từ cung lòng Đức Maria, cũng vậy, nhờ bí tích Thánh Tẩy, chúng ta được tái sinh làm con Thiên Chúa. Trong bí tích Thánh Tẩy, chúng ta nhận được lời mời gọi chuẩn bị đường cho Chúa đến bằng các công việc của lòng bác ái và công bình. Các bài đọc của chúng ta trong suốt mùa này cũng nhắc nhở chúng ta rằng Thiên Chúa của chúng ta là Thiên Chúa của kẻ thấp bé và nghèo khổ.

3.2. Nghi thức sám hối

Mùa Vọng được thiết lập, khởi đầu, như một mùa sám hối chuẩn bị cho cuộc phán xét cuối cùng và người Công giáo theo truyền thống dùng mùa Vọng để dọn lòng xưng tội mừng lễ Chúa Giáng sinh. Các bài đọc và lời cầu nguyện của mùa Vọng phản ánh hai tính chất của mùa Vọng : dọn mình xứng đáng tiếp đón Chúa; qua việc sám hối, chúng ta trở nên sẵn sàng trong tâm trí trước việc Chúa đến.

3.3. Chăm sóc mục vụ cho kẻ liệt

Mặc dù mùa Vọng là một thời gian bận rộn, tuy nhiên, cộng đoàn giáo xứ và đặc biệt các linh mục, giáo sĩ phụ trách và phục vụ giáo xứ cũng không nên quên những người bệnh, những người đau yếu không còn khả năng thể xác để tham dự các cử hành phụng vụ trong mùa Vọng. Hơn ai hết, họ là những người chờ đợi Chúa đến với họ trong những giờ phút thử thách của bệnh tật này, do đó, cộng đoàn giáo xứ nên tổ chức viếng thăm, đưa Mình Thánh Chúa...những người bệnh không thể tới nhà thờ cử hành phụng vụ với cộng đoàn.

III. Ý NGHĨA MÙA GIÁNG SINH

Mùa Giáng sinh là mùa thi vị nhất của năm phụng vụ. Các bài ca ghi dấu ấn sâu đậm nhất trong ký ức người kitô hữu là các bài ca Giáng sinh. Những Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời, Cao cung lên, Đêm thánh vô cùng...Và những đĩa nhạc Noel ngoại quốc hàng năm nghe đi nghe lại vẫn thấy hay.

Nhưng Giáng sinh không phải chỉ là ngày lễ của những ký ức xa xôi từ thuở nào và của thời hiện tại. Phụng vụ Giáng sinh đưa chúng ta đi vào chương trình cứu độ của Thiên Chúa khi nhắc nhở cộng đoàn Giáng sinh chính là “ngày lễ của sự cứu độ chúng ta” (collecta, lễ đêm), sự khởi đầu của việc cứu chuộc chúng ta” (lời nguyện dâng lễ, lễ Đêm). Giáng sinh là sự khôi phục trật tự của vũ trụ khi Thiên Chúa và nhân loại lại kết hợp làm một qua việc làm con của Chúa Giêsu Kitô : “...” (Lời nguyện dâng lễ, lễ Đêm).

Giáng sinh là một lễ của ánh sáng. Ánh sáng chiếu trong đêm tối. Ánh sáng không chỉ chiếu trên chúng ta mà trong chúng ta .

Giáng sinh không phải là thời để hoài cổ mà kêu gọi chúng ta tham gia tích cực vào mầu nhiệm, một kế đồ đã bắt đầu được triển khai với mầu nhiệm Nhập thể : Con Thiên Chúa làm người và ở giữa chúng ta để cứu độ chúng ta. Giáng sinh như vậy không phải là ký ức về một sự kiện đã diễn ra tại Bêlem, vào một đêm nọ, cách nay trên hai ngàn năm, mà còn là và nhất là sự kiện của hôm nay và tại đây. Cái ‘hôm nay’ của Đức Mẹ Maria, của thánh Giuse, của các người mục đồng cũng là cái ‘hôm nay’ của chính chúng ta.

Các hoàn cảnh lịch sử nhất định đã có ảnh hưởng trên sự phát triển các điểm nhấn của lễ và mùa Giáng sinh. Tin Mừng Giáng sinh được viết sau cùng. Sang thế kỷ IV, trước trào lưu mang tên Arius, phủ nhận thiên tính của Chúa Giêsu, tại Công đồng Nixêa (325), Giáo hội tuyên xưng Chúa Giêsu là “Thiên Chúa bởi Thiên Chúa, ánh sáng bởi ánh sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật...Làm một với Thiên Chúa Cha” (Kinh Tin kính của công đồng Nixêa). Như vậy, Chúa Giêsu không chỉ thuần túy là một tạo vật thánh thiêng của Thiên Chúa, mà Người là Thiên Chúa toàn năng, ở cùng Thiên Chúa từ nguyên thủy, “được sinh ra mà không phải tạo thành” (ibid).

Một hoàn cảnh lịch sử khác cũng có ảnh hưởng trên sự phát triển của lễ Giáng sinh hay đúng hơn, cho việc mừng lễ Giáng sinh vào ngày 25/12. Đó là vào năm 274, hoàng đế Aurelius đã quyết định ngày 25/12 –ngày đông chí–là ngày dâng kính Natale Solis Invicti, một ngày lễ của lương dân kính “Thần Mặt Trời vô địch”. Vì có nhiều đoạn Thánh Kinh khẳng định Đức Kitô là ánh sáng, ánh sáng của thế giới, nên cũng dễ hiểu khi Giáo hội ‘rửa tội’ cho ngày lễ này của người lương, và biến việc kính mặt trời thành việc kính Mặt Trời công chính.

Một lý do khác nữa của việc lễ Giáng sinh được mừng vào ngày 25/12: các kitô hữu tiên khởi cho rằng Chúa Giêsu sinh ra vào ngày 25/12. “Vào buổi đầu thế kỷ thứ ba, các nhà thần học Kitô giáo đã tính toán về ngày sinh của Đức Giêsu vốn

không được ghi trong các sách Tin Mừng. Biểu tượng Chúa Kitô Mặt Trời cảm rễ sâu trong ý thức của người kitô hữu khiến họ có sự quan tâm đặc biệt tới các thời điểm phân và điểm chí” (Năm phụng vụ, trg. 123). Và hậu quả là sự kiện ông Gioan Tẩy giả ra đời được đặt vào ngày hạ chí (“Tôi phải bé đi”, Ga 3, 30), và Chúa Giêsu ra đời sáu tháng sau, vào đông chí “Và Người phải lớn lên”, ibid.). Đối với những con người có cuộc sống gắn với mặt trời, mặt trăng và các mùa hơn chúng ta, những thời gian này có ý nghĩa rất đặc biệt. Các Kitô hữu tiên khởi có thể đã coi sự Nhập thể của Chúa –ra đời, chết và sống lại – được khắc ghi trong vũ trụ.

Giáng sinh là một ngày lễ trọng thể như ngày lễ Phục sinh, quá lớn để chỉ được mừng trong một ngày duy nhất : Giáo hội đã dành một thời gian dài để suy niệm về mầu nhiệm trọng đại này. Tuần bát nhật lễ Giáng sinh được cử hành một cách đặc biệt trọng thể. Ngày chúa nhật trong tuần bát nhật, chúng ta tiếp tục mừng sự nhập thể của Đức Kitô, từ một nhân giới khác với lễ kính Thánh Gia của Đức Giêsu, Mẹ Maria và thánh Giuse. Tuần bát nhật kết thúc với lễ kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, vào ngày 1/1, ngày lễ trọng thể đầu tiên kính Đức Mẹ Maria, kết quả của Công đồng Êphêô.

Mùa Giáng sinh tiếp tục với lễ trọng thể sự Hiện Linh của Chúa, mừng việc Chúa Kitô “tỏ mình” ra. Hiện Linh trong truyền thống thường được mừng ngày thứ mười hai sau lễ Giáng sinh (6/1), và là một ngày lễ nghỉ. Nhưng tại những nơi lễ Hiện Linh không phải là lễ nghỉ, thì được dời vào ngày chủ nhật. Mùa Giáng sinh kết thúc với lễ kính Chúa Giêsu chịu phép Thánh Tẩy. Với việc Chúa Giêsu chịu Thánh tẩy, kết thúc thời kỳ ẩn dật của Chúa Giêsu và bắt đầu thời kỳ sứ vụ công khai của Người. Các mùa và ngày lễ tiếp theo của năm Phụng vụ sẽ cho chúng ta được đi tiếp với Đức Kitô trong những đoạn đường tiếp theo của sứ vụ của Người.

Kết luận

Như vậy, năm Phụng vụ Giáo hội vừa mở đầu, với những mùa, những ngày lễ, với những bài đọc, lời kinh, câu hát đã được ấn định, chính là lời mời gọi các cộng đoàn và từng người tín hữu ý thức và tích cực sống trong sự hiệp thông với công cuộc cứu độ Thiên Chúa đang thực hiện giữa cộng đoàn phụng vụ.

Wang Nghi và Giuse Nguyễn

Trích Tập san Hiệp Thông / HĐGM VN, Số 85 (Tháng 11 & 12 năm 2014)

SÔNG TÂM TÌNH MÙA VỌNG

Mùa Vọng, ngày xưa thường gọi là “Mùa Áp” (theo tiếng Latinh là Adventus, từ động từ Advenire, tiếng Anh là Advent, có nghĩa là “đến gần”), với ý nghĩa là Mùa “trông đợi”, “mong chờ”.

Chữ Vọng theo từ điển Hán-Việt có 2 nghĩa:

Nghĩa thứ nhất 妄 (gồm chữ Nữ và chữ Vô) là Viễn vọng, hư giả. Chữ Vọng này hiểu là vô vọng. Td: vọng ngữ, vọng chấp, vọng niệm.

Nghĩa thứ hai 望 (gồm chữ Chủ, chữ Nguyệt[1] và chữ vô) là trông mong, chờ đợi, ngưỡng mộ. Chữ Vọng này mới là hy vọng. Nó còn có nghĩa là ngưỡng vọng, ngửa trông lên Trời với lòng mong mỏi. Td: Vọng bái hay Vọng nhựt vào ngày rằm âm lịch.

Theo truyền thống Giáo Hội, Mùa Vọng có bốn ý nghĩa sau: Mùa kỷ niệm thời gian chuẩn bị đón Chúa Kitô "đã đến" lần thứ nhất; Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô "sẽ đến" lần thứ hai vào ngày tận thế; Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô "sẽ đến" viếng thăm vào cuối đời mỗi người chúng ta; Mùa chuẩn bị tâm hồn Kitô hữu xứng đáng để mừng Lễ Giáng Sinh sắp tới.

1/ Mùa Vọng là Mùa kỷ niệm thời gian chuẩn bị đón Chúa Kitô “đã đến” lần thứ nhất cách đây hơn 2 ngàn năm. Kỷ niệm ở đây không đơn thuần là hoài niệm, không chỉ là những hình ảnh hay biến bố để ghi nhớ, nhưng là một thực tại để sống.

Mùa Vọng trước tiên là Mùa để chúng ta sống lại lịch sử ơn cứu độ của Đức Kitô trong cuộc đời mình, bắt đầu từ việc dân Do thái mong đợi và chuẩn bị Đấng Messia (Chúa Kitô) đến để "giải phóng" họ khỏi ách nô lệ, đặc biệt là nô lệ tội lỗi. Isaia đã loan báo, Gioan Tẩy Giả đã dọn đường, dân chúng cũng đã chịu phép rửa sám hối để đón nhận Đấng Messia.

Đấng Messia là Đức Kitô đã đến, ban đầu người ta cũng hồ hởi đón nhận Ngài, nhưng rồi thấy Ngài là Đấng không giống như mình nghĩ, không hành động như mình mong, không thực hiện những điều như mình muốn, nên người ta dần dần bỏ Ngài. Hơn nữa, vì quyền hành và tham vọng, vì kiêu căng và lòng chai dạ đá, nên các vị lãnh đạo tôn giáo muốn khai trừ Ngài.

Quả thật, “Ngài đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận” (Ga 1, 11). Người Do Thái đã muốn nắn đúc Vị Cứu Tinh theo ý đồ và tham vọng của

họ, muốn đúc khuôn một Vị Cứu Thế theo quan niệm và mơ ước của họ, nên đã không nhận ra hay không muốn nhận ra Ngài. Cuối cùng, Chúa Giêsu đã chết cho những ảo tưởng, kiêu căng và tội lỗi của họ, và thật ra cũng là của nhân loại, của mỗi người chúng ta.

Cho tới ngày nay họ vẫn còn gục đầu vào bức tường than khóc để chờ đợi một Đấng Messia như lòng họ mong ước, chứ không như Thiên Chúa ước mong. Như vậy, sống lại lịch sử của ơn cứu độ trong Mùa vọng là để chúng ta xác tín rằng, thái độ mong đợi và chuẩn bị Chúa đến trước tiên phải là hành vi tẩy não và thanh lọc cuộc sống mình, để không rơi vào tình trạng vong thân và lạc mất cứu độ như dân Do Thái xưa.

Nói đến tẩy não là vì trong đầu óc ta đầy những tạp niệm, định kiến, thành kiến, thiên kiến; cũng như những hình dung và quan niệm lệch lạc hoặc thiếu sót về Thiên Chúa, về chính mình và tha nhân, để từ đó sáng lên một cái nhìn trung thực, đúng đắn, rõ ràng và thâm sâu về mọi sự theo cái nhìn của Thiên Chúa.

Nói đến thanh lọc là vì bản thân ta luôn dễ bị ô nhiễm bởi nhiều ham muốn, đam mê, dục vọng, khiến ta sa lạc, và nô lệ cho tội lỗi. Tội lỗi làm tâm trí ta trở nên đen tối không còn khả năng nhận diện và gặp gỡ Chúa. Vì thế, tẩy não và thanh lọc bản thân điều kiện tối cần. Đó cũng là hành vi tự cứu độ mình trước khi đón nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa.

2/ Mùa Vọng là Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô “sẽ đến” lần thứ hai vào ngày tận thế. Ngày đó cũng là ngày “không ngờ”, ngày mà “Con Người sẽ ngự đến đầy quyền năng và uy nghi cao cả!” để xét xử phân minh. Tuy nhiên đối với những ai có lòng tin nơi Đấng Cứu Thế, và sống theo Phúc Âm của Ngài, thì ngày đó, không đáng kinh khiếp, nhưng lại là “Ngày Giải Thoát” để bước vào miền hạnh phúc viên mãn của cuộc sống “trường sinh, vinh hiển”, một “Trời Mới Đất Mới” (Is 65, 17; 66, 22 ; Kh 21, 1-4). Hoa quả của lòng tin chính là đức ái trong mọi tương quan hằng ngày. Tiêu chuẩn chính yếu của ngày chung thẩm không có gì khác hơn là tình yêu mến, là đức ái (x. Mt 25, 32-55).

Dostoievski có lần kể câu chuyện về một người phụ nữ ở dưới luyện ngục, tha thiết xin thánh Phêrô cho lên thiên đàng. Thánh nhân yêu cầu bà nhớ lại xem đã làm được điều gì tốt để ngài có thể dựa vào lý do đó mà xét cho vào Thiên đàng. Người phụ nữ nhìn lại thật tí mỉ cuộc đời và nhớ chắc chắn đã có lần cho lão ăn mày khôn khổ một củ hành. Bà vội trình với thánh Phêrô và ngài phán, vì người đã cho kẻ khó một củ hành nên bây giờ ta sẽ cột sợi dây vào củ hành thả xuống luyện ngục, rồi

người cứ bám vào đó, ta sẽ kéo lên. Thế là người phụ nữ bám chặt vào củ hành để thánh Phêrô kéo lên. Khổ nỗi khi thấy bà được kéo lên, những người khác nhao nhao xin theo và bà ra sức đẩy dựa đạp họ xuống, vừa đạp vừa la “một mình tao lên thôi”! Nhưng vì đẩy dựa quá nên sợi chỉ đứt luôn và bà vẫn ở lại chỗ cũ.

Tới lúc lên thiên đàng mà vẫn còn ích kỷ. Câu chuyện này có thể làm ta liên tưởng đến hình ảnh các nhân vật tu tế và trợ tế trong dụ ngôn Người Samari nhân hậu (x. Lc 10) khi họ vội vã lên đèo thờ mà bỏ quên tha nhân trong cảnh đau khổ. Thiếu tình yêu, thiếu bác ái với tha nhân, thì những cố gắng chu toàn các bổn phận thờ phượng có nghĩa lý gì? “Hãy về học cho biết ý nghĩa của câu này: “Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế.” (Mt 9, 13).

3- Mùa Vọng là Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô "sẽ đến" viếng thăm vào cuối đời mỗi người chúng ta. Không ai biết được ngày giờ nào, vì thế, hãy chuẩn bị tâm hồn sẵn sàng. Như Chúa Giêsu nói với chúng ta: “Chúng con hãy coi chừng, hãy tỉnh thức và cầu nguyện, vì chúng con không biết lúc đó là lúc nào!” (Mc 13, 33). Thánh Phaolô cũng khuyên: “Chúng ta mong chờ Chúa Kitô, Chúa chúng ta, tỏ mình ra ...” và mong rằng “chúng ta bền vững đến cùng, không có gì đáng trách trong ngày Chúa Kitô, Chúa chúng ta ngự đến” (1Tx 5, 23)

Thường xuyên suy gẫm về sự chết là cách thế hữu hiệu nhất để sống cách tốt nhất. Đức Hồng Y Px. Nguyễn Văn Thuận chia sẻ cho chúng ta kinh nghiệm: “Nếu tôi biết ngày mai mình sẽ chết, thì hôm nay tôi sẽ sống một ngày đẹp nhất”. Chúng ta chưa sống từng ngày đẹp nhất là vì cứ tưởng mình còn lâu mới chết. Đó cũng là cám dỗ của ma quỷ để ta mê say cuộc sống này mà mất đi sự cảnh giác.

Ai cũng dễ ham mê gây dựng cho mình một sự nghiệp trần thế, muốn có uy tín hơn, sáng giá hơn, chức vụ cao hơn, ảnh hưởng lớn hơn, mọi người nể phục hơn, làm nên những công trình to tát hơn. Ít có ai muốn sống âm thầm, hiền lành, khiêm tốn và vui lòng chịu khó, chịu khổ theo ý Chúa muốn; ít ai muốn chịu khinh khi, chịu xóa mình, chịu quên lãng, để sống cho Chúa và tha nhân. Nhưng rồi tất cả những gì chúng ta gây dựng để mong hưởng thụ cho riêng mình đều là hư vô, vì khi nằm xuống trong lòng đất rồi thì tất cả đều chấm dứt, chẳng còn lại gì. Chẳng ai còn nhớ đến, thế hệ tương lai cũng chẳng biết ta là ai, hiện hữu cũng vậy, không hiện hữu cũng thế, duy chỉ một mình Chúa biết. Quả thật, ý nghĩa và giá trị cuộc sống của ta chỉ ở nơi Chúa mà thôi. Vì thế, đừng bao giờ tìm kiếm những gì ngoài Chúa, những gì không phải là Chúa.

Thực tế, Mùa Vọng là mùa chúng ta chuẩn bị tâm hồn xứng đáng để mừng Lễ Giáng Sinh sắp tới. Thật sự ta chẳng bao giờ xứng đáng được với chính Chúa, Đấng thánh thiện vô ngần, nhưng chỉ là bớt bất xứng hơn. Điều này đòi hỏi mỗi người cứ phải hoán cải, sửa đổi và tu chỉnh cuộc sống không ngừng, để góp phần với Chúa làm cho cuộc sống trở nên chân thật hơn, khiêm tốn hơn, yêu thương hơn, cao đẹp hơn, an bình hơn, như tiên tri Isaia đã hô hào, như Gioan Tẩy Giả đã loan báo, như trong thư 2Phêrô 3-9 đã nhắc lại “Thiên Chúa kiên nhẫn đối với anh em; vì Ngài không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn mỗi người đi đến chỗ ăn năn hối cải ...”.

Nguyễn Trãi có câu: “Nhất thất túc thành thiên cổ hận. Tái hồi đầu thị bách niên cơ” (Một bước sa chân là ngàn đời ân hận. Quay đầu trở lại là trăm năm cơ đồ). Cần làm một cuộc trở lại cách đặc biệt trong Mùa Vọng này: trở lại với Chúa, trở lại với anh em, và trở lại với chính mình để đón nhận một sức sống mới.

Chúa Giáng Sinh không chỉ là một biến cố hồng phúc đối với Đức Maria ngày xưa, nhưng còn là một biến cố ân phúc đối với mỗi người chúng ta ngày nay. Theo cha Zundel, điều này có nghĩa là Chúa cũng muốn cho chúng ta nên giống như Đức Mẹ là cư mang, sinh hạ và nuôi dưỡng Chúa lớn lên trong cuộc đời mình. Đây là điều chúng ta đọc thấy trong phụng vụ lễ Giáng sinh: “Một đứa trẻ được sinh ra cho chúng ta”.

Thiên Chúa muốn sinh ra từ chúng ta cũng như chúng ta được sinh ra từ Ngài. Điều bí ẩn sâu sắc nhất của Phúc Âm, đó là Thiên Chúa muốn sinh ra từ lòng mến của chúng ta. Người ta chỉ tin vào Thiên Chúa, tin vào Phúc Âm khi bộ mặt của Chúa Giêsu lộ rõ trong đời sống của chúng ta, để từ đó ta mới có thể trao ban Chúa cách đích thực cho người khác. Mỗi lần khuôn mặt người khác được sáng lên do sự tiếp xúc với lòng bác ái của chúng ta, thì đó là nét mới của khuôn mặt Thiên Chúa được lộ ra. Nếu không như thế, thì đời sống thiêng liêng, mọi hoạt động tông đồ và truyền giáo đâu có nghĩa gì. Đó cũng chính là sự thể hiện tính cách mẫu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ của Giáo Hội trong cuộc đời của mỗi người chúng ta.

Hiểu như thế và xác tín thâm sâu như vậy, chúng ta mới thấy Lễ Giáng Sinh có một ý nghĩa trọng đại trong từng năm của cuộc đời mình. Nhờ đó, ta biết chuẩn bị bằng cách cải đổi tâm hồn mình như thế nào để phát sinh hiệu quả ơn thánh và làm lớn mạnh công trình tình yêu mà Chúa muốn thực hiện nơi mỗi người chúng ta.

Lm. Thái Nguyên

Nguồn: <http://www.simonhoadalat.com>

10 ĐIỀU BẠN CẦN BIẾT VỀ MÙA VỌNG

Hầu hết trong chúng ta có một sự hiểu biết trực quan về Mùa Vọng dựa trên kinh nghiệm, nhưng những văn kiện chính thức của Giáo Hội thực sự nói gì về Mùa Vọng? Dưới đây là một số câu hỏi cơ bản và những hồi đáp (chính thức!) về Mùa Vọng.

Một số trong đó thật bất ngờ!



01. Mục đích của mùa Vọng là gì?

Mùa Vọng là một mùa trong niên lịch phụng vụ của Giáo Hội – chính xác hơn, thuộc niên lịch của Giáo Hội Latinh, là Giáo Hội lớn nhất hiệp thông với Đức Giáo Hoàng.

Những Giáo Hội Công giáo khác – cũng như nhiều Giáo hội không phải Công giáo — có tổ chức Mùa Vọng nhưng theo cách thức riêng của họ.

Theo sách: "Những Quy Luật Tổng Quát về Năm Phụng Vụ và Niên Lịch",

Mùa Vọng có một đặc tính với hai khía cạnh:

- Là một mùa để chuẩn bị cho Giáng Sinh khi chúng ta tưởng niệm việc Đức Kitô đến lần thứ nhất.

- Như là một Mùa mà việc nhớ lại ấy hướng tâm trí của chúng ta tới sự chờ đợi cho lần trở lại của Đức Kitô trong ngày sau hết.

Do đó, Mùa Vọng là một thời kỳ sốt sắng và mong đợi trong hân hoan.

Chúng ta thường nghĩ về Mùa Vọng chỉ như là một mùa chuẩn bị cho Giáng sinh hay tưởng nhớ việc Đức Kitô đến lần thứ nhất, nhưng như sách: "Những Quy Luật Tổng Quát về Năm Phụng Vụ và Niên Lịch" chỉ ra, thật quan trọng để nhắc nhớ rằng Mùa Vọng còn là dịp để chúng ta hướng tới sự trở lại của Đức Kitô. Cho nên, có thể nói Mùa Vọng đưa tâm trí chúng ta hướng về hai lần đến thế gian của Đức Kitô.

02. Những màu phụng vụ nào được sử dụng trong mùa Vọng?

Những ngày đặc biệt và những nghi thức cử hành nào đó có thể có những màu riêng (thí dụ, màu đỏ dành cho lễ kính các thánh tử đạo, màu đen hay trắng vào dịp lễ an táng), nhưng màu thông thường của Mùa Vọng là tím. Sách "Quy Chế Tổng quát Sách lễ Rôma" đưa ra: Màu tím hay đỏ tía được sử dụng trong Mùa Vọng và

Mùa Chay. Các màu này cũng có thể được mặc trong những nghi thức và Thánh lễ an táng (346d).

Ở nhiều nơi, có một ngoại lệ đáng chú ý cho Chúa Nhật thứ ba Mùa Vọng, được biết tới như là “Chúa Nhật vui” (*Gaudete*) : Màu hồng có thể được sử dụng trong ngày Chúa Nhật vui và Chúa Nhật thứ ba Mùa Chay (*Laetare*). (GIRM 346f).

03. Phải chăng Mùa Vọng là mùa thống hối?

Chúng ta thường nghĩ về Mùa Vọng như là mùa thống hối bởi vì màu tím trong phụng vụ, giống như màu của mùa Chay – màu dành cho mùa sám hối.

Tuy nhiên, sự thực là Mùa Vọng không phải là mùa thống hối. Thật ngạc nhiên!

Theo điều khoản của Giáo Luật: số 1250: những ngày và những lần sám hối trong Giáo Hội hoàn vũ là mọi thứ sáu trong cả năm và cả mùa Chay.

Mặc dầu các đảng bản quyền địa phương có thể thiết lập thêm những ngày sám hối, song, trên đây đã là một danh sách đầy đủ của những ngày và những lần thống hối trong Giáo Hội Latinh cũng như toàn thể Giáo Hội, và Mùa Vọng không phải là một trong số đó.

04. Mùa Vọng bắt đầu và kết thúc khi nào?

Theo "Những Quy Luật Tổng Quát về Năm Phụng Vụ và Niên Lịch": Mùa Vọng bắt đầu với giờ Kinh Chiều I của Chúa Nhật ngày hoặc gần ngày 30/11 nhất; Mùa Vọng sẽ kết thúc vào trước giờ Kinh Chiều I của lễ Giáng Sinh (số 40).

Chúa Nhật đứng vào hay gần với ngày 30.11 nhất có thể trong khoảng 27.11 – 3.12, tùy theo năm.

Trong trường hợp một Chúa Nhật, giờ Kinh Chiều I được xem như vào Kinh Chiều I trước đó (thứ 7). Theo hướng dẫn tổng quát của các giờ kinh phụng vụ: Được cử hành ngay trước Thánh lễ, giờ Kinh Chiều được gộp vào cùng một cách thức như Kinh Sáng. Giờ Kinh Chiều I của những lễ trọng, các Chúa Nhật hay lễ kính Chúa rơi vào ngày Chúa Nhật có thể không được cử hành cho tới sau Thánh lễ của ngày hôm trước hay thứ bảy.

Điều này có nghĩa rằng, Mùa Vọng bắt đầu vào buổi chiều của thứ 7 giữa 26/11 – 2/12; kết thúc vào chiều ngày 24.12, lúc cử hành Kinh Chiều I lễ Giáng Sinh (25/12).

05. Vai trò của các Chúa Nhật trong Mùa Vọng?

Có 4 Chúa Nhật trong Mùa Vọng. "Những Quy Luật Tổng Quát về Năm Phụng Vụ và Niên Lịch" tuyên bố: Các Chúa Nhật của mùa này được gọi là Chúa Nhật thứ nhất, thứ Hai, thứ Ba và thứ Tư của Mùa Vọng (số 41)

Chúng ta đã đề cập trước đó về Chúa Nhật thứ ba có tên đặc biệt là *Gaudete* – từ Latinh có nghĩa là “niềm vui” là từ đầu tiên trong ca nhập lễ của Thánh lễ trong ngày này.

Giáo Hội gán cho các Chúa Nhật này có tầm quan trọng đặc biệt, những ngày ưu tiên hơn tất cả những cử hành phụng vụ khác. Vì thế, "Những Quy Luật Tổng Quát về Năm Phụng Vụ và Niên Lịch" tuyên bố: bởi vì tầm quan trọng đặc biệt của ngày này, cử hành Chúa Nhật chỉ dành cho lễ trọng hay lễ kính Chúa. Các Chúa nhật của Mùa Vọng, Mùa Chay và Phục Sinh được ưu tiên trên tất cả các lễ trọng và lễ kính Chúa. Các dịp lễ trên nếu rơi vào những Chúa Nhật này sẽ được cử hành trong các ngày thứ 7 trước đó (số 5).

06. Những gì diễn ra với các ngày trong tuần?

Các bài giảng dành cho các ngày trong tuần của Mùa Vọng được khuyến khích đặc biệt. "Những Quy Luật Tổng Quát về Năm Phụng Vụ và Niên Lịch" cũng chỉ ra vai trò đặc biệt các ngày trong tuần của tuần lễ trước Giáng sinh: các ngày trong tuần từ 17-24/12 hướng tới việc phục vụ chuẩn bị trực tiếp hơn dành cho sinh nhật của Đức Kitô. (số 41).

Vai trò đặc biệt ấy được minh chứng trong các bài đọc Kinh Thánh được sử dụng trong phụng vụ trong những ngày này.

07. Các nhà thờ được trang hoàng như thế nào trong suốt Mùa Vọng?

Trong Mùa Vọng, bàn thờ được chưng hoa cách vừa phải, thích hợp với đặc tính của mùa, để không cho thấy quá sớm niềm vui trọn vẹn của ngày Sinh Nhật Chúa. (x. GIRM 305).

08. Âm nhạc được sử dụng như thế nào trong suốt Mùa Vọng?

Trong Mùa Vọng được phép đánh phong cầm và các nhạc cụ khác cách vừa phải, phù hợp với đặc tính của mùa này, nhưng đừng đi trước niềm vui trọn vẹn của lễ Chúa Giáng Sinh. (x GIRM 313).

09. Kinh Vinh danh có được đọc hay hát trong suốt Mùa Vọng không?

Kinh Vinh danh không được đọc hay hát trong dịp này.

10. Những việc đạo đức riêng nào chúng ta nên thực hiện để trở nên thiết thân với Thiên Chúa hơn trong suốt Mùa Vọng?

Có nhiều việc đạo đức khác nhau mà Giáo Hội đã chấp nhận cho sử dụng trong suốt Mùa Vọng. Phổ biến hơn cả là Vòng hoa mùa Vọng.

Tác giả: Jimmy Akin, ncregister.com

Chuyển ngữ: Joseph Trần Ngọc Huỳnh, S.J.

Nguồn: dongten.net

TÍN ĐIỀU VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI

(Immaculata conceptione Beata Mariae)

1. Lịch sử tín điều

Không có một giáo phụ Hy Lạp hoặc Latinh nào dạy cách minh bạch v? : “đầu thai vô nhiễm nguyên tội” của Đức Maria (immaculé conception de Marie), nhưng đã có manh nha cho tư tưởng này :

- Thánh Ephrem (thế kỷ 4) đã nói tới sự trong sạch và Thánh thiện hoàn toàn của Đức Mẹ :

“Ôi Chúa và Mẹ Ngài, Chúa và Mẹ hoàn toàn tốt đẹp và hoàn hảo mọi mặt, vì ở nơi Chúa không có vết bần nào, ở nơi Mẹ không có vết nhơ nào” (Carm Nisib 27).

- Thánh nhân còn so sánh Đức Mẹ với Eva :

“Cả hai đều vô tội, đều đơn sơ, đều hoàn toàn bằng nhau, nhưng sau này một trở thành nguyên nhân cho sự chết chúng ta, một trở thành nguyên nhân cho sự sống chúng ta” (Op syr 2,327).

- Thánh Augustinô (354-430) quả quyết rằng tất cả mọi người phải nhìn nhận :

“Trừ Đức Trinh Nữ Maria, không thể nói về Ngài điều gì khi bàn tới tội vì danh dự của Chúa” (De nature et gratia 36,42).

- Sở dĩ các giáo phụ không bàn tới việc Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội – ngay cả Thánh Ambrosiô và Augustinô thường nhấn mạnh tới sự tinh tuyền và Thánh thiện của Đức Mẹ cũng không hề có tư tưởng về Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội – là vì rất ý thức về lời Thánh Phaolô dạy :

“Vì chỉ có một Thiên Chúa và một Đấng Trung Gian giữa Thiên Chúa và loài người là Đức Giêsu Kitô, con người thật, đã thí mình lam giá chuộc thay cho mọi người” (1 Tm 2, 5 - 6).

“Vậy do một người mà tội lỗi đã vào thế gian và tội lỗi đã gây nên sự chết. Thế là sự chết đã lan tràn đến hết mọi người vì mọi người đã phạm tội... Ấy vậy, cũng như do sự sa ngã của một người, mọi người đều bị án phạt, thì cũng vậy, do đức công chính của một người, mọi người đều được giải án tuyên công và được sống. Vì cũng do sự bất kháng, không tuân phục của một người mà nhiều người bị liệt hàng tội lỗi. Thì cũng vậy, do sự vâng phục của một người mà nhiều người được nên công chính” (Rm 5,12 và 18-19).

Do Adam phạm tội, ai cũng vương mắc tội lỗi cả. Bây giờ, do Chúa Kitô, mọi người được giải án tuyên công, được trở nên công chính. Thánh Phaolô nhấn

manh tới tính phổ biến của ơn cứu chuộc do Chúa Kitô thực hiện cho toàn thể nhân loại, thế mà bảo Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội “tức là xem Đức Mẹ không phải cứu chuộc ?”

Thánh Bênadô, rất tôn kính Đức Mẹ, thế mà Ngài vẫn phản đối một cách quyết liệt giáo lý Đức Mẹ đầu thai vô nhiễm nguyên tội nhân dịp các kinh sĩ địa phận Lyon tổ chức trọng thể lễ Đức Mẹ đầu thai vô nhiễm nguyên tội, khoảng năm 1140, Ngài viết :

“Solam conceptionem Christi omnino contaminatam dignam esse quae solemniter celebratur : chỉ có Đức Kitô đầu thai là hoàn toàn sạch mọi tội lỗi vì thế mới xứng đáng mừng lễ trọng thể Đức Kitô đầu thai tinh tuyền”.

Thánh Albertô, Thánh Bonaventura thế kỷ 13 cũng tỏ ra rất dè dặt về giáo lý Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội.

Ngay cả Thánh Tôma Aquinô cũng phân vân và hình như ngài chủ trương lý thuyết : Sanctificatio ante Mariae post animationem : Đức Mẹ đầu thai mắc tội tổ tông truyền, nhưng ngay khi đó Ngài được Thánh hóa (tương tự trường hợp Thánh Gioan Tẩy Già), Ngài viết :

“Non tamen debemus dare matri, quod subtrahit aliquid honori fukii qui est Salvator omnium hominum, ut dicit Apostolus : Chúng ta không được gán cho Đức Mẹ cái gì làm giảm bớt một phần nào vinh quang của Chúa Con, là Đấng Cứu độ hết mọi người như lời Thánh Tông Đồ dạy” (Sm. Theol. Lla, q.14, art.3, ad pr).

Bên cạnh đó, lòng sùng kính Đức Mẹ cứ tăng lên nơi giáo dân và linh mục xứ đạo. Ban đầu, ở thế kỷ 8, người ta mừng lễ Đức Mẹ đầu thai trong lòng bà Thánh Anna hiếm hoi và già cả sinh được người con là Đức Maria. Dần dần lòng sốt mến của giáo dân và suy nghĩ của một số linh mục, thí dụ các kinh sĩ địa phận Lyon, đã suy nghĩ, đào sâu vấn đề đầu thai của Đức Mẹ và đi đến kết luận : sự đầu thai vô nhiễm nguyên tội của Đức Mẹ.

Trào lưu thần học dòng Phanxicô với những thần học gia Guileimo de Ware, với Duns Scot đưa quan niệm “praeredemptio” đã đặt nền tảng thần học vững chắc cho việc Đức Maria đầu thai vô nhiễm nguyên tội. Theo quan niệm này, Đức Maria được hưởng công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô trước khi Chúa Kitô sinh ra làm người bằng một ơn không phải giải thoát Đức Maria khỏi trạng thái tội lỗi nhưng là dự phòng để Đức Mẹ khỏi sa ngã vào tình trạng tội lỗi đó. Theo Duns Scot, đây là cách cứu chuộc hoàn hảo nhất.

Công Đồng Balê năm 1439 (khóa 36, không phải Công Đồng chung) đã có những lời lẽ đồng tình về quan niệm “vô nhiễm nguyên tội” :

“Doctrinem quae docet Beatam Virginem immacullate esse donceptam ab omnibus fidelibus tanquam doctrinam piam esse tenendam : Giáo thuyết dạy Đức Trinh Nữ diễm phúc vô nhiễm nguyên tội, được mọi tín hữu đón nhận là giáo thuyết phải được trân trọng”.

Công Đồng Tridentinô : Không quyết định một cái gì tích cực về giáo thuyết này nhưng trong khi định tín về tội nguyên tổ, Công Đồng đã viết những lời có ý nghĩa như sau :

“Non esse suae intentionis comprehendere in hoc decreto originali agitur, beatam immaculatam Virginem Mariam Deigenitricem : Công Đồng không có ý định thêm vào trong các sắc lệnh tội nguyên tổ Đức Trinh Nữ diễm phúc vô nhiễm nguyên tội Mẹ Thiên Chúa” (DBR 792).

Thánh Giáo Hoàng Piô V, năm 1567, đã kết án Bauis vì ông dạy rằng : ngoài Đức Kitô ra, không ai được miễn trừ khỏi tội nguyên tổ, cái chết và những khổ não của Đức Maria là hình phạt vì những tội hiện tại hoặc tội nguyên tổ” (D 1073).

Đức Phaolô V (1616), Đức Grêgoriô XV (1622) cảm không được khích bác giáo thuyết Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Đức Alexandre VII (1661) trong một bản văn tỏ bày sự tin tưởng về giáo thuyết này (tham chiếu D 1100).

Đức Clémentê XI ra lệnh phổ biến lễ Đức Mẹ đầu thai vô nhiễm nguyên tội cho toàn thể thế giới.

Sau cùng, ngày 8-12-1854 Đức Piô IX đã định tín Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội :

“... beatissinam Virginem Mariam in primo instanti suae conceptionis fuisse singulari omnipotentis Dei gratia et privilegio intuitu meritorum Christi, Jesu salvatoris humani generis ab omni originalis culpae labe praeservatam immunem esse a Deo revelatam atque idcirco ab omnibus fidelibus firmiter credendam... : Đức Trinh Nữ Maria diễm phúc ngay từ giây phút đầu tiên đầu thai, nhờ một phương pháp ngoại lệ và ơn sủng duy nhất của Thiên Chúa toàn năng ban cho do công nghiệp của Chúa Kitô Đấng cứu chuộc loài người, đã được gìn giữ tinh tuyền khỏi mọi vết nhơ của tội nguyên tổ là điều được Thiên Chúa mạc khải vì thế mọi tín hữu đã tin tưởng cách chắc chắn và bền vững”.

2. Suy nghĩ

Kinh Thánh đã dành cho Đức Mẹ một địa vị cao sang, trỗi vượt chỉ sau Chúa Kitô mà thôi. Thí dụ lời sứ thần xưng Đức Mẹ là Đấng đầy ơn phúc (Ave Maria gratia plena) hoặc bài Magnificat mà cộng đoàn của Thánh Luca ca ngợi Đức Mẹ. Nhưng không có một câu Kinh Thánh nào “ám chỉ” rằng Đức Maria vô nhiễm nguyên tội. Phụng vụ trích những câu Kinh Thánh trong Cựu Ước (thí dụ Cách ngôn 8,22 ; Nhã Ca 4,7 ; 52...) hoặc trong Tân Ước (Lc 1, 29-38 ; 1, 39-56 v.v...) trong ngày lễ Đức Mẹ kể cả Lễ Vô Nhiễm nguyên tội không phải chỉ cho ta biết đó là những câu mạc khải về tín điều vô nhiễm nguyên tội.

Vậy, khi ta gặp những câu trích Kinh Thánh của Phụng vụ hoặc những lời của các giáo phụ về Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội thì chỉ là bằng chứng về lòng tin của các giáo phụ của giáo dân về Đức Mẹ mà thôi.

Tuy nhiên, nhờ Chúa Kitô xuất hiện, người ta mới hiểu được Cựu Ước nói gì, lời của các sứ ngôn tiên báo mới có ý nghĩa. Kinh Thánh là Lời Chúa mạc khải, nhưng phải xuyên qua Đức Kitô, Lời bản thể (Parole substantielle) mới hiểu được lời trong Kinh Thánh. Cũng vậy, phải nhờ Đức Kitô chúng ta mới hiểu được Đức Mẹ. Muốn biết tín điều Đức Maria vô nhiễm nguyên tội có mạc khải trong Kinh Thánh hay không phải nhìn vào Chúa Kitô mới có thể hiểu đầy đủ những câu Kinh Thánh nói về Đức Mẹ.

Còn về tín điều vô nhiễm nguyên tội, ta phải hiểu như sau :

- Nhờ công nghiệp của Đức Giêsu là Đấng Cứu Chuộc loài người (intuitu meritorum Christi Jésu Salvatoris humani generis) tất cả mọi ơn loài người được đều nhờ công nghiệp của Chúa Kitô là Đấng Trung Gian giữa Thiên Chúa và loài người. Ta thường suy luận theo một quan niệm bình thường về ảnh hưởng : cái xảy ra trước sẽ ảnh hưởng đến cái đến sau, và khó hiểu cái đến sau, cái xảy ra trong tương lai ảnh hưởng đến trước, xảy ra trước. Tuy nhiên, ta vẫn thường gặp trong lý luận và thực hành : tháp chuông cùng được xây cất cùng với nhà thờ, dự định sẽ treo quả chuông mua trong tương lai có đường kính một mét, quả chuông chưa có (chỉ dự định), tháp chuông đã phải xây để treo quả chuông mua trong tương lai có đường kính một mét (cái đến sau đã ảnh hưởng cái đến trước). Trong một chương trình thống nhất và duy nhất, cái đến sau cùng thường định hướng cho cái đến trước. Trong chương trình sáng tạo và cứu chuộc của Thiên Chúa, mọi vật được tạo thành để phục vụ cho chương trình nhập thể của Ngôi Lời, các ơn sủng được ban do công nghiệp nhập thể và cứu chuộc của Chúa Kitô, vì thế Abraham, Môisen, các Thánh trong Cựu Ước đã dđđđ?c Thánh hóa trước do một biến cố xảy ra trong tương lai (Chúa Kitô nhập thể và cứu chuộc), điều này không có gì khó hiểu. Giáo hội quả quyết Đức Mẹ được ơn vô nhiễm nguyên tội (xảy ra

trước) do công nghiệp của Chúa Kitô (xảy ra sau) là một khẳng định căn bản vững bền.

- Nền tảng của tín điều vô nhiễm nguyên tội là Đức Mẹ hưởng ơn Thánh hóa ngay lúc giây phút đầu thai trong cung lòng Thánh Anna, nghĩa là Đức Mẹ không mắc tội tổ tông truyền. Yếu tính của tội tổ tông truyền là tình trạng không có ơn Thánh sủng (không có sự sống của Chúa), Đức Mẹ không mắc tội tổ tông truyền nghĩa là Đức Mẹ có ơn Thánh sủng ngay khi hiện hữu là người trong lòng Thánh Anna, nói một cách khác, Đức Mẹ là con cái ân sủng của Thiên Chúa ngay từ giây phút là người trong bào thai.

- Thiên Chúa là nguyên thân tác thành, nguyên nhân ban mọi ơn thì ơn vô nhiễm nguyên tội cũng do Thiên Chúa ban.

- Còn công nghiệp Chúa Kitô là nguyên nhân công nghiệp, nguyên nhân dụng cụ để Thiên Chúa ban ơn. Điều ta phải lưu ý là mọi người được Chúa Kitô cứu chuộc, mọi người đều phải nhận ơn cứu chuộc của Chúa Kitô mới được cứu rỗi. Đức Mẹ và mọi người đều nhận ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, nghĩa là Đức Mẹ được ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, nghĩa là Đức Mẹ được cứu chuộc như mọi người ta, nhưng Đức Mẹ nhận ơn theo một cách thể hoàn hảo hơn (theo Duns Scot). Duns Scot viết : “*Maria redempta est sicut omnes homines, sed redempta est modo eminentiori quam caeteri homines, fuit praeredempta* : Đức Mẹ được cứu chuộc như mọi người, nhưng được cứu chuộc một cách hoàn hảo hơn các người khác, tức là *praeredemptio* : giữ phòng khỏi tội”.

NHỮNG ĐẶC ÂN LIÊN HỆ TỚI VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI

1. Đặc ân khỏi dục vọng hỗn loạn (*immunitas a fonte peccati*)

Đức Maria không vướng mắc tội nguyên tổ, vậy Ngài có được miễn khỏi dục vọng hỗn loạn (*concupiscentia inordinata*) không ?

Theo Thánh Tôma Aquinô :

“Chất thể của tội nguyên tổ là dục tình và mô thể của tội nguyên tổ là mất ơn công chính nguyên thủy : *peccatum originale materialiter quidem est concupiscentia, formaliter vero est defectus originalis iustitiae*” (S. Th 1,2,82,4 ad 3).

Nhiều nhà thần học hậu Công Đồng Tridentinô xem dục vọng không phải là yếu tố thiết yếu của tội nguyên tổ mà chỉ là hậu quả của tội nguyên tổ. Để trả lời câu hỏi trên, cần phải phân biệt hậu quả của tội tổ tông :

- Những khuyết điểm và những yếu hèn thông thường của nhân loại như đau yếu, đói khát, mệt mỏi, sự chết v.v... gắn chặt lấy thân phận làm người thì không được miễn trừ, mặc dầu nhìn dưới lăng kính tội nguyên tổ chúng là những hình phạt. Chính Chúa Kitô cũng chịu những khuyết điểm đó, để thể hiện sự tự hạ (kenosis) và vâng phục của Ngài.

- Những khuyết điểm trực tiếp liên hệ với tội lỗi nghĩa là những cái phát xuất từ tội (ex peccato) hoặc những khuynh hướng nghiêng chiều về tội (inclinat ad peccatum) thì được miễn trừ.

Dục vọng hỗn loạn được xem như chất thể của tội nguyên tổ hoặc ít ra được xem như hậu quả trực tiếp của nguyên tội kéo người ta về đàng tội lỗi, theo các nhà thần học, Đức Mẹ được ơn miễn trừ (exemption de la concupiscence).

Được miễn trừ như thế nào ?

- Có thể nói Thánh Tôma phân biệt hai giai đoạn : giai đoạn “bao vây” và giai đoạn diệt trừ. Khi Đức Mẹ được Thánh hóa trong cung lòng bà Thánh Anna, formes peccati (lửa dục tình) bị kèm tỏa nên tất cả xúc động hỗn loạn của giác quan bị loại trừ. Khi Đức Mẹ cư mang Đức Kitô thì lửa dục vọng bị sự hướng dẫn của lý trí (tham chiếu S. Th 3,27,3). Phân biệt như vậy chỉ là một giả thiết thôi và giả thuyết này ở trong nhân giới “Đức Maria mắc tội nguyên tổ”. Theo một số nhà thần học, vì Đức Maria được gìn giữ khỏi vương mắc tội nguyên tổ, thì ngay khi là người trong cung lòng Thánh Anna, Đức Maria được miễn trừ khỏi tội nguyên tổ và dục vọng hỗn loạn.

2. Đặc ân khỏi những tội riêng (immunitas a peccati actuali)

Các giáo phụ Hy Lạp như Origène, Thánh Basiliô, Thánh Gioan Kim Khẩu, Thánh Cyrillô công nhận có những thiếu sót nhỏ nơi cá nhân Đức Mẹ như tham vọng phô trương, hồ nghi trước sứ điệp của Thiên Thần đem đến và thiếu cả niềm tin khi đứng dưới thập giá. Các giáo phụ Latinh nhận rằng không có một bóng mờ tội lỗi cá nhân nào nơi Đức Maria.

Thánh Augustinô dạy Đức Mẹ không vương mắc tất cả những tội riêng vì danh dự của Chúa (de natura et gratia, 36,42). Thánh Ephrem đặt Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội ngang hàng với Chúa Kitô. Theo Thánh Tôma Aquinô, Đức Maria đầy ơn phúc khi Ngài cư mang Ngôi Hai – các thần học gia sau này chủ trương khi Đức Maria đầu thai trong lòng Thánh Anna – thì Ngài đã biểu lộ sự kiên vững trên đường thiện hảo đồng thời cũng biểu lộ sự miễn trừ chắc chắn khỏi tội riêng.

Công Đồng Tridentinô thì dạy : “Không một người công chính nào trong suốt cuộc đời mình có thể tránh phạm tất cả các tội, dầu là tội nhẹ nếu không có một đặc ân

đặc biệt của Thiên Chúa ban giống như Giáo hội đã tuyên nhận điều này về Đức Trinh Nữ diễm phúc” (D 833). Trong thông điệp *Mystici Corporis*, Đức Piô XII dạy về sự tinh tuyền của Đức Maria rằng “Ngài được miễn trừ tất cả mọi tội riêng hoặc di truyền” (D 2291).

3. ĐẦY ƠN PHÚC (Plena aratia)

Sứ thần Grabiel đã tuyên xưng Đức Maria bằng một tên mới : Đấng đầy ơn phúc (kêcharitomené). Theo tinh thần Đông phương, danh tính biểu lộ một ý nghĩa, một bản chất của con người. Qua trung gian các sứ thần, Thiên Chúa đã “đặt tên” cho Đức Mẹ tên “Đầy Ơn Phúc” một mặt nói lên hồng ân của Thiên Chúa dành cho Đức Mẹ hết sức tràn đầy, một mặt nói lên phẩm chất xứng đáng của Đức Mẹ.

Trong thông điệp *Mystici Corporis*, Đức Piô XII nói :

“Linh hồn Đức Mẹ hết sức Thánh thiện, tràn đầy tinh thần thần linh của Chúa Kitô, Mẹ trôi vượt hơn mọi linh hồn khác do Thiên Chúa dựng nên”

Các giáo phụ suy nghĩ về mối liên hệ giữa Đức Maria đầy ơn phúc với chức vị Đức Maria Mẹ Thiên Chúa (Mẹ Thiên Chúa là đặc ân do sinh Chúa Kytô Con Thiên Chúa, đầy ơn phúc nên không vương mắc tội gì để xứng đáng làm Mẹ Thiên Chúa)

Thánh Tôma Aquinô lý luận để tìm hiểu sự đầy ơn phúc của Đức Maria qua phạm trù nguyên lý (nguồn gốc của mọi hoạt động, tư tưởng) :

“Mỗi vật thể càng gần nguyên lý của nó, càng nhận được sức hoạt động của nguyên lý này . Vậy, trong tất cả các thụ tạo, Đức Maria xét như là Mẹ về thể lý và tinh thần là hết sức gần Đức Kytô, do thiên tính Ngài là Đấng có quyền và do nhân tính Ngài là dụng cụ, là nguyên lý của các ơn sung, nên Đức Maria nhận được nơi Đức Kytô mức độ ơn phúc rất cao. Được tiền định sẽ là Mẹ của Con Một Thiên Chúa nên phải được lãnh nhận hết sức dồi dào và phong phú các ơn thiêng’ (S.Th 3,27,5).

Ơn phúc của Đức Mẹ được hưởng trôi vượt hơn Thiên Thần và các thụ tạo (chỉ thua Chúa Kitô mà thôi) nhưng ta đừng gán cho Mẹ có những ơn thuộc vườn địa đàng trần gian như : suốt đời ở cõi trần mà được hưởng kiến Thiên Chúa, ý thức về con người của mình và sử dụng lý trí ngay từ giây phút được tạo dựng, hiểu biết được các mầu nhiệm đức tin, có kiến thức khoa học thần đồng hoặc được ơn hiểu biết thiên phú của bậc Thiên Thần, Thất sự , Đức Mẹ vẫn thực hiện “lữ hành đức tin” về cõi trời, vì thế Thánh Luca đã ghi lại lời của Thánh Elizabeth : “Em có phúc vì em đã tin”. (Lc 1,45).

Linh mục Fx Nguyễn hùng Oánh

VIẾT VỀ NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM

Viết về người Phụ Nữ Việt Nam là vinh dự lớn cho người viết, vì được viết về Mẹ. Hơn nữa, tâm tư dành cho người phụ nữ Việt Nam có tên “Mẹ” ấy, cũng là tâm tình người viết kính trao, mến gửi về nhiều người phụ nữ khác có những tên khác như dì, cô, mợ, thím, chị, em, bạn gái, người yêu, người tình... và tất cả các Phụ Nữ Việt Nam là đồng bào, đồng hương quý mến.

Mẹ tôi cũng như phần đông phụ nữ Việt Nam khác ít quan tâm đến chuyện trang điểm, làm đẹp, làm xinh, nhưng lại rất tình. Mẹ sống tình với bố, tình với con cháu, nhưng dễ thương nhất vẫn là cuộc sống tình nghĩa của Mẹ với mọi người. Đặc biệt Mẹ tình nghĩa với họ nội, mặc dù thời làm dâu, mẹ khổ nhiều với các cô, em của bố, vì cái thời ấy, có mấy ai “về làm dâu nhà chồng” mà không khổ. Thế mà chưa một lần tôi nghe mẹ thở than, kể lể đời làm dâu của mẹ, và tỏ ý trách móc bà nội, các cô, mà chỉ qua lời kể của các dì : “Mẹ mầy làm dâu khổ sở lắm”, chúng tôi mới biết đời Mẹ cũng nhiều vất vả gian truân.

“Đời Mẹ cũng nhiều vất vả gian truân”

Mẹ không được đi học, vì văn hoá Khổng Mạnh xem nhẹ, coi thường phụ nữ, và ông bà ngoại là những người chịu ảnh hưởng nặng nề của chủ nghĩa “nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô”, khi quy định, kiểm soát chặt chẽ đời người phụ nữ, theo quy luật : “Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử” – còn bé thì ở nhà với cha mẹ, lấy chồng phải theo chồng, chồng chết phải theo con, nên Mẹ không được xếp vào hàng người “thông minh, có học”. Nhưng chúng tôi không cần Mẹ thông minh, chỉ say mê, ngưỡng mộ đời hy sinh, quên mình của Mẹ.

Những năm tháng ly loạn, đổi thay bao đời chính trị, màu cờ, Mẹ vẫn luôn là người “ở lại sau cùng” để đối phó, gánh vác, lãnh chịu hậu quả, vì Bố không thể ra mặt đương đầu, bởi đàn ông ở nước tôi, thời nào, thể chế nào cũng dễ dàng bị đưa đi “biệt tăm biệt tích”, không ngày về.

Mẹ không giỏi giang, kiêu bà Tú Xương: “Quanh năm buôn bán ở ven sông. Nuôi đủ năm con với một chồng” như thơ ông tú ca tụng vợ, nhưng Mẹ rất dịu dàng, và nét dịu dàng đã vượt xa cái giỏi giang Mẹ thiếu. Mẹ dịu dàng trong lời ăn tiếng nói, nên không làm mất lòng ai. Mẹ dịu dàng khi khuyên bảo, dạy dỗ, nên chẳng con cháu nào giận dữ Mẹ. Mẹ dịu dàng trong hành xử, nên không ai bị Mẹ

làm tổn thương vì Mẹ, dù đôi khi Mẹ cũng có ý lái người khác đi theo đường hướng, ý muốn của Mẹ.

Mẹ cũng không bề ngoài bày vẽ cầu kỳ, nhưng đơn sơ, chân thành, tế nhị, nên con cháu không ngưng ngưng hỏi han, tâm sự, không ngại ngưng giữ kẽ, đóng kịch, giả hình, nhưng gần gũi con cháu vì thật thà, hiểu được mọi người vì chân thành, đơn sơ, và được mọi người tin tưởng, yêu mến, vì kín đáo, tế nhị.

Mẹ vẫn là người “ở lại sau cùng”

Hôm nay Mẹ không còn nữa, nhưng Mẹ vẫn là hình ảnh người phụ nữ Việt Nam mà con ca ngợi khi có dịp, và những đức tính của Mẹ luôn là niềm hãnh diện của con về người phụ nữ Việt Nam.

Con say mê hình ảnh Mẹ Việt Nam, cũng là hình ảnh người phụ nữ Việt Nam một đời chỉ biết hết mình, hết tình Hy Sinh: hy sinh cho cha mẹ, hy sinh cho chồng con, hy sinh vì làng xóm, hy sinh vì đất nước, dân tộc. Ở đâu trên quê hương ngàn năm nô lệ, trăm năm đô hộ, mấy chục năm chinh chiến, tiếp nối là thời gian đằng đẵng căng thẳng chẳng biết đến khi nào bình an, thanh thản, người phụ nữ Việt Nam vẫn tần tảo hy sinh, tận tụy quên mình, và là người “sau cùng ở lại” cho vẹn nghĩa, trọn tình với gia đình, non sông.

Con ngưỡng mộ Mẹ vì Mẹ sống vì mọi người, cũng như ngưỡng mộ người phụ nữ Việt Nam suốt đời thiết thòi, không chỉ vì xã hội “trọng nam khinh nữ”, “chồng chúa vợ tôi”, “con gái là ngoại tộc”, mà còn vì náo trạng và thú vui thiếu nhân văn của không ít người xem phụ nữ chỉ là công cụ phục vụ, và phương tiện đáp ứng nhu cầu.

Con trân quý Mẹ vì một đời lương thiện, chính trực, cũng như trân trọng người phụ nữ Việt Nam giữa cuộc sống nhiều nhương, xô bồ đầy bất công, bất chính vẫn “nhẫn nại, kiên cường từng ngày dậy dỗ con thơ ăn ngay ở lành, kính trên nhường dưới, tiên học lễ – hậu học văn, vị tha, bác ái”.

Con ghi khắc hình ảnh khiêm tốn, hiền lành, “chịu thương chịu khó” của Mẹ, như sẽ chẳng bao giờ để phai nhòa trong tâm tưởng người phụ nữ Việt Nam không chỉ anh hùng trong chiến tranh, khi thay chồng nuôi dạy đàn con bé bỏng, mà còn anh dũng thay chồng lặn lội từ sáng sớm đến chiều hôm kiếm ăn nuôi cha mẹ già,

và đàn con, khi chồng ngoài chiến trường trước “làn tên mũi đạn”, hay trong trại cải tạo heo hút, xa xôi.

Con hạnh phúc mỗi khi thấy Mẹ nhìn con từ bàn thờ có hương khói nghi ngút, cũng là giây phút con nhớ đến và nguyện cầu ơn bình an cho tất cả phụ nữ Việt Nam, vì hơn ai hết, những người Phụ Nữ Việt Nam đáng kính, đáng yêu, đáng mến luôn là niềm hãnh diện không chỉ của con, mà của cả dân tộc, giống nòi.

Nguyện cầu bình an cho tất cả phụ nữ Việt Nam

Mẹ ơi, nhớ Mẹ nhiều trong ngày lễ Thế Giới Phụ Nữ, con cũng nhớ những người Phụ Nữ Việt Nam con quen biết, chịu ơn, yêu thương, gắn bó, có trách nhiệm, và càng yêu Mẹ, con càng thương mến, biết ơn họ hơn.

Mẹ là người phụ nữ đầu tiên con biết, con yêu, và là người đầu tiên đã dạy con lòng kính trọng người phụ nữ.

Nhờ Mẹ, con khám phá giá trị tuyệt vời và không thể thiếu của người phụ nữ cho con người và cho cuộc sống. Mẹ là người phụ nữ đầu tiên đi vào đời con, đúng hơn là con đi vào đời Mẹ, khi được êm ấm chở che trong cung lòng Mẹ, để con được Mẹ truyền cho tình yêu, tấm lòng quảng đại, hào hiệp và cao thượng phải có đối với phụ nữ, vì qua Mẹ con hiểu phần nào hy sinh trời bể nhưng âm thầm, lặng lẽ, kín đáo của người Phụ Nữ Việt Nam như Mẹ. Và con xác tín một điều: không có Mẹ, không thể có con; thiếu Mẹ, con không thể làm người và thành nhân, nên con cũng không thể hạnh phúc trong đời làm người, nếu không có những người Phụ Nữ tình nghĩa, dịu dàng, hy sinh, kín đáo, tế nhị là Mùa Xuân của nhân loại, Hy Vọng của mọi Thế Hệ và Trái Tim của đời con.

Viết về Mẹ, người phụ nữ Việt Nam mà người viết say mê, ngưỡng mộ, trân quý, biết ơn là “thay lời muốn nói” với tất cả Phụ Nữ Việt Nam, với một ước mơ và lời cầu: Ước mơ quê hương chúng ta thôi bất hạnh, và cầu cho người phụ nữ trên đất nước này được hưởng trọn vẹn Hạnh Phúc làm con, làm chị, làm em, làm vợ, làm mẹ, làm bà, bởi một lý do rất đơn giản: người phụ nữ Việt Nam suốt đời luôn là “người đầu tiên có mặt để chịu thiệt thòi”, và là “người cuối cùng ở lại” để gánh hết hậu quả thương đau.

Jorathe Năng Tâm

10 LÝ DO KHIẾN CHÚNG TA NGẠI ĐI XUNG TỘI

“Những lý do (tốt) để không xung tội”. Đó là tựa đề bài thuyết trình của Đức ông Krzysztof Nykiel, Phó Toà Ân giải Tối cao, trong khoá học dành cho giáo dân về bí tích Giải tội. Đặt tựa đề như thế, Đức ông muốn kích thích sự hiếu kỳ lành mạnh của các tham dự viên. Và từ đó, Đức ông đã đưa ra những câu trả lời cho các lý do "tốt" được đưa ra để viện cho lý do không xung tội.

Hồng Thủy - Vatican News

Khoá học hỏi dành cho giáo dân về bí tích giải tội có chủ đề “Các tội của con đã được tha. Cử hành bí tích Giải tội ngày nay,” được tổ chức từ ngày 13-14/10/2022, tại trụ sở Toà Ân giải Tối cao ở Roma.

Để yêu mến và sống bí tích mà không sợ hãi

Đức ông Krzysztof Nykiel, Phó Toà Ân giải Tối cao cho biết khoá học được tổ chức theo yêu cầu của nhiều giáo dân. Toà Ân giải Tối cao đã cân nhắc kỹ mong muốn hiểu rõ hơn về Bí tích Giải tội, tầm quan trọng và sự cần thiết của bí tích này trong đời sống Kitô hữu và đã quyết định cổ võ và tổ chức một sự kiện dành riêng cho bí tích này.

Đức Thánh Cha Phanxicô đã định nghĩa bí tích Giải tội là bí tích của niềm vui, vì qua đó chúng ta được gặp gỡ Thiên Chúa, Đấng yêu thương và luôn tha thứ cho chúng ta mỗi khi chúng ta cầu xin Người với tấm lòng chân thành và ăn năn. Do đó, theo Đức ông Nykiel, nguồn gốc và mục đích của khoá học hỏi về bí tích Giải tội dành cho tất cả các tín hữu và đặc biệt là giáo dân, những người thường có ít cơ hội được đào tạo trong lĩnh vực này: để làm cho bí tích được biết đến nhiều hơn và do đó, yêu mến và sống bí tích mà không sợ hãi, nhưng với đức tin chân thành và với lòng nhiệt thành xuất phát từ ý thức rằng Thiên Chúa không bao giờ mệt mỏi tha thứ cho chúng ta.

10 lý do phổ biến thường được các tín hữu nêu lên để không xung tội

Trong khoá học, Đức ông Nykiel có bài thuyết trình với tựa đề “Những lý do (tốt) để không xung tội”. Chữ “tốt” được đề trong dấu ngoặc nhằm đánh động sự chú ý. Tất nhiên là không có lý do tốt nào mà chúng ta có thể dựa vào đó để biện minh cho việc không lãnh nhận Bí tích Hoà giải. Thật ra, tựa đề của bài thuyết trình muốn khơi dậy sự hiếu kỳ, và Đức ông hy vọng nó sẽ khơi dậy trí tò mò lành mạnh ở những người tham gia khoá học.

Trong bài nói chuyện, Đức ông Phó Toà Ân giải Tối cao cố gắng đáp lại những phản đối phổ biến nhất đối với bí tích Hoà giải, đưa ra cho mỗi vấn nạn một câu trả lời để giúp nhìn thấy vẻ đẹp, tầm quan trọng và sự cần thiết của chính bí tích đối với lời kêu gọi nên thánh của chúng ta. Ngài cho biết, nghiên cứu về những lý do chính

được các tín hữu đưa ra để không đi xưng tội, ngài có thể xác minh rằng căn cội của tất cả những phản đối chỉ là một, đó là: chống lại tình yêu.

Lý do thứ nhất: Tôi không đi xưng tội vì tôi nói trực tiếp với Thiên Chúa

Đức ông Nykiel khẳng định rằng cầu nguyện hay đối thoại với Chúa là điều tốt. Việc xét mình và thậm chí là cầu xin Thiên Chúa tha thứ tội lỗi của chúng ta khi cầu nguyện cá nhân là điều tốt. Chắc chắn, không phải là không thể được tha thứ ngay cả khi chỉ ‘nói chuyện trực tiếp với Thiên Chúa trong cầu nguyện’, tuy nhiên chúng ta không thể chắc chắn về điều đó.

Theo ngài, chính sự chắc chắn này là điều khác biệt cơ bản giữa ơn tha thứ mà người cầu nguyện cầu xin và hy vọng được lãnh nhận khi cầu nguyện với ơn tha thứ nhận được khi xưng tội. Ngài nói: “Những hối nhân khiêm tốn xưng thú tội lỗi của mình và lãnh nhận ơn tha tội từ linh mục thì tin chắc chắn rằng tội lỗi của mình sẽ được tha thứ và sẽ không bị quy vào ngày phán xét. Sự khác biệt giữa một niềm hy vọng có cơ sở và một sự chắc chắn, đối với tôi, dường như là đáng cho mọi cố gắng xưng tội.”

Đức ông Nykiel kết luận: Chúng ta có thể nói trực tiếp với Chúa và Người luôn lắng nghe chúng ta. Nhưng trong bí tích Giải tội, Chúa gửi một người anh em đến để mang cho chúng ta ơn tha tội, sự chắc chắn về ơn cứu độ, nhân danh Giáo hội.

Lý do thứ hai: Tôi không đi xưng tội bởi vì tôi không thích nói chuyện của tôi cho người khác nghe

Đức ông Nykiel trả lời: Linh mục không chỉ là bất kỳ người nào khác mà là người được Chúa ban cho năng quyền để tha thứ trên trái đất.

Nói ra và nhìn nhận tội lỗi của mình có thể khó hoặc thậm chí đáng sợ, vì dường như tội lỗi của chúng ta trở nên rõ ràng hơn. Nhưng Đức ông Phó Toà Ân giải Tối cao nhận định rằng “chúng ta cảm thấy thực sự được yêu khi mọi thứ về chúng ta đều được yêu mến; không chỉ những điều tốt đẹp mà chúng ta có.” Khi con người trình bày hoàn toàn con người thật của mình với Thiên Chúa, họ để cho mình được Thiên Chúa yêu thương tràn đầy và trọn vẹn.

Lý do thứ ba: Tôi không đi xưng tội bởi vì linh mục có thể còn tội lỗi hơn tôi

Đức ông Phó Toà Ân giải Tối cao nhìn nhận rằng đúng là các linh mục, những người không phải là Thiên Chúa, cũng không phải là Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, có thể phạm tội nặng hơn là hối nhân. Và “chắc chắn là xưng tội với một linh mục thánh thiện, như Thánh Gioan Vianney và Cha Thánh Pio thì dễ dàng hơn và phần chần hơn.” Tuy nhiên, mặc dù các linh mục cũng là tội nhân, “tình trạng luân lý của linh mục tại thời điểm ban ơn tha tội hoàn toàn không khiến cho việc ban ơn tha tội không có giá trị” bởi vì người tha tội là Thiên Chúa, thông qua vị linh mục.

Ngài so sánh: “Từ bỏ xưng tội vì không chắc chắn về tình trạng luân lý của linh mục giải tội thì cũng giống như từ bỏ việc điều trị y tế vì không chắc chắn về tình trạng sức khỏe của bác sĩ.”

Lý do thứ tư: Tôi không đi xưng tội bởi vì tôi không biết xưng gì

Theo Đức ông Nykiel, lời bào chữa này là “phổ biến nhất,” nhưng cũng dễ vượt qua nhất. Chỉ cần nói với linh mục, “Con muốn xưng tội, nhưng con không biết phải nói gì. Cha có thể giúp con được không?” Bất cứ linh mục nào cũng sẵn sàng giúp cho chúng ta xét mình để nhận ra những thiếu sót, tội lỗi của chúng ta.

Ngài nói: Học cách “xét mình tốt là điều hữu ích”, nhưng điều thực sự quan trọng là mong muốn chân thành “nghĩ về sự thật của cuộc đời mình trước mặt Thiên Chúa.”

Lý do thứ năm: Tôi không đi xưng tội bởi vì tôi xấu hổ

Đức ông Nykiel giải thích rằng, mình cảm thấy xấu hổ không phải bởi vì mình gặp người khác nhưng vì tội lỗi của mình. Giáo hội, người mẹ của lòng thương xót, dạy chúng ta hai điều: Cảm thấy xấu hổ vì tội lỗi “là dấu hiệu lành mạnh đầu tiên” của một lương tâm không tê liệt hoặc mù quáng trước điều ác. Nó cũng nên được coi là một phần của sự thống hối và một hình thức sám hối có thể củng cố ước muốn hoán cải.

Ngài nhắc lại lời Đức Thánh Cha Phanxicô: Người xưng tội thành khẩn thì xấu hổ vì tội lỗi của mình; xấu hổ là một ân sủng mà chúng ta cần cầu xin, là một điều tốt giúp chúng ta khiêm nhường. Thiên Chúa không mệt mỏi tha thứ cho chúng ta nên chúng ta đừng mệt mỏi xin Người tha thứ. Chúng ta có thể thấy xấu hổ khi xưng tội, nhưng ông bà chúng ta nói rằng thà đổ mặt một lần và được tha tội còn hơn là muôn ngàn lần sống trong tội lỗi.

Lý do thứ sáu: Tôi không đi xưng tội bởi vì tôi luôn xưng cùng những tội đó

Theo Đức ông Nykiel, “sự yếu đuối lặp đi lặp lại trong cùng một tội lỗi thì không phải là lý do gì để từ bỏ việc xưng tội; trên thực tế, nó hoàn toàn ngược lại. Chỉ có việc xưng tội là điều thực sự cần thiết để khiêm tốn cầu xin lòng thương xót của Chúa để có thể chiến đấu và chiến thắng những thói xấu có thể trở lại và đôi khi kìm kẹp linh hồn chúng ta.”

Ngài nhắc lại một câu nói mà ngài cho là của Thánh Augustinô: “Nếu mỗi năm chúng ta chiến thắng một tội lỗi, chúng ta sẽ sớm trở thành những vị thánh.” Ngài cũng nói rằng Thánh Gioan Vianney, Cha sở xứ Ars, cũng sẽ khẳng định rằng “Thiên Chúa luôn tha thứ cho chúng ta, ngay cả khi Người biết rằng chúng ta sẽ phạm tội nữa.” Vì vậy, “luôn phạm cùng một tội lỗi” không phải là lý do để không đi xưng tội, nhưng ngược lại, [đó là lý do] để đến với bí tích thường xuyên hơn và trung thành hơn.”

Lý do thứ bảy: Tôi không đi xưng tội bởi vì căn bản tôi là một người tốt, không trộm cắp điều gì và cũng chẳng giết hại ai

Không phạm hai tội trên, thuộc hai giới răn chó giết người và chó lấy của người, nhưng có thể chúng ta còn phạm các tội khi không tuân giữ 8 điều răn còn lại. Hơn nữa, Đức ông Nykiel cảnh báo mọi người nên cảnh giác, bởi vì không phạm một số tội trọng là một món quà ân sủng nhưng điều này có thể có nguy cơ trở thành “lý do để tự hào tin rằng mình là công chính trước mặt người khác hoặc tệ hơn nhiều là trước Chúa. Không ai là công chính trước mặt Thiên Chúa.”

Ngài giải thích: “Ý thức về tội lỗi và sự không xứng đáng của một người trước Thiên Chúa luôn tỷ lệ thuận với mức độ gần gũi của một người với Thiên Chúa. Các vị thánh vĩ đại luôn nói rằng các ngài cảm thấy mình giống như những tội nhân vô cùng tội lỗi. Nếu chúng ta không cảm thấy mình là tội nhân, chúng ta có lẽ chưa phải là thánh.”

Đức ông sử dụng một phép loại suy khác, so sánh Thiên Chúa với ánh sáng và sức nóng của mặt trời: “Càng đến gần ‘mặt trời của Thiên Chúa’, chúng ta càng cảm thấy ngọn lửa tội lỗi đang bùng cháy mạnh mẽ và khao khát được giải thoát khỏi nó. Nếu chúng ta không cảm nhận được khát vọng cháy bỏng này, có lẽ chúng ta vẫn còn xa mặt trời của Chúa Kitô.”

Ngài lưu ý thêm rằng Giáo Hội yêu cầu tín hữu Công giáo phải đi xưng tội một năm ít là một lần và rước lễ ít nhất trong mùa Phục sinh. Vì vậy, ngài chỉ ra rằng, nếu ai đó chú ý không đi xưng tội trong quá một năm thì người đó có lỗi vì lý do này.

Đức ông cũng nói rằng lời bào chữa cho rằng không phạm một số tội trọng “chẳng phải là một nỗ lực tự biện minh sao”. Ngài mời gọi suy nghĩ: “Chúng ta có chắc rằng cách duy nhất giết người là tước đoạt mạng sống thể lý của [ai đó] không? Hay chúng ta giết người bằng lời nói, sự thờ ơ, và bằng nhiều cách khác?”

Lý do thứ tám: Tôi không đi xưng tội bởi vì tôi không thoải mái trong lần xưng tội gần đây nhất

Có thể là một người đã có một kinh nghiệm không tốt đẹp trong lần xưng tội gần nhất, hoặc vì do vị linh mục không đặc biệt chú ý hoặc sẵn sàng, hay vì ngài quá cứng rắn hoặc quá dễ dãi.

Về vấn đề này, Đức ông Nykiel nói: “Trước tiên, chúng ta nên tự hỏi: chúng ta mong đợi điều gì từ bí tích hòa giải? Nếu kỳ vọng của chúng ta không cân xứng, bị đặt sai vị trí, hoặc định hướng sai, chúng ta có nguy cơ bị thất vọng.”

Đức ông giải thích thêm: “Xưng tội không giải quyết được cảm giác tội lỗi của chúng ta, cũng không giải quyết được tất cả các vấn đề cá nhân và thiêng liêng của chúng ta. Nhưng bí tích Giải tội xoá sạch tội lỗi và cho chúng ta cảm nghiệm được sự chữa lành của Thiên Chúa thông qua sự tha thứ.” Ngài khuyên rằng nếu chúng ta gặp một vị giải tội không thích hợp thì hãy đi xưng tội với một linh mục khác.

Lý do thứ chín: Tôi không đi xưng tội bởi vì tòa giải tội khiến tôi cảm thấy ngột ngạt

Theo Đức ông Nykiel, nếu ai đó thực sự có vấn đề với chứng sợ không gian kín, thì quy tắc về việc sử dụng tòa giải tội để bảo vệ danh tính của hối nhân có thể được miễn trừ.

Lý do thứ mười: Tôi không đi xưng tội bởi vì tôi không tin vào bí mật tòa giải tội

Đức ông Nykiel lưu ý đây là vấn đề nghiêm trọng. Ngài nhắc rằng bí tích Giải tội mang ân tín tòa giải tội. Đây không phải là một bí mật bình thường. Đây là một bí mật được Thiên Chúa đóng ấn và không có quyền lực thế gian nào có thể tháo gỡ. Linh mục phải bảo vệ bí mật tòa giải tội ngay cả đến độ tử đạo. Giáo hội ra án phạt tối đa cho người cố tình vi phạm ấn tín tòa giải tội. Linh mục chủ ý công bố bí mật tòa giải tội sẽ ngay lập tức bị vạ tuyệt thông.

Do đó, các tín hữu có thể chắc chắn rằng những điều họ xưng trong tòa giải tội sẽ không bao giờ bị phản bội bởi vì tác giả của ơn tha tội chính là Thiên Chúa.

Ma quỷ thường cám dỗ bằng những điều tầm thường

Đức ông Phó Tòa Ân giải Tối cao cũng cảnh báo về xu hướng viện những lý do tầm thường để tránh xưng tội, ví dụ như: “Tôi không có thời gian, tôi không nhớ, giờ giấc không thuận tiện, v.v.”

Ngài cảnh báo rằng ma quỷ thường cám dỗ bằng những điều tầm thường. Không phải lúc nào chúng cũng tấn công từ “trực diện”, bằng cách gieo rắc sự nghi ngờ về lòng thương xót của Thiên Chúa hoặc quyền năng của bí tích. Nhưng chúng làm chúng ta dần dần bỏ xưng tội, và nghĩ điều này dường như vô hại. Tuy nhiên, theo thời gian, việc này sẽ khiến chúng ta xem nhẹ cả việc xưng tội thường xuyên và xem nhẹ cả chính đức tin.

Đức ông khuyến khích: “Lòng thương xót của Chúa luôn chờ đợi chúng ta; chúng ta đừng giống như những đứa trẻ ngỗ nghịch tránh xa lòng thương xót của Người, viện ra những cái cớ không ai có thể tin và cuối cùng chính bản thân chúng ta cũng không tin.”

Để xưng tội sốt sắng

Cuối cùng, Đức ông Nykiel đưa ra lời khuyên để có thể xưng tội sốt sắng là phải đặt mình trước sự hiện diện của Thiên Chúa, trong nội tâm cảm thấy khao khát cầu xin ơn tha thứ và được hòa giải với Người, rồi chúng ta hãy cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng và soi dẫn chúng ta trong việc kiểm thảo đời sống và nhận ra tội lỗi của mình, tốt hơn là với việc xét mình. Sau đó chúng ta hãy đến tòa giải tội để xưng các tội của mình, không chỉ những điều mình đã phạm mà cả những điều tốt có thể làm mà chúng ta đã không làm. Hãy mở lòng với vị giải tội cách trung thực và minh bạch, bởi vì khi đó chúng ta không nói với ngài nhưng với chính Chúa Giêsu. Cuối cùng, việc đền tội được vị giải tội đề ra cho chúng ta không phải là một hình phạt nhưng là một hình thức đền bù cho những điều xấu do tội lỗi gây ra.

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Tổng kết tháng này	9.000 yen
Tiền còn lại	192.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	30.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	5.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	3.000 yen
Bà con Công Giáo Giáo Xứ Kaizuka-Kawasaki	5.000 yen
Đỗ Quang Hà (Tokyo)	10.000 yen
Quý Sơ Dòng MTG Nha Trang, CĐ Fukuoka	20.000 yen
Quý Sơ Dòng MTG Nha Trang, CĐ Oita	10.000 yen

Mừng Chúa Giáng Sinh và Năm Mới

Phụng Vụ Lời Chúa xin kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý ban đại diện Giáo Đoàn, Liên Cộng Đoàn, các cộng đoàn, các Nhóm, quý vị ân nhân và tất cả quý độc giả một Mùa Giáng Sinh tràn đầy ơn lành, bình an và một năm mới 2024 sức khỏe, hạnh phúc trong tình thương và sự quan phòng của Thiên Chúa.

Xin chân thành cảm ơn các cộng đoàn và quý vị ân nhân đã giúp đỡ tiền bạc, công sức, bài viết, nhờ đó, PVLC đã có thể thực hiện được sứ mệnh thông tin và liên lạc giữa mọi cộng đoàn và mọi người trong Giáo Đoàn.



Phêrô ĐOÀN TRIỆU VƯƠNG

Sinh ngày: 18/11/1995

Con Ông: Inhaxiô Đoàn Thanh Thảo

Và Bà: Têrêsa Nguyễn thị Minh Nguyệt

Thuộc Giáo Xứ Đức Tân, Giáo Phận Phan Thiết,

hiện trú tại Tỉnh Chiba, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Maria Catarina TRẦN TUYẾT MAI

Sinh ngày: 10/06/1993

Con Ông: Phêrô Trần Minh Hải

Và Bà: Maria Nguyễn thị Thu Hương

Thuộc Giáo Xứ Takatori, Kobe, hiện trú tại Hyogo-Ken, Nhật Bản

Muốn kết hôn với :

HOÀNG VĂN QUYẾT

Sinh ngày: 02/04/1994

Con Ông: Hoàng Văn Thắng

Và Bà: Lê thị Tuy

Hiện trú tại Setagaya, Tokyo, Nhật Bản

Maria NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

Sinh ngày: 15/06/1993

Con Ông: Giuse Nguyễn Ngọc Sơn

Và Bà: Maria Đỗ thị Sinh

Thuộc Giáo Xứ Xuân Dương, Giáo Phận Hưng Hóa,

hiện trú tại Isesaki, Gunma-Ken, Nhật Bản

Muốn kết hôn với :

TRẦN HỮU HUNG

Sinh ngày: 09/10/1995

Con Ông: Trần Hữu Thống (chết)

Và Bà: Nguyễn thị Vinh

Quê quán ở Xã Thanh Giang, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An,

hiện trú tại Ota, Gunma-Ken, Nhật Bản.

Anna NGUYỄN THỊ THẢO

Sinh ngày: 23/02/1998

Con Ông: Giuse Nguyễn Văn Thịnh

Và Bà: Anna Nguyễn thị Thúy

Thuộc Giáo Xứ Song Ngọc, Giáo Phận Vinh,

hiện trú tại Ikebukuro, Tokyo, Nhật Bản

Muốn kết hôn với :

Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải trình cho Giáo Quyền

Anna NGUYỄN THỊ HUỆ

Sinh ngày: 09/05/1993

Con Ông: Nguyễn Bá Chuẩn (chết)

Và Bà: Nguyễn thị Hiền

Quê quán ở Xã Tân Việt, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương,

hiện trú tại Tỉnh Yamanashi, Nhật Bản.

PHẠM VĂN TRUNG

Sinh ngày: 05/01/1998

Con Ông: Phạm Văn Khôi

Và Bà: Nguyễn thị Thùy

Quê quán ở Thanh Sơn, Kim Bảng, Hà Nam,

hiện trú tại Ikebukuro, Tokyo, Nhật Bản.

Anna HỒNG THỊ NHƯ HẠNH

Sinh ngày: 30/08/1991

Con Bà: Hồng thị Thu nghĩa

Quê quán ở Bình Long, Bình Sơn, Quảng Ngãi, Việt nam,

hiện trú tại Ibaraki-Ken

Muốn kết hôn với :

Louis LÊ QUANG TƯỜNG SƠN

Sinh ngày: 17/12/1988

Con Ông: Phanxicô Lê Hoài

Và Bà: Têrêsa Dương thi Công Lý (chết)

Thuộc Giáo xứ Phát Hải, Giáo Phận Xuân Lộc,

hiện trú tại Xã Gia Kiệm, Huyện Thống Nhất. Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Antôn TRẦN HUY PHÚ

Sinh ngày: 12/01/1993

Con Ông: Trần Huy Hưng

Và Bà: Hà thị Huyền

Quê quán ở Thôn An thuận, Xã An Ninh, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam

hiện trú tại Kanagawa,

Muốn kết hôn với :

Maria PHẠM THỊ NHINH

Sinh ngày: 02/09/1991

Con Ông: Gioakim Phạm Văn Luật

Và Bà: Maria Trần Thị Nhâm

Thuộc Giáo xứ Ninh Phát, Giáo phận Sài Gòn.

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT**GIÁO PHẬN SAPPORO:**

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudojin ☎065-0011
2-2-20 Kita1-Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi Hokkaido
Tel. 070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

GIÁO PHẬN NIGATA

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Odate Church
1-7-45 Ariura, Odate-Shi, Akita-Ken ☎017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynghynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Niigata Cathedral ☎951-8106
656 Higashiohatadori, 1 Bancho; Chuo-Ku, Niigata
Email: tudangphuc@yahoo.com

GIÁO PHẬN SAITAMA:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Iesaki Church
24-4 Chuo-Cho, Iesaki-Shi, Gunma-Ken 372-0042
Tel: 0270-25.0276; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken ☎355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Joso Church
1443-9 KonoyamaJoso-Shi, Ibaraki-Ken 300-2746
Tel.: 090-5084.7990; email: dunglactin@gmail.com

GIÁO PHẬN TOKYO:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken ☎262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqdingh@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền
Catholic Meguro Church; ☎141-0021
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax. 03-3491.6527;
Cell. 09016562693; pmnguyenhuuhiennjp@gmail.com

Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: ☎182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645;
Cell. 090.1216.1959; Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Catholic Kojimachi Church
Kojimachi 6-5-1 Chiyoda-ku, Tokyo ☎102-0083
Cell: 080-4208.2309; Email: josephnhasi@gmail.com

Linh Mục Gioan Trần Nam Phong SVD
Catholic Kichijoin Church
1-7-8 Gotenbama Musashino-shi, Tokyo ☎180-0005
Tel. 0422-44.0181; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Anton Bùi Duy Thủy SDB
Salesio Seminary
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo ☎182-0033
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645
Cell: 090-9171.1193;
Email: takeibuisdb@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken ☎290-0081
Tel. 043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí
Karasans Sudoin
4-5-12 Komaba; Meguro-Ku, Tokyo ☎153-0041
Mobile: 0904247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

LM Gioakim Nguyễn Minh Toàn SJ
Retreat House
4-37-11 Kamishakuniii Nerima-ku Tokyo ☎177-0044
Tel: 03-3920.1158; email: gioakimtoansi@gmail.com;
hoặc: minhtoantam@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ
Jesusit Residence
4-32-11 Kamishakujii, Nerima-ku, Tokyo ☎177-0044
Đt. 090-3849-7087; E-mail: sitakaka61@gmail.com

GIÁO PHẬN YOKOHAMA:

Lm Giuse Đoàn Tân Hiến, SDB
Catholic Hamamatsu Church
2662 Tomitsuka-Cho, Naka-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken ☎432-8002
Tel. 053-474.3314; Cell. 090-6644.2405;
Email: misericordiae2016@gmail.com

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Atsugi Church: ☎243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdsong@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken ☎259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell. 080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tử MF
Catholic Hodozava Church
8-21 Kaemidai Hodozava-Ku
Yokohama, Kanagawa ☎240-0014
Tel. 045-331.2317; Mobile: 080-6628.1976;
Email: pbaoloc@gmail.com;

GIÁO PHẬN NAGOYA:

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD
Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken ☎466-0835
Tel. 080-4849.5408; Email: ducdiem2001@yahoo.com

Lm Gioan Đàm Xuân Lô
Catholic Kanazawa Church ☎920-0962
1-1-54 Hirozaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-1320.9369
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Hirabari Church
116 Nishikumi, Akaike-Cho
Nagoya-Shi, Aichi-Ken 470-0126
Tel. 052-803-4110; Fax. 052-803-4173;
Cell. 090-6573-1666; Email: manhoang@nifty.com

Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary ☎466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vkтуong@gmail.com

GIÁO PHẬN KYOTO:**Lm Gioan Baotixita Phạm Nghĩa Phú SDB**

Yokkaichi Salesio Shigan In
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken 510-0882
Tel. 059-345.5609, Mobile: 070-8365.3343
Email: jbphu@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

5-312 Fukakusa-naobashi, Fushimi-Ku,
Kyoto 〒612-0889
Tel:075-641.0610;mobile:080- 3132.2612;
Email: vannang2612@gmail.com

GIÁO PHẬN OSAKA:**Lm Đaminh Lư Vinh Cứu**

2-7-11 Konakashima
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; 〒661-0972
Cell.:080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nagawa Church; 〒663-8006
4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel.0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467;Email: fr_vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Trương Đình Hải

Fujidera Catholic Church
11-3 Mifune-Cho; Fujidera-Shi, Osaka Fu 583-0021
Tel. 080-8516.0171; Email: johaisvd@yahoo.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc

Catholic Takarazuka Church; 〒665-0011
1-7-7 Minamiguchi, Takarazuka-Shi, Hyogo-Ken
Cell:090-7108.5632.Email:sinh sac2003@yahoo.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Yakatamachi Church
3-33 Yakatamachi, Wakayama-Shi
Wakayama-Ken 640-8151
Tel 073-425-1069; Mobile: 080-2459.5381.
Email: domthuan@gmail.com

Lm Phaolô Trần Xuân Như Ý CMF

Catholic Imaichi Church
1-1-27 Taishibashi Imaichi, Asahi-ku,
Osaka-shi, 〒535-0001
Tel. 080-4029.1986; Email: nhu y20186@gmail.com

GIÁO PHẬN NAGASAKI:**Lm Augustinô Phạm Nguyễn Hoàng Tú CM**

Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi 852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com

GIÁO PHẬN FUKUOKA:**Lm GB Phạm Văn Thuyền CM**

Catholic Daimyo Church
2-7-7 Daimyo, Chuo-Ku, Fukuoka-Ken 810-0041
mobile. 070- 8580.9087;
Email: vanthuyenkontum@gmail.com

GIÁO PHẬN HIROSHIMA:**Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi**

Catholic Okayama Minami Church
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku
Okayama-Shi, Okayama-Ken 702-8035
Cell: 090-9969-2478; Email:
prhdloi2002@gmail.com

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Higashi Hiroshima Church
5-5-1 Takamigaoka, Takaya; Higashi Hiroshima-Shi,
Hiroshima-Ken 〒739-2115
Tel. 082-439-0520; Cell. 090-4109-9005;
Email: kojunjohn@yahoo.com.au

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Catholic Hosoe Church
Hosoe Cho 1-9-15, Shimonoseki Shi,
Yamaguchi Ken 〒750-0016
Mob: 080-7119.1982; email: toansjvn@gmail.com

Lm Giuse Mai Văn Thế

Hiroshima Cathedral
4-42 Noboricho, Naka-Ku;Hiroshima 730-0016
Tel. 070-8572.8184; email: josmvthe@yahoo.com

GIÁO PHẬN OITA:**Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh**

Catholic Nakatsu Church
1283-1 Sannocho;Nakatsu-Shi, Oita-Ken 871-0057
Tel. 0979-22.2259; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

GIÁO PHẬN KAGOSHIMA:**Lm Phaolô Phạm Minh Anh**

Kagoshima Cathedral
13-42 Terukuni, Kagoshima-Shi
Kagoshima-Ken 892-0841
Tel (81)-99 222 3408; Cell.090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken, 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquoctien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Kanoya Church
14-1 Komaejôcho;Kanoya-Shi,
Kagoshima-Ken 〒893-0001
Tel:0994-43-3733; Mobile. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

GIÁO PHẬN NAHA:**Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế**

Catholic Koza Church
1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi 〒904-0005
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Cell. 08039951909; Email: josbddung@gmail.com

Lm Goankim Phan Đình Hoài

Catholic Miyakojima Church; 〒906-0013
156-1 Shimozato Hirara, Miyakojima, Okinawa
Cell.080-3966.4430,Email:joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, shuri Okinawa 903-0814
Tel.090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanhpuc@yahoo.com

Lm Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Tel. 090-9652.1309; Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 905-0018
Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

CÔNG TÁC NƯỚC NGOÀI:**Lm Phanxicô Xavie Trần Văn Hoài OFMConv**

Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss

Email: phamquang9@yahoo.com

Lm GB Phan Đức Định SJ

Email: jbdinhsj@gmail.com

Lm Anrê Trương Quốc Hùng

Email: truongquochungsvd@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐÀN

- 02/12** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
19g00 : Tĩnh Tâm với CĐ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Hiến)
- 03/12** : 08g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mikatabara, Shizuoka-Ken (Cha Hiến)
11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyền CM)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tâm MF)
16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)
17g00 : Thánh Lễ Việt Nam tại nhà thờ chính tòa Tokyo (Đức Cha Tokyo)
17g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto-Ken (Cha Thuyền CM)
- 09/12** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 10/12** : 09g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seto, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Lập SDB)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasai, Tokyo (Cha Phú SDB)
12g15 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến SDB)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Minami Miyazaki, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanayama-Ken (Cha Sơn)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Misasa, Hiroshima-Ken
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hosoe, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Tú CM)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Tường SVD)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi (Cha Minh Tú MF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Minh Toàn SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato-Takada, Nara-Ken (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Okayama, Okayama-Ken (Cha Thế)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusanagi, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến SDB)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
17g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Nhã SJ)
- 16/12** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
- 17/12** : 09g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ibusuki, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken (Cha Điềm SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kadoma, Osaka (Cha Ý CMF)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hachinohe, Aomori-Ken (Cha Hiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến SDB)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki (Cha Tú CM)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yao, Osaka (Cha Hải)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Thế)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yukuhashi, Fukuoka (Cha Thuyền CM)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Osaka (Cha Bình OFM Conv.)

- 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken
 18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizuyaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
- 23/12** : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
 19g00 : Tĩnh tâm và giải tội tại nhà thờ Kawaguchi (Cha Hiến)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
- 24/12** : 10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Miyagi-Ken (Cha Hiến)
 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu (Cha Tận Hiến SDB)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thế)
 12g00 : Hoan Ca Giáng Sinh của Giáo hạt Nagoya tại nhà thờ Nanzan
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Đức Cha Nagoya Matsuura Goro)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ube, Yamaguchi-Ken (Cha Toàn SJ)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tawaramachi, Nagasaki (Cha Tú CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Hồng Tâm)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Koriyama, Fukushima-Ken (Cha Hiến)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Thế)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 17g00 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh tại ĐH Sophia, Tokyo (Cha Nhã SJ)
 20g00 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh tại ĐH Sophia, Tokyo (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
 20g00 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh tại nhà thờ Ichinomiya (Cha Tường SVD)
 20g00 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh tại nhà thờ Hakozaki (Cha Thuyên CM)
- 25/12** : 15g00 : Thánh Lễ Giáng Sinh tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
 16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)
 19g00 : Thánh Lễ Giáng Sinh tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
- 30/12** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Hiến)
- 31/12** : 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kamata, Tokyo (Cha Hiến)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Oita, Oita-Ken (Cha Trinh)
 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sueyoshicho, Kanagawa-Ken (Cha Tú MF)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuchiyama, Kyoto (Cha Năng CMF)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto-Ken (Cha Thuyên CM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
- 01/01** : 10g00 : Thánh Lễ Đầu Năm tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 13g00 : Thánh Lễ Đầu Năm tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
 15g00 : Thánh Lễ Đầu Năm tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
- 03/01** : 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sueyoshicho, Kanagawa-Ken (Cha Tú MF)
- 06/01** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hakozaki, Fukuoka (Cha Thuyên CM)
- 07/01** : 08g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mikatabara, Shizuoka-Ken (Cha Hiến)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Diễm SVD, Cha Hiến)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka-Ken (Cha Thuyên CM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tâm MF)
 16g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Josuidori, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)